



BẠCH LIÊN

HỌC CƠ TIẾN HÓA

THEO KHOA

MINH TRIẾT THIÊN LIÊNG

Nhóm Hội Viên Thông Thiên Học Hải Ngoại  
hiệu đính và xuất bản tại Hoa Kỳ

KROTONA

2005



# MỤC LỤC

<b>MỤC LỤC</b> .....	<b>i</b>
VÀI LỜI NÓI ĐẦU.....	1
<b>QUYỂN NHỨT</b> .....	<b>5</b>
<i>HỌC CƠ TIẾN HÓA</i> .....	6
I- CON NGƯỜI.....	6
A- CON NGƯỜI LÀ AI?.....	6
B- CON NGƯỜI TỪ ĐÂU ĐẾN?.....	7
C- CON NGƯỜI SANH RA CÔI TRẦN LÀM CHI?.....	7
II- SỰ TIẾN HOÁ CỦA CON NGƯỜI.....	8
A- SỰ TIẾN HÓA CHẤM DỨT Ở ĐÂY SAO?.....	8
B- MUỐN HỌC CƠ TIẾN HÓA PHẢI LÀM SAO?.....	8
III- THÁI DƯƠNG HỆ.....	9
A- HIỂU BIẾT VỀ THÁI DƯƠNG HỆ.....	9
1- THÁI DƯƠNG HỆ LÀ GÌ?.....	9
CÓ BAO NHIÊU THÁI DƯƠNG HỆ TRÊN KHÔNG GIAN?.....	10
2- AI SANH RA MỘT THÁI DƯƠNG HỆ?.....	10
3- THÁI DƯƠNG THƯỢNG ĐẾ KHÁC VỚI ĐẮNG CHÍ TÔN (GỌI LÀ ÔNG TRỜI).....	11
4- ĐỨC THÁI DƯƠNG THƯỢNG ĐẾ CỦA CHÚNG TA TỪ ĐÂU ĐẾN?.....	11
5- BẢY CÔI CỦA THÁI DƯƠNG HỆ CHÚNG TA.....	12
6- BẢY CẢNH CỦA CÔI TRẦN.....	13
7- CÁC THỨ KHÍ.....	14
a- TÊN CỦA MỖI THỨ KHÍ.....	14
b- ĐẶC SẮC CỦA MỖI THỨ KHÍ.....	15
B- MƯỜI HỆ THỐNG HÀNH TINH.....	16
1- BẢY HỆ THỐNG HỮU HÌNH.....	17

2- NHỮNG BẦU HÀNH TINH THẤY ĐƯỢC .....	18
3- THỜI ĐIỂM SANH RA 7 DÂY HÀNH TINH.....	19
KHÔNG PHẢI 7 DÂY HÀNH TINH CỦA MỘT HỆ THỐNG SANH RA MỘT LƯỢT VỚI NHAU.....	19
4- SỰ TAN RÃ CỦA THÁI DƯƠNG HỆ CHÚNG TA .....	20
<b>QUYỂN NHÌ .....</b>	<b>22</b>
SỰ LIÊN QUAN GIỮA CON NGƯỜI VÀ VŨ TRỤ.....	23
I- BA NGÔI CỦA ĐỨC THÁI DƯƠNG THƯỢNG ĐẾ.....	23
A- TÊN CỦA BA NGÔI.....	23
B- TRẠNG THÁI CỦA BA NGÔI.....	24
C- CÔNG VIỆC CỦA BA NGÔI.....	24
II- MỤC ĐÍCH SANH HÓA THÁI DƯƠNG HỆ NÀY.....	25
A- BẢY LOÀI TRÊN DÂY ĐỊA CẦU CHÚNG TA.....	25
B- BA NGÔI CỦA CON NGƯỜI.....	26
C- CHON NHON .....	27
1- BA NGÔI CỦA CHON NHON.....	27
2- TRẠNG THÁI CỦA BA NGÔI CỦA CHON NHON .....	27
D- NHỮNG THỂ CỦA CON NGƯỜI.....	28
* TÊN CỦA 7 THỂ CỦA CON NGƯỜI.....	28
* BA THỂ TRƯỜNG TỒN BỐN THỂ HƯ HOẠI.....	29
* 7 THỂ CỦA CON NGƯỜI ĐỂ DỪNG TẠI 5 CỠ MÀ THÔI .....	29
1- XÁC THÂN .....	30
a- GIẢI THÍCH VỀ XÁC THÂN.....	30
b- PHƯƠNG PHÁP LUYỆN TẬP XÁC THÂN.....	32
<b>2- CÁI PHÁCH (Double Éthérique).....</b>	<b>33</b>
a- GIẢI THÍCH VỀ CÁI PHÁCH.....	33
b- CÁI CHI CÓ ẢNH HƯỞNG TỚI CÁI PHÁCH .....	33
c- SANH LỰC LÀ GÌ?.....	34
d- SỰ TINH KHIẾT CỦA CÁI PHÁCH.....	34
3- CÁI VÍA.....	36
a- GIẢI THÍCH VỀ CÁI VÍA.....	36
b- MÀU SẮC CÁI VÍA .....	36

c- LÀM SAO THẤY ĐƯỢC MẤY MÀU NÀY ?.....	37
d- PHẬN SỰ CỦA CÁI VÍA .....	38
* 3 PHẬN SỰ CỦA CÁI VÍA .....	38
* LÀM MỘT THỂ ĐỘC LẬP.....	39
* CHIÊM BAO LINH.....	39
e- HỌC PHÉP XUẤT VÍA.....	40
f- TÁNҺ NẾT CÁI VÍA.....	40
g- PHƯƠNG PHÁP SỬA TRỊ CÁI VÍA .....	41
4- HẠ TRÍ .....	43
a- GIẢI THÍCH VỀ HẠ TRÍ.....	43
b- PHẬN SỰ CỦA CÁI TRÍ.....	44
c- HIỆU QUẢ CỦA TƯ TƯỞNG .....	44
* NHỮNG LÀN SÓNG TƯ TƯỞNG.....	45
* TÁNҺ CÁCH ĐẶC BIỆT CỦA LÀN SÓNG TƯ TƯỞNG....	45
* HÌNH TƯ TƯỞNG .....	46
GIẢI THÍCH .....	46
MÀU SẮC CỦA NHỮNG HÌNH TƯ TƯỞNG .....	47
d- SỰ CHỌN LỰA TƯ TƯỞNG.....	47
e- ẢNH HƯỞNG CỦA TƯ TƯỞNG XẤU.....	48
* TA HẠI TA TRƯỚC HẾT .....	48
* TA HẠI NHỮNG NGƯỜI Ở CHUNG QUANH TA .....	49
* TA THÊM NHỮNG SỰ ĐAU KHỔ CHO ĐỜI.....	49
f- ẢNH HƯỞNG CỦA TƯ TƯỞNG TỐT ĐẸP .....	50
* TA LÀM CHO CÁI TRÍ TA TRỞ NÊN TỐT ĐẸP.....	50
* TA GIÚP ÍCH NHỮNG NGƯỜI Ở CHUNG QUANH TA ...	51
* TA GIÚP ÍCH CHO ĐỜI.....	51
g- TƯ TƯỞNG BIẾN THÀNH HÀNH ĐỘNG.....	52
h- TÁNҺ NẾT HẠ TRÍ .....	53
i- SỬA TRỊ CÁI TRÍ .....	53
<b>QUYỂN BA.....</b>	<b>54</b>
SỰ ĐÀO TẠO NHỮNG QUAN NĂNG.....	55
* SỰ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁI TRÍ.....	55
* NHỮNG ĐIỀU NÊN BIẾT VỀ SỰ MỎ MANG CÁI TRÍ.....	56

*TINH LUYỆN CÁI TRÍ.....	57
* KIỂM SOÁT TƯ TƯỞNG .....	58
I- ĐỊNH TRÍ .....	59
A- PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH TRÍ .....	59
B- HUỒN HƯ .....	61
1- PHƯƠNG PHÁP HUỒN HƯ .....	61
2- ĐỪNG PHUNG PHÍ SỨC MẠNH CỦA TƯ TƯỞNG.....	61
II- THAM THIỀN.....	64
A- ĐỊNH NGHĨA THAM THIỀN .....	64
B- HAI CÁCH THAM THIỀN .....	64
1- THAM THIỀN CÓ TÁNH CÁCH MỞ MANG TRÍ THỨC	65
a- SỰ PHÁT MINH CỦA ÔNG ARCHIMÈDE (287-212) B.C.	65
b- SỰ PHÁT MINH CỦA ÔNG THOMAS EDISON (1847-	
1931) .....	66
2- THAM THIỀN CÓ TÁNH CÁCH SÙNG BÁI.....	68
C- PHƯƠNG PHÁP TẬP LUYỆN .....	69
1- THAM THIỀN VỀ MỘT ĐỨC TÁNH .....	72
2- THAM THIỀN VỀ BA THỂ : THÂN, VÍ, TRÍ.....	73
a- XEM XÉT XÁC THÂN .....	73
b- XEM XÉT CÁI VÍ.....	74
c- XEM XÉT CÁI TRÍ .....	74
3- LỜI DẶN TỔNG QUÁT VÀ NHỮNG ĐIỀU CẦN GHI	
NHỚ.....	75
a- HAI CÂU CHUYỆN LÝ THÚ VỀ SỰ THAM THIỀN.....	76
b- GIẢI QUYẾT MỘT VẤN ĐỀ TRONG LÚC NGỦ.....	77
c- GIÚP ĐỠ NGƯỜI TRONG LÚC NGỦ .....	78
4- MỘT PHƯƠNG PHÁP CHẮC CHẮN ĐỂ THÍ NGHIỆM SỰ	
TIẾN HÓA CỦA MÌNH.....	79
5- TẠI SAO PHẢI THAM THIỀN ĐÚNG GIỜ KHẮC VÀ	
LIÊN TỤC ? .....	80
6- CÁCH NGỒI THIỀN.....	81
7- GIỜ THAM THIỀN .....	81
8- KHẮC KỶ.....	82

III- TOÁT YẾU VỀ PHƯƠNG PHÁP MỞ MANG TRÍ THỨC	82
A- TẠI SAO KINH SÁCH ĐẠO ĐỨC GỌI CON NGƯỜI LÀ TIỂU THIÊN ĐỊA ?	83
B- MỘT PHƯƠNG PHÁP GIÚP QUÝ BẠN TIẾN TỚI MẶC DẦU CHỮA THAM THIỀN ĐƯỢC.....	84
C- MÀ TU LÀ GÌ ?.....	86
D- MỘT SỰ THÍ NGHIỆM ĐỂ CHỨNG MINH Ý MUỐN VÀ TƯ TƯỞNG KHÔNG PHẢI THẬT LÀ CON NGƯỜI.....	87
<b>QUYỂN TƯ.....</b>	<b>89</b>
CHƯƠNG NHẤT.....	89
BA THỂ TRƯỜNG TỒN : THƯỢNG TRÍ, KIM THÂN, TIÊN THỂ.....	89
CHƯƠNG NHÌ.....	89
LẬP HẠNH.....	89
CHƯƠNG NHẤT.....	90
I- BA THỂ TRƯỜNG TỒN.....	90
A- THƯỢNG TRÍ HAY LÀ NHÂN THỂ.....	90
1- KHÁI NIỆM VỀ THƯỢNG TRÍ.....	90
2- CÁCH CẤU TẠO THƯỢNG TRÍ.....	90
3- MÀU SẮC CỦA THƯỢNG TRÍ.....	91
4- SỰ DÙNG THƯỢNG TRÍ LÀM MỘT THỂ ĐỘC LẬP.....	92
B- KIM THÂN.....	92
C- TIÊN THỂ.....	93
II- SỰ LIÊN LẠC GIỮA NHỮNG THỂ CỦA CON NGƯỜI..	93
CHƯƠNG NHÌ.....	97
LẬP HẠNH HAY LÀ LUYỆN TẬP TÁNH TÌNH.....	97
I- NHỮNG ĐỨC TÁNH CẦN THIẾT ĐỂ TẠO LẬP MỘT TÁNH TÌNH SIÊU PHẠM.....	97
II- BA YẾU TỐ QUAN TRỌNG CỦA SỰ LẬP HẠNH.....	100
A- TƯ TƯỞNG CHƠN CHÁNH.....	100
1- KHÁI NIỆM VỀ TƯ TƯỞNG CHƠN CHÁNH.....	100
2- CÁCH XUA ĐUỔI MỘT TƯ TƯỞNG XẤU.....	101

3- ĐỀ PHÒNG NHỮNG SỰ CÁM DỖ VÀ NHỮNG SỰ TẤN CÔNG CỦA KẼ NGHỊCH.....	103
B- LỜI NÓI CHON CHÁNH .....	104
1- BA ĐỨC TÁNH CỦA LỜI NÓI CHON CHÁNH.....	104
b- CÓ ĐÚNG SỰ THẬT KHÔNG ?.....	105
c- CÓ TỪ THIÊN KHÔNG ?.....	107
2- SỰ KHÁC NHAU GIỮA LỜI NÓI THẬT ĐÚNG VÀ SỰ NÓI HÀNH.....	108
C- VIỆC LÀM CHON CHÁNH .....	109
1- KHÁI NIỆM VỀ VIỆC LÀM CHON CHÁNH.....	109
2- NHỮNG ĐỨC TÁNH PHẢI TẬP .....	110
III- LÃNH ĐẠM.....	111
IV- OAI LỰC CỦA LÒNG TỪ BI.....	113
A- CHUYỆN THỨ NHỨT VUỐT VE RẮN HỔ MANG.....	114
B- CHUYỆN THỨ NHÌ MỘT CHUYỆN PHI THƯỜNG.....	115
<b>QUYỂN NĂM .....</b>	<b>118</b>
I- SỰ CHIẾN ĐẤU CUỐI CÙNG .....	119
II- LINH HỒN KIM CƯƠNG .....	119
III- TINH THẦN HÓA HAY LÀ KHOA LUYỆN KIM TINH THẦN.....	121
A- KHÁI NIỆM.....	121
B- MỤC ĐÍCH THỨ NHÌ CỦA SỰ LUYỆN KIM TINH THẦN .....	122
C- PHẢI LÀM THẾ NÀO ĐỂ CHO SỰ HÀNH ĐỘNG CỨ THỰC HIỆN MÀ CON NGƯỜI VẪN ĐƯỢC TỰ DO ?.....	123
1- SỰ HY SINH.....	124
2- QUAN ĐIỂM CAO SIÊU CỦA ĐỊNH LUẬT HY SINH ..	127
3- SỰ HY SINH CỦA TIÊN THÁNH VÀ CÁC VỊ ĐỆ TỬ..	128
4- TẠI SAO NGƯỜI ĐỆ TỬ PHẢI CÓ MỘT HẠNH KIỂM VƯỢT BỰC HƠN NGƯỜI THƯỜNG ?.....	129
IV- ĐOẠN KẾT .....	131
<b>QUYỂN SÁU.....</b>	<b>134</b>
SỰ TRONG SẠCH CỦA XÁC THÂN.....	134



LÒNG SÙNG ĐẠO .....	134
CHƯƠNG NHẤT .....	135
SỰ TRONG SẠCH CỦA XÁC THÂN.....	135
I- MỤC ĐÍCH CỦA PHÁP MÔN RAJA YOGA (DU GIÀ VƯƠNG GIẢ).....	135
II- XÁC THÂN.....	136
A- SỰ TINH LUYỆN THỂ XÁC.....	136
1- SỰ CHỌN LỰA THỨC ĂN.....	136
2- CÓ ĐIỀU ĐỘ TRONG MỌI SỰ VIỆC.....	138
a- VỀ BỮA ĂN.....	139
b- VỀ GIẤC NGỦ.....	139
c- VỀ MẤY VIỆC KHÁC.....	140
d- PHẢI TIẾT DỤC.....	140
3- SẠCH SẼ TỪ Y PHỤC CHO TỚI THÂN MÌNH.....	142
B- XÁC THÂN TRỰC TIẾP LIÊN HỆ TỚI TIÊN THỂ ( <i>Corps   Atmique</i> ).....	142
C- NHỮNG LỜI KHUYÊN NHỦ CỦA ĐỨC BÀ A. BESANT .....	144
CHƯƠNG NHÌ .....	147
LÒNG SÙNG ĐẠO HAY LÀ SÙNG TÍN.....	147
I- KHÁI NIỆM.....	147
II- PHƯƠNG PHÁP LUYỆN TẬP.....	149
III- MỘT PHƯƠNG PHÁP CHẮC CHẮN NHẤT.....	150
IV- HAI MẪU NGƯỜI SÙNG TÍN.....	152
A- MẪU NGƯỜI SÙNG TÍN THỤ ĐỘNG.....	152
B- MẪU NGƯỜI SÙNG TÍN HOẠT ĐỘNG.....	153
V- LÚC ĐẦU TIÊN HỌ LÀ NHỮNG NGƯỜI THỂ NÀO ?.....	155
VI- CÁCH HÀNH ĐỘNG CỦA HỌ.....	155
VII- CON ĐƯỜNG SÙNG TÍN DẪT ĐI ĐẾN ĐÂU ?.....	156
<b>QUYỂN BẢY .....</b>	<b>158</b>
I- TINH THẦN AN PHẬN.....	159
A- KHÁI NIỆM.....	159
B- SỰ AN PHẬN CẮT NGHĨA THEO HUYỀN BÍ HỌC.....	160

C- PHẢI CÁI TẠO HOÀN CẢNH.....	161
D- SỰ AN PHẬN CỦA CÁC SINH VIÊN HUYỀN BÍ HỌC	163
E- BỀN CHÍ.....	164
II- TÁNH KÍN ĐÁO.....	166
III- TÁNH ĐÚNG ĐẮN.....	169
IV- PHỤNG SỰ.....	169
V- LỜI CẦU CHÚC CỦA BÀ A. BESANT.....	171
<b>QUYỂN TÁM.....</b>	<b>172</b>
DÂY ĐỊA CẦU CHÚNG TA.....	172
CÁC GIỐNG DÂN.....	172
CÁC CHÂU THẾ GIỚI.....	172
I- DÂY ĐỊA CẦU CHÚNG TA.....	173
A- BẢY BẦU HÀNH TINH CỦA DÂY ĐỊA CẦU.....	173
B- BẢY BẦU NÀY Ở CỠ NÀO ?.....	173
C- DÂY TRÁI ĐẤT CỦA CHÚNG TA HIỆN GIỜ LÀ DÂY THỨ MẤY? .....	175
D- NHÂN VẬT TRÊN DÂY ĐỊA CẦU CHÚNG TA.....	176
E- BẢY GIỐNG DÂN TRÊN DÂY ĐỊA CẦU.....	177
F- XIN NHỚ NHỮNG NGUYÊN TẮC TỔNG QUÁT NHƯ SAU ĐÂY.....	177
G- NHÂN VẬT TẠI BẦU TRÁI ĐẤT CỦA CHÚNG TA HIỆN GIỜ.....	178
II- CÁC GIỐNG DÂN TẠI ĐỊA CẦU CHÚNG TA.....	179
A- GIỐNG THỨ NHỨT.....	180
B- GIỐNG THỨ NHÌ.....	180
C- GIỐNG THỨ BA.....	181
1- KHÁI NIỆM.....	181
2- BA GIAI ĐOẠN SANH SẢN.....	181
NOÃN SANH - GIAI ĐOẠN THỨ NHỨT.....	182
GIAI ĐOẠN THỨ NHÌ.....	182
GIAI ĐOẠN THỨ BA.....	183
D- GIỐNG THỨ TƯ.....	183
1- KHÁI NIỆM.....	183

2- BẢY NHÁNH CỦA GIỐNG DÂN THỨ TƯ.....	184
E- GIỐNG DÂN THỨ NĂM.....	184
I- KHÁI NIỆM.....	184
2- BẢY NHÁNH CỦA GIỐNG DÂN THỨ NĂM.....	185
F- GIỐNG DÂN THỨ SÁU.....	185
G- GIỐNG DÂN THỨ BẢY.....	186
H- ĐẶC TÍNH CỦA MỖI GIỐNG DÂN.....	186
i- BỀ CAO CỦA NĂM GIỐNG DÂN CHÁNH.....	187
J- TẠO VẬT ÔN LẠI.....	187
K- VÀI MẪU CHUYỆN THAY HÌNH ĐỔI DẠNG.....	188
MỘT NỮ GIÁO SỬ DẦN DẦN BIẾN THÀNH ĐÀN ÔNG RỒI RÙ QUẪN MỘT CÔ GIÁO CÓ CHỒNG NĂM CON..	188
MỘT HỒI KÝ ĐỘC ĐÁO CỦA MỘT NGƯỜI 19 TUỔI: LẤY CHỒNG 29 TUỔI: LẤY VỢ.....	189
ĐÀN ÔNG HÓA GÁI.....	190
III- NHỮNG CHÂU THẾ GIỚI.....	190
1- CHÂU THỨ NHỨT.....	191
2- CHÂU THỨ NHÌ.....	191
MỘT BẢNG CHỨNG CỤ THỂ CHỨNG MINH RẰNG KHI XƯA Ở BẮC CỰC KHÍ HẬU MIỀN NHIỆT ĐỐI.....	192
HÃY PHÁ VỠ NHỮNG THÀNH KIẾN SAI LẦM.....	192
3- CHÂU THỨ BA.....	193
4- CHÂU THỨ TƯ.....	193
5- CHÂU THỨ NĂM.....	194
6- CHÂU THỨ SÁU.....	194
7- CHÂU THỨ BẢY.....	194
<b>QUYỂN CHÍN.....</b>	<b>197</b>
CHƯƠNG NHẤT.....	197
NHỮNG CUỘC TUẦN HOÀN.....	197
CHƯƠNG NHÌ.....	197
SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG CỦA :.....	197
- MỘT BẦU HÀNH TINH.....	197
- MỘT DÂY HÀNH TINH.....	197

CHƯƠNG NHẤT .....	198
NHỮNG CUỘC TUẦN HUỒN .....	198
I- SỰ TIẾN HÓA ĐI THEO VÒNG TRÒN .....	198
<b>II- BẢY CUỘC TUẦN HOÀN (Les 7 Rondes) .....</b>	<b>199</b>
A- CUỘC TUẦN HOÀN THỨ NHỨT .....	199
B- CUỘC TUẦN HOÀN THỨ NHÌ .....	201
C- CUỘC TUẦN HOÀN THỨ BA .....	201
D- SỐ PHẦN CỦA CON NGƯỜI VÀ CÁC LOÀI VẬT .....	201
E- DÂY ĐỊA CẦU TAN RÃ .....	202
F- NHÂN VẬT CỦA DÂY HÀNH TINH THỨ NĂM .....	202
CHƯƠNG NHÌ .....	204
SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG .....	204
I- SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG CỦA MỘT BẦU HÀNH	
TINH .....	204
A- KHÁI NIỆM .....	204
B- NỘI CẢNH TUẦN HOÀN .....	205
C- HỌ Ở LẠI BẦU HÀNH TINH CŨ BAO LÂU ? .....	205
D- SỰ HỮU ÍCH CỦA NỘI CẢNH TUẦN HOÀN .....	206
II- SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG CỦA MỘT DÂY HÀNH	
TINH .....	208
A- KHÁI NIỆM .....	208
B- SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG CỦA DÂY ĐỊA CẦU	
CHÚNG TA .....	208
C- SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG CỦA BA DÂY HÀNH TINH	
TRƯỚC .....	209
III- DÂN SỐ TRÊN ĐỊA CẦU .....	210
IV- SỐ NGƯỜI ĐƯỢC GIẢI THOÁT SẼ LÀ BAO NHIÊU ? .....	211
V- NHỮNG ĐIỀU NÊN BIẾT : .....	212
A- TẠI SAO THÂN HÌNH GIỐNG DÂN THỨ NHỨT LẠI IN	
NHƯ NGUYÊN SANH CHẤT ? .....	212
B- CHỪNG NÀO CỦA ĐẠO MỚI MỞ CHO CON NGƯỜI ?	
.....	213

C- DANH HIỆU CỦA CÁC VỊ ĐẮC ĐẠO THÀNH CHÁNH QUẢ TRONG 4 DÃY HÀNH TINH.....	214
XIN ĐỪNG LẦM LỘN HAI DANH TỪ ASURA (A-TU-LA) .....	214
D- Ở BA DÃY HÀNH TINH TRƯỚC ĐƯỢC MẤY LẦN ĐIỂM ĐẠO MỚI THÀNH CHÁNH QUẢ, THOÁT ĐẠO LUÂN HỒI ?.....	215
KẾT LUẬN.....	216
CHÂN THÀNH TRI ÂN .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>



## VÀI LỜI NÓI ĐẦU

Nếu chúng ta tự hỏi: Tại sao có Mặt Trời, Mặt Trăng và các Ngôi Sao trên Trời? Tại sao Con Người sinh ra tại Cõi Trần? Chúng ta rất thắc mắc và muốn tìm hiểu nguyên nhân của mấy điều đó!

Nhưng tìm ở đâu? Tôi xin nói thẳng ra: Chúng ta phải nhờ đến Khoa Bí Truyền của các Tôn Giáo lớn, cũng gọi là Khoa Mật hay Khoa Huyền Bí Học, bởi vì Khoa ấy vốn do các Đấng Thiên Tôn đã dự phần vào sự tạo lập Thái Dương Hệ này và sự sanh hóa Con Người và Loài Vật, truyền lại từ Thế Hệ này qua Thế Hệ kia. Nó chuyên đào tạo những vị Đệ Tử thành Tiên Thánh, Phụ Tá Thiên Cơ. Nó chỉ Con Đường Tắt cho Con Người đi theo để mau tới mục đích đã định sẵn cho Nhân Loại trong Thái Dương Hệ này; nói một cách khác thành những vị Siêu Phàm trong một thời gian ngắn, tính ra lối Vài Chục Kiếp, thay vì nếu theo con đường tiến hóa bình thường, Con Người phải trải qua muôn kiếp Luân Hồi vẫn chưa ắt được hoàn toàn Thành Công.

Những điểm trình bày trong mấy quyển nhỏ này hay là những sách cùng chung một loại do tôi soạn ra, vốn là những mẫu tự A,B,C của Huyền Bí Học mà thôi. Ấy là những đại cương của Chơn Lý, cũng có thể gọi là Cơ Tiến Hóa lược giải, chớ chưa phải là toàn thể Chơn Lý.

Muốn rõ những chi tiết, xin quý bạn đọc những sách giải về Minh Triết Thiêng Liêng viết bằng tiếng Pháp mà nhất là những quyển viết bằng tiếng Anh đầy đủ hơn.

Tôi tưởng cũng phải nói thêm rằng: Huyền Bí Học khác hẳn Khoa Học ở ngoài đời. Nó giải thích Sự Sống ở trong những Hình Thể; nó chú trọng về Phần Tinh Thần hơn là sự tìm kiếm những quyền năng của Vật Chất. Vì thế có nhiều điều của Huyền Bí Học tiết lộ không giống những sự khảo cứu của Khoa Học hiện nay. Khi gặp mấy đoạn đó xin các bạn chớ lấy làm lạ và miễn nghi, bởi vì chúng tôi giải theo Khoa Minh Triết Cổ Truyền. Khoa Này từ ngàn xưa để dạy một cách kín đáo trong những Tu Viện, Đạo Viện ở Trung Hoa, Ấn Độ, Tây Tạng, Kal-đê

(Chaldée), Ba Tư, Ai Cập, Hi Lạp cho những vị Đệ Tử đã được chọn lựa rất kỹ lưỡng về Hạnh Kiêm.

Vài Thiên Đầu mới được phép đem ra phổ biến trong Quần Chúng từ năm 1875.

Thế nên chúng rất lạ tai với những người mới nghe qua và khác hẳn những điều đã được trình bày trong những sách Công Truyền của các Tôn Giáo.

Cho nên, mặc dầu Khoa Học ngày nay tiến bộ rất nhiều, nhưng nó đang tìm kiếm trong Vòng Vật Chất. Luôn luôn có những Giả Thuyết mới đưa ra để thay thế những Giả Thuyết cũ khi người ta khám phá thêm một sự Bí Mật mới của Tạo Công. Mới, đây là mới với Con Người chớ thật ra nó rất cũ và xưa như Trái Đất, bởi vì nó đã có sẵn từ Thuở Khai Thiên Tịch Địa kia mà. Thái Dương Hệ này sanh ra có lẽ trên bốn, năm ngàn triệu năm rồi. Muốn hiểu hết những hiện tượng đã xảy ra từ xưa đến nay, Con Người cũng phải mất một thời gian bốn, năm ngàn triệu năm học hỏi, mà trong thời gian này sẽ có không biết bao nhiêu sự biến đổi khác nữa.

Ông Giáo Sư Charles Richet có viết trong tập Niên Giám của Khoa Tâm Linh Học tháng 01, năm 1905 Đoạn này (xin tóm tắt đại ý):

“Tới năm 2000 nói chi tới năm 3000, những Luận Cứ Khoa Học đòi đó sẽ khác hẳn những Luận Cứ Khoa Học hiện nay. Nền móng Khoa Học mà chúng ta xây dựng rất công phu, chắc chắn sẽ đổ nát. Những việc chúng ta cho là minh bạch đối với con cháu chúng ta không khác nào lý lẽ của mấy ông Agrippa và Paracelse đối với chúng ta bây giờ. Khoa Học của chúng ta chưa tiến hơn Khoa Học năm 3000 cũng như sự hiểu biết của Con Dã Nhon thấp hơn sự hiểu biết của một vị Tiến Sĩ Khoa Học vậy.”

Chí lý thay những lời trên đây! Tôi tin rằng Giáo Sư Charles Richet có khảo cứu Khoa Huyền Bí Học, vì ông có viết một cuốn nhan đề: “Giác Quan Thứ Sáu.”



Mặc dầu Khoa Huyền Bí Học đã nói lời nói cuối, chúng tôi không bao giờ bảo: “Quý bạn hãy tin tuyệt đối Khoa Huyền Bí Học”. Chúng tôi chỉ yêu cầu quý bạn quan sát lại Cuộc Đời một cách kỹ lưỡng để thấy rõ hành động của Luật Nhân Quả Báo Ứng. Luật này không dung tha một ai đã làm trái nghịch với lòng Trời.

Chúng tôi xin quý bạn hãy thí nghiệm về sự lau chấu của Cái Trí, sự truyền nhiễm của Tư Tưởng, cách sửa trị chúng và những phương pháp để đào tạo cho mình những Tánh Tốt hầu trừ bỏ những tật xấu.

Như thế quý bạn có một đức tin mạnh mẽ và vững chắc trong khi luyện tập đặng tiến mau trên con đường hành hương dài thăm thẳm.

Sau khi thành công phần nào, xin quý bạn hãy Dìu Dắt lại thế hệ mai sau. Bốn Phận của Người Biết Đạo là lo Phục Hưng Tinh Thần của Nhơn Loại, vì biết rằng các sự đau khổ trên Trần Thế đều do tánh ích kỷ, chia rẽ mà ra. Diệt gốc rễ là diệt tánh ích kỷ, chia rẽ, các sự đau khổ đều chấm dứt.

Ích Kỷ, Chia Rẽ là Tâm Bệnh. Bệnh Tinh Thần phải dùng thuốc Tinh Thần điều trị. Thuốc Vật Chất dầu hay đến đâu cũng chỉ giảm bớt phần nào trong một thời gian, chớ không trị tận gốc. Chẳng bao lâu, bệnh sẽ tái phát và lần này còn nặng hơn lần trước nhiều.

Từ xưa đến nay, người ta đã từng thí nghiệm không biết bao nhiêu phương thuốc Vật Chất cho là kỳ diệu vô cùng, nhưng chỉ vài chục năm sau, đâu cũng vào đó. Chúng theo thời gian tiêu tan như mây khói.

Đời Văn Minh càng hướng về Vật Chất nhiều chừng nào, những sự đau khổ càng tăng thêm chừng nấy, chưa thấy giảm bớt chút nào! Tại sao thế? Vì: “Tam Độc” là Tham, Sân, Si chưa tận diệt thì sông Duyên cứ đầy tràn mãi. Nhân nào sanh Quả nấy biết tới chừng nào mới cạn được.

Chúc quý bạn thành công mỹ mãn trong việc Tận Tâm Phục Hưng Tinh Thần của Nhơn Loại.

Lành thay! Lành thay!

Châu Đốc ngày Rằm tháng 8 (Tết Trung Thu) Tân Hợi.

Nhằm ngày mồng 3 tháng 10 năm 1971.

BẠCH LIÊN: PHẠM NGỌC ĐA

# QUYỂN NHỨT

CON NGƯỜI LÀ AI?

TỪ ĐÂU ĐẾN? ĐẾN CỠ TRẦN LÀM CHI?

THÁI DƯƠNG HỆ CỦA CHÚNG TA

## HỌC CƠ TIẾN HÓA

### I- CON NGƯỜI

Có một vấn đề nếu giải quyết được cho đúng lý tức là đúng với sự thật, cuộc diện Thế Giới sẽ thay đổi hẳn và Con Người sẽ văn minh tiến bộ hơn bây giờ thật nhiều.

Vấn đề đó là:

A- Con Người là ai?

B- Từ đâu đến?

C- Sinh ra Cõi Trần làm chi?

Xin giải đáp ba câu hỏi này một cách vắn tắt mà thôi, theo Huyền Bí Học.

### A- CON NGƯỜI LÀ AI?

Theo thế thường ai ai cũng đinh ninh rằng: Xác Thân này là Con Người. Nhưng thật ra Con Người khác hẳn Xác Thân. Xác Thân chỉ là Khí Cụ của Con Người dùng để hoạt động tại Cõi Trần trong Một Kiếp mà thôi.

Con Người thật là Chơn Thần, là Điểm Linh Quang của Đức Thượng Đế. Vì thế Con Người là Con của Trời. Xin gọi Con Người là Linh Hồn cho dễ nhớ, vì chúng ta đã quen với danh từ này.

## **B- CON NGƯỜI TỪ ĐÂU ĐẾN?**

Con Người vốn ở trong Tâm của Đức Thái Dương Thượng Đế, từ cõi Đại Niết Bàn xuống Thế Gian.

## **C- CON NGƯỜI SANH RA CÔI TRẦN LÀM CHI?**

Con Người sanh ra Cõi trần để học hỏi Luật Sanh Hóa và Luật Tiến Hóa của các Loài Vật, nói một cách khác, Học Hỏi Cơ Tiến Hóa. Con Người phải học hỏi và kinh nghiệm từ kiếp này qua kiếp khác, từ Hành Tinh này qua Hành Tinh khác của Dãy Địa Cầu.

Tới một ngày kia, khi phá tan được Bức Màn Vô Minh, Con Người trở nên trọn sáng trọn lành, thành một vị Siêu Phàm, người đời gọi là Chơn Tiên. Còn Phật Giáo gọi là A-Sơ-Ca (Aseka) nghĩa là không còn làm Đệ Tử nữa, không còn cái chi học hỏi tại Dãy Địa Cầu này.

## II- SỰ TIẾN HOÁ CỦA CON NGƯỜI

### A- SỰ TIẾN HÓA CHẤM DỨT Ở ĐÂY SAO ?

Sự tiến hóa chấm dứt ở đây sao? Không, sự Tiến Hóa sẽ tiếp tục ở mấy Cõi khác, ngoài Địa Cầu chúng ta.

Vị Chon Tiên tu hành thêm và tiến lên mãi.

Từ Chon Tiên lên bậc Đế Quân.

Từ Đế Quân lên bậc Bồ Tát.

Từ Bồ Tát lên bậc Phật.

Từ Phật lên bậc Ngọc Đế, v.v...

Vũ Trụ vô tận vô biên.

Tới một ngày kia, không biết bao nhiêu tỷ năm nữa, Vị Chon Tiên sẽ thành một vị Thái Dương Thượng Đế (Logos d'un Système Solaire) và sẽ Sinh Hóa một Thái Dương Hệ khác giống như Thái Dương Hệ này.

Đây mới thật là mục đích sinh hóa Con Người trên Cõi Trần.

Nếu Con Người sanh ra trên Thế Gian chỉ chờ lớn khôn, lập thân, danh, có gia đình và trải qua những chuỗi ngày sung sướng, vui vẻ, đau khổ, sầu muộn rồi chờ ngày Cát Bụi phải trở về với Cát Bụi thì cuộc đời không có mục đích gì cả và kiếp sống rất vô vị.

### B- MUỐN HỌC CƠ TIẾN HÓA PHẢI LÀM SAO ?

Trên đây chỉ nói vài lời về cội rễ Con Người mà thôi.

Muốn học Cơ Tiến Hóa cần phải tìm hiểu chút ít về:

- a)- Sự thành lập Thái Dương Hệ chúng ta.
- b)- Những Thế của Con Người.
- c)- Sự liên quan giữa những Thế của Con Người với những Cõi Trời.
- d)- Con Người sau khi bỏ Xác Phàm.
- e)- Luật Luân Hồi, Nhân Quả.
- f)- Phương pháp mở khai Tâm Trí để tiến mau đến mục đích đã định sẵn cho Nhơn Loại trong Thái Dương Hệ này.

### III- THÁI DƯƠNG HỆ

#### A- HIỂU BIẾT VỀ THÁI DƯƠNG HỆ

##### 1- THÁI DƯƠNG HỆ LÀ GÌ?

Thái Dương Hệ là một Hệ Thống Tiến Hóa gồm một Ngôi Mặt Trời ở chính giữa và những Bầu Hành Tinh xoay chung quanh.

## CÓ BAO NHIÊU THÁI DƯƠNG HỆ TRÊN KHÔNG GIAN?

Không ai biết được có bao nhiêu Thái Dương Hệ trên Không Gian: Mấy trăm tỷ hay là mấy ngàn tỷ.

Người ta chỉ biết có nhiều Ngôi Mặt Trời cả chục, cả trăm, cả ngàn lần lớn hơn Ngôi Mặt Trời của chúng ta.

Thí dụ như: Tinh Cầu Baleine (Mira Ceti) và Tinh Cầu Bételgeuse (Orion) 300 lần lớn hơn Ngôi Mặt Trời của chúng ta.

Còn Tinh Cầu Canopus một triệu lần lớn hơn Ngôi Mặt Trời của chúng ta.

## 2- AI SANH RA MỘT THÁI DƯƠNG HỆ ?

Không phải do một sự Tinh Cờ mà có một Ngôi Mặt Trời ở chính giữa và những Hành Tinh xoay chung quanh, cùng trên mỗi Hành Tinh lại có các Loài Vật sanh sống tại đó.

Huyền Bí Học dạy rằng: Mỗi Thái Dương Hệ đều do một Đấng Chí Tôn sanh ra. Người ta gọi Ngài là Đức Thái Dương Thượng Đế.



### 3- THÁI DƯƠNG THƯỢNG ĐẾ KHÁC VỚI ĐĂNG CHÍ TÔN (GỌI LÀ ÔNG TRỜI)

Còn Đăng Chí Tôn độc nhứt vô nhị không sanh mà có, người ta gọi là Ông Trời hay là Thái Cực Thánh Hoàng (Dieu, Logos Cosmique, Brahman, Allah, v.v...)

Chính là Ngài sanh ra các Đăng Thái Dương Thượng Đế.

### 4- ĐỨC THÁI DƯƠNG THƯỢNG ĐẾ CỦA CHÚNG TA TỪ ĐÂU ĐẾN ?

Đức Thái Dương Thượng Đế của chúng ta vốn từ một Thái Dương Hệ khác đến đây. Thái Dương Hệ đó sanh trước Thái Dương Hệ của chúng ta không biết bao nhiêu tỷ năm.

Đức Thái Dương Thượng Đế của chúng ta chọn một chỗ trên Không Gian để lập Tiểu Vũ Trụ của Ngài. Hào Quang của Ngài chiếu ra và dứt tới đâu, chỗ đó là giới hạn giang sơn của Ngài.

Ngài biến đổi Chất Hồn Nguơn Nhứt Khí cũng gọi là Tiên Thiên Dĩ Thái hay là Koilon (Mulaprakriti Ether Primordial ou Koilon) ra 7 Thứ Khí khác nhau để dùng tạo lập Thái Dương Hệ của chúng ta.

Thái Dương Hệ này chia ra làm 7 Cõi (7plans) và gồm:

a)- Một Ngôi Mặt Trời ở chính giữa và

b)- Mười Hệ Thống Hành Tinh (10 Systèmes planétaires) xoay chung quanh.

Trên mười Hệ Thống Hành Tinh này đều có những Loài Vật sanh trưởng và tiến hóa theo Cơ Trời đã định trước.

Ngài có nhiều Vị Phụ Tá, khi xưa vốn đồng ở một Thái Dương Hệ với Ngài. Không biết phải gọi là chi, bởi vì chúng ta không có danh từ thích ứng. Xin gọi là những vị Đại Thiên Tôn, trong đó có những Đấng Chí Tôn gọi là Hành Tinh Thượng Đế (Logos planétaires), Nam Tào Bắc Đẩu (Lipikas), 7 vị Đại Thiên Vương, những vị Ngọc Đế, những vị Phật, những vị Bồ Tát, những vị Đế Quân, những vị Chơn Tiên, những vị Đại Thiên Thần, v.v. . . Mỗi Vị đều có những Phận Sự riêng biệt.

## 5- BẢY CÔI CỦA THÁI DƯƠNG HỆ CHÚNG TA <sup>1</sup>

7 Cõi này kể từ trên xuống như sau:

1)- Cõi thứ Nhất là: Cõi Tối Đại Niết Bàn cũng gọi là Cõi Thái Cực hay là Cõi Tối Đại Thiêng Liêng (Plan Mahaparanirvana ou Adi).

2)- Cõi thứ Nhì là: Cõi Đại Niết Bàn cũng gọi là Cõi Lương Nghi hay là Cõi Đại Thiêng Liêng (Plan Paranirvana ou Anoupadaka).

---

<sup>1</sup> Trên Không Gian cũng chia ra 7 Cõi cao hơn 7 Cõi của Thái Dương Hệ chúng ta rất nhiều và cũng đồng một tên. 7 Cõi của Thái Dương Hệ của chúng ta thông đồng với 7 Cõi của Không Gian.

3)- Cõi thứ Ba là: Cõi Niết Bàn cũng gọi là Cõi Tứ Tượng hay là Cõi Thiêng Liêng (Plan Nirvana ou Plan Atmique).

4)- Cõi thứ Tư là: Cõi Bồ Đề cũng gọi là Cõi Trực Giác (Plan Bouddhique ou Plan de l'Intuition).

5)- Cõi thứ Năm là: Cõi Trí Tuệ cũng gọi là Cõi Thượng Giới (Plan Mental ou Monde Céleste).

6)- Cõi thứ Sáu là: Cõi Dục Giới cũng gọi là Cõi Trung Giới (Plan Astral ou Plan Emotionnel).

7)- Cõi thứ Bảy là: Cõi Hồng Trần cũng gọi là Cõi Hạ Giới (Plan Physique).

Mỗi Cõi đều chia ra làm 7 Cảnh (7 Sous-Plans). Riêng Cõi Trí Tuệ hay là Thượng Giới thì phân ra làm hai: Cõi Thượng Thiên và Cõi Hạ Thiên.

1)- Cõi Thượng Thiên cũng gọi là Cõi Vô Sắc Giới (Plan Mental supérieur, Ciel supérieur ou Monde Aroupa) gồm 3 Cảnh cao: Cảnh thứ Nhứt, Cảnh thứ Nhì và Cảnh thứ Ba.

Tại Cõi này tư tưởng không có hình dạng nữa. Nó xẹt ra từ lần và đi từ Cái Trí này qua Cái Trí kia.

2)- Cõi Hạ Thiên cũng gọi là Cõi Sắc Giới (Plan Mental Inférieur, Ciel Inférieur ou Monde Roupa) gồm 4 Cảnh thấp: Cảnh thứ Tư, Cảnh thứ Năm, Cảnh thứ Sáu và Cảnh thứ Bảy.

Tại Cõi này tư tưởng có hình dạng.

## 6- BẢY CẢNH CỦA CÕI TRẦN

Cõi Trần cũng chia ra làm 7 Cảnh, từ dưới kể lên như sau:

Cảnh thứ Bảy: Cảnh của Chất Đặc (Đất Cát).

Cảnh thứ Sáu: Cảnh của Chất Lỏng (Nước).

Cảnh thứ Năm: Cảnh của Chất Hơi (Không Khí).

Cảnh thứ Tư: Cảnh của Chất Dĩ Thái thứ Tư (Éther IV).

Cảnh thứ Ba: Cảnh của Chất Dĩ Thái thứ Ba (Éther III).

Cảnh thứ Nhì: Cảnh của Chất Dĩ Thái thứ Nhì (Éther II ou Sous-Atomique).

Cảnh thứ Nhất: Cảnh của Chất Dĩ Thái thứ Nhất hay là Cảnh của Chất Nguyên Tử Căn Bản (Éther I ou Atomique).

## 7- CÁC THỨ KHÍ

### a- TÊN CỦA MỖI THỨ KHÍ

Xin gọi tên mỗi Thứ Khí như sau:

1)- Chất Khí làm Cõi Tối Đại Niết Bàn là Nguơn Khí, hay là Chất Tối Đại Thiên Liêng.

2)- Chất Khí làm Cõi Đại Niết Bàn là Tiên Thiên Khí, hay là Chất Đại Thiên Liêng.

3)- Chất Khí làm Cõi Niết Bàn là Âm Dương Khí, hay là Chất Thiêng Liêng.

4)- Chất Khí làm Cõi Bồ Đề là Thái Thanh Khí, hay là Chất Bồ Đề.

5)- Chất Khí làm Cõi Thượng Giới hay là Trí Tuệ là Thượng Thanh Khí, hay là Chất Trí Tuệ.

6)- Chất Khí làm Cõi Trung Giới hay là Dục Giới, là Thanh Khí hay là Chất Cảm Xúc.

7)- Chất Khí làm Cõi Hạ Giới hay là Phàm Trần là Chất Hồng Trần.

7 Chất Khí này tuy khác nhau nhưng ở một Gốc mà ra. Gốc đó là Hồn Nguồn Nhứt Khí.

Các Nhà Luyện Kim (Alchimistes) xưa, nay, đều biết rõ điều này.

## **b- ĐẶC SẮC CỦA MỖI THỨ KHÍ**

Chất Khí ở Cảnh cao chừng nào thì càng mịn chừng nấy. Màu sắc nó rực rỡ, tốt đẹp, nó rất nhẹ nhàng và rung động mau lẹ. Nó thấu qua các Chất Khí làm ra những Cảnh thấp hơn nó. Cũng như Chất Bồ Đề thấu qua Chất Trí Tuệ (Cõi Thượng Giới), Chất Cảm Xúc (Cõi Trung Giới hay Dục Giới) và Chất Hồng Trần (Cõi Hạ Giới hay Phàm Trần).

Tại Cõi Trần này, Chất Dĩ Thái (Dĩ Thái Hồng Trần) thấu qua Đất Cát, Nước và Không Khí.

Vì lẽ này, 7 Cõi của Thái Dương Hệ ở chung một chỗ được và xỏ rế với nhau.

Cõi Dục Giới (Trung Giới) bắt đầu từ Trung Tâm của Trái Đất lên gần tới Mặt Trăng.

Cõi Trí Tuệ (Thượng Giới) bắt đầu từ Trung Tâm của Trái Đất lên khỏi Mặt Trăng xa lắm, v.v. . .

Thế thì những Cõi Tối Đại Niết Bàn, Đại Niết Bàn, Niết Bàn, Bồ Đề, Thượng Giới, Trung Giới vốn ở trước mặt, sau lưng ta, tức là chung quanh ta chớ không phải đọi lên trên cao cả trăm ngàn cây số mới gặp mấy Cõi đó.

Nếu ta không thấy chúng nó là vì con mắt phàm chỉ để thấy nhân vật ở Cõi Phàm mà thôi. Ta còn nhiều Quan khác như: Thần Nhãn, Thiên Nhãn, Huệ Nhãn, Phật Nhãn, nếu khai mở được các Quan này thì thấy được mấy Cõi đó. Không phải: Cái gì con mắt ta không quan sát được là không có thật.

## **B- MƯỜI HỆ THỐNG HÀNH TINH**

Mười Hệ Thống Hành Tinh là 10 Hệ Thống Tiến Hóa (Système d'Evolution) khác nhau.

Trong 10 Hệ Thống Hành Tinh này có:

3 Hệ Thống Vô Hình, vì chúng nó không có đất cát, nên không thấy được.

7 Hệ Thống Hữu Hình, vì chúng nó có những Bầu Hành Tinh làm bằng đất cát, nên thấy được.

Xin nói sơ lược về 7 Hệ Thống Hữu Hình mà thôi.

## 1- BẢY HỆ THỐNG HỮU HÌNH

Mỗi Hệ Thống Hữu Hình gồm 7 Dây Hành Tinh (Chaines Planétaires).

Mỗi Dây Hành Tinh có 7 Bầu Hành Tinh (7 Planètes), có Bầu có đất cát, có Bầu chưa có đất cát.

7 Hệ Thống này là:

- 1)- Hệ Thống Kim Tinh (Système de Vénus).
- 2)- Hệ Thống Mộc Tinh (Système de Jupiter).
- 3)- Hệ Thống Thủy Vương Tinh hay là Hải Vương Tinh (Système de Neptune).
- 4)- Hệ Thống Hỏa Vương Tinh (Système de Vulcain).
- 5)- Hệ Thống Thổ Tinh (Système de Saturne).
- 6)- Hệ thống Thiên Vương Tinh (Système d'Uranus).
- 7)- Hệ Thống Địa Cầu (Système de la Terre).

Tôi đề: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ theo Ngũ Hành cho dễ nhớ, chú kỳ thật trong 7 Dây này:

- 1)- Tiến hóa cao hơn hết là Dây Kim Tinh.
- 2)- Kế đó là Dây Địa Cầu chúng ta và
- 3)- Dây Thủy Vương Tinh đồng bực tiến hóa với nhau.

Cuối cùng là 4 Dãy kể đó thấp hơn Dãy Địa Cầu một bậc.

- 4)- Dãy Mộc Tinh.
- 5)- Dãy Hỏa Vương Tinh.
- 6)- Dãy Thổ Tinh và
- 7)- Dãy Thiên Vương Tinh.

## 2- NHỮNG BẦU HÀNH TINH THẤY ĐƯỢC

- 1)- Dãy Kim Tinh có 1 Bầu Hành Tinh thấy được là: Sao Hôm.
- 2)- Dãy Địa Cầu chúng ta có 3 Bầu thấy được là: Hỏa Tinh (Mars), Trái Đất (Terre) và Thủy Tinh (Mercure).
- 3)- Dãy Thủy Vương Tinh cũng như Dãy Địa Cầu có 3 Bầu thấy được.
- 4)- Dãy Hỏa Vương Tinh có 1 Bầu thấy được.
- 5)- Dãy Thổ Tinh có 1 Bầu thấy được.
- 6)- Dãy Mộc Tinh có 1 Bầu thấy được.
- 7)- Dãy Thiên Vương Tinh có 1 Bầu thấy được.

Tất cả có 11 Bầu thấy được.

Nói tóm lại: 7 Dãy Hành Tinh có 49 Bầu, mà chỉ có 11 Bầu thấy được, còn 38 Bầu không thấy được.

Lý do đó sẽ giải sau.



### 3- THỜI ĐIỂM SANH RA 7 DÂY HÀNH TINH

## KHÔNG PHẢI 7 DÂY HÀNH TINH CỦA MỘT HỆ THỐNG SANH RA MỘT LƯỢT VỚI NHAU

Xin đừng lầm lộn Dây Hành Tinh (Chaine Planétaire) với một Hệ Thống Hành Tinh (Système Planétaire).

Tôi tưởng cần nhắc lại là mỗi Hệ Thống Hành Tinh gồm 7 Dây Hành Tinh.

Nhưng không phải 7 Dây Hành Tinh của một Hệ Thống sanh ra một lượt với nhau.

Dây thứ Nhứt sanh ra đưa các Loài Vật tiến tới một mức độ nào đó rồi tan rã. Phận sự nó đã hoàn tất.

Dây thứ Nhì sanh ra để nối tiếp sự tiến hóa các Loài Vật của Dây thứ Nhứt, rồi khi hoàn thành nhiệm vụ nó cũng tan rã.

Và cứ tiếp tục như thế cho tới Dây chót là Dây thứ Bảy.

Khi Dây thứ Bảy tan rã rồi, tức thì Một Hệ Thống Hành Tinh hay là Một Hệ Thống Tiến Hóa chấm dứt.

Đức Thái Dương Thượng Đế không sanh hóa các Loài Vật trên Dây đó nữa.

## 4- SỰ TAN RÃ CỦA THÁI DƯƠNG HỆ CHÚNG TA

(Pralaya de Notre Système Solaire)

Tới một ngày kia không biết đúng là bao nhiêu tỷ năm nữa, Mặt Trời và 10 Hệ Thống Hành Tinh của chúng ta đều tan rã.

Thái Dương Hệ của chúng ta sẽ không còn nữa.

Linh Hồn của Vạn Vật đều nhập vào Tâm của Đức Thái Dương Thượng Đế.

Hết lúc sanh hóa thì đến lúc nghỉ ngơi.

Hết lúc nghỉ ngơi sẽ sanh hóa lại.

Đức Thái Dương Thượng Đế của chúng ta sẽ sanh hóa một Thái Dương Hệ khác lớn hơn Thái Dương Hệ này.

Thành, Trụ, Hoại, Không là bốn danh từ trong Đạo Đức dùng để ám chỉ: Sự sanh hóa, sự tiến hóa và sự tiêu diệt một Dãy Hành Tinh, một Thái Dương Hệ và luôn tới Vũ Trụ Càn Khôn, bởi vì tới một ngày kia tất cả những Thái Dương Hệ trên Không Gian, đầu lớn, đầu nhỏ đều phải tan rã một lượt với nhau.

Trên Không Gian sẽ tối tăm mù mịt, không còn Sự Sống nữa. Rồi đúng ngày giờ sẽ sanh hóa lại.

Mấy điều này bị bắt buộc phải nói, thật ra chúng ta không tương tượng nổi, vì không biết gì về mấy việc đó.

Lý luận rất vô ích, bởi vì chúng ta còn bị Luật Pháp Thiên Nhiên chi phối và hạn chế những sự hành động. Chúng ta sanh ra, ban đầu nhỏ bé, sau lớn khôn, kế đó là già nua rồi đúng ngày giờ thì phải bỏ Xác.

Chúng ta còn phải đầu thai rất nhiều kiếp trước khi tiến hóa đến bậc Siêu Phàm.

Điều khôn ngoan hơn hết ngay bây giờ chúng ta lo học hỏi rành về Cơ Tiến Hóa rồi theo đó, càng ngày càng lên cao đến khi đạt được Mục Tiêu định sẵn trong Thái Dương Hệ này.

# QUYỀN NHÌ

SỰ LIÊN QUAN GIỮA CON NGƯỜI VÀ VŨ TRỤ

BỐN THỂ HƯ HOẠI CỦA CON NGƯỜI:

XÁC THÂN, PHÁCH, VÍA, HẠ TRÍ

## SỰ LIÊN QUAN GIỮA CON NGƯỜI VÀ VŨ TRỤ

Muốn hiểu sự liên quan giữa Con Người và Vũ Trụ cần phải biết:

- Ba Ngôi của Đức Thái Dương Thượng Đế.
- Ba Ngôi của Con Người.
- Sự cấu tạo những Thể của Con Người.

### I- BA NGÔI CỦA ĐỨC THÁI DƯƠNG THƯỢNG ĐẾ

#### A- TÊN CỦA BA NGÔI

Đức Thái Dương Thượng Đế phân làm 3 Ngôi.

1)- Ngôi thứ Nhất: Ấn Giáo gọi là Shiva (Si-Hoa).

Thiên Chúa Giáo gọi là Đức Chúa Cha (Dieu, Le Père).

2)- Ngôi thứ Nhì: Ấn Giáo gọi là Vishnou (Quích-Nu).

Thiên Chúa Giáo gọi là Đức Chúa Con (Dieu, Le Fils).

3)- Ngôi thứ Ba: Ấn Giáo gọi là Brahma (Phạn-Vương).

Thiên Chúa Giáo gọi là Đức Chúa Thánh Thần (Dieu, le Saint Esprit).

## **B- TRẠNG THÁI CỦA BA NGÔI**

- 1)- Trạng thái của Ngôi thứ Nhất là: Ý Chí (Volonté).
- 2)- Trạng thái của Ngôi thứ Nhì là: Minh Triết - Bác Ái (Sagesse Amour).
- 3)- Trạng thái của Ngôi thứ Ba là Trí Tuệ Sinh Hóa (Intelligence Créatrice).

## **C- CÔNG VIỆC CỦA BA NGÔI**

- 1)- Ngôi thứ Ba biến đổi Hồn Nguồn Nhất Khí ra những Nguyên Tử dạng lập 7 Cõi Trời.
- 2)- Ngôi thứ Nhì sinh hóa những Hình Dạng các Loài Vật và cho chúng nó Sự Sống.
- 3)- Ngôi thứ Nhất: Khi đúng ngày giờ thì cho Chơn Thần Nhập Thế.

## II- MỤC ĐÍCH SANH HÓA THÁI DƯƠNG HỆ NÀY

Thái Dương Hệ này sanh ra để đưa các Loài Vật tiến tới Con Người (hay là các Thiên Thần), còn Con Người thành một Vị Siêu Phàm.

### A- BẢY LOÀI TRÊN DÃY ĐỊA CẦU CHÚNG TA

Trên Dây Địa Cầu chúng ta có 7 Loài:

1)- Tinh Chất thứ Nhất (1ère Essence Élémentale) ở tại Cõi Thượng Thiên.

2)- Tinh Chất thứ Nhì (2è Essence Élémentale) ở tại Cõi Hạ Thiên.

3)- Tinh Chất thứ Ba (3è Essence Élémentale) ở tại Cõi Trung Giới (Dục Giới).

Còn 4 Loài nữa ở tại Cõi Trần là:

4)- Loài Kim Thạch.

5)- Thảo Mộc.

6)- Thú Vật.

7)- Con Người.

Ở đây tôi không kể các Hàng Thiên Thần (trong đó có Loài Ngũ Hành). Các Ngài theo đường tiến hóa riêng biệt khác hơn đường tiến hóa của Con Người, nhưng mà các Ngài vẫn luôn luôn giúp đỡ Loài Người.

Có điều nên nhớ rằng:

Linh Hồn phải đầu thai vào 6 Loài kể ra trên đây, hết Loài này tới Loài kia, trước khi làm Con Người. Ở trong mỗi Loài đều có những Bài Học mà mỗi Linh Hồn phải Học cho thuộc.

## B- BA NGÔI CỦA CON NGƯỜI

Cũng như Đức Thái Dương Thượng Đế, Con Người phân làm 3 Ngôi:

1)- Ngôi thứ Nhất là Chơn Thần (Monade).

2)- Ngôi thứ Nhì là Chơn Nhơn (Soi Supérieur, Égo, Individualité).

3)- Ngôi thứ Ba là Phàm Nhơn (Soi Inférieur, Personnalité).

Chơn Thần vốn ở Cõi Đại Niết Bàn.

Chơn Thần tạo ra Chơn Nhơn thế cho mình để hoạt động và học hỏi ở các Cõi dưới kể đó là:

Cõi Niết Bàn.

Cõi Bồ Đề và

Cõi Thượng Thiên.



Tới phiên Chơn Nhơn lại tạo ra Phạm Nhơn để kinh nghiệm ở 3 Cõi dưới nữa là:

Cõi Hạ Thiên.

Cõi Trung Giới hay là Dục Giới và

Cõi Hạ Giới hay là Hồng Trần.

Nói cho đúng tất cả những Người trên Thế Gian đều là những Phạm Nhơn chớ chưa phải là Chơn Nhơn.

## **C- CHƠN NHƠN**

### **1- BA NGÔI CỦA CHƠN NHƠN**

Chơn Nhơn có 3 Ngôi:

Ngôi thứ Nhất là Atma.

Ngôi thứ Nhì là Bouddhi.

Ngôi thứ Ba là Manas.

### **2- TRẠNG THÁI CỦA BA NGÔI CỦA CHƠN NHƠN**

Trạng Thái của Ngôi thứ Nhứt Atma là Ý Chí.

Trạng Thái của Ngôi thứ Nhì Bouddhi là Minh Triết, Bác Ái.

Trạng Thái của Ngôi thứ Ba Manas là Trí Tuệ Sanh Hóa.

Chúng là phản ảnh 3 Ngôi của Đức Thái Dương Thượng Đế.

## D- NHỮNG THỂ CỦA CON NGƯỜI

### \* TÊN CỦA 7 THỂ CỦA CON NGƯỜI

Con Người có 7 Thể, kể ra như sau đây:

- 1)- Tiên Thể hay là Thể Thiên Liêng (Corps Atmique).
- 2)- Kim Thân hay là Thể Trục Giác (Corps Bouddhique).
- 3)- Thượng Trí hay là Nhân Thể (Corps Mental Supérieur ou Corps Causal).
- 4)- Hạ Trí (Corps Mental Inférieur).
- 5)- Vía hay là Dục Thể (Corps Astral).
- 6)- Phách (Double Éthérique).
- 7)- Xác Thân (Corps Physique).

Trong 7 Thể này có 3 Thể trường tồn và 4 Thể hư hoại.

## **\* BA THỂ TRƯỜNG TỒN BỐN THỂ HƯ HOẠI**

Ba Thể trường tồn là: Tiên Thể, Kim Thân và Thượng Trí.

Chúng theo Con Người từ kiếp này qua kiếp khác cho tới khi Con Người thành Chánh Quả làm một Vị Siêu Phàm.

Bốn Thể hư hoại là: Hạ Trí, Vía, Phách và Xác Thân.

Chúng chỉ dùng trong một kiếp thôi. Sau khi Con Người thác rồi, một ít lâu chúng nó đều tan rã ra các Nguyên Tử, thứ nào theo thứ nấy.

Kiếp sau Con Người sẽ có 4 Thể mới khác và do theo Luật Nhân Quả, chúng đồng bản tánh với 4 Thể kiếp trước.

## **\* 7 THỂ CỦA CON NGƯỜI ĐỂ DÙNG TẠI 5 CỠ MÀ THÔI**

7 Thể của Con Người để dùng tại 5 Cõi mà thôi.

1)- Xác Thân và

2)- Cái Phách - dùng tại Cõi Trần.

3)- Cái Vía - dùng tại Cõi Trung Giới hay là Dục Giới.

4)- Hạ Trí - dùng tại 4 Cảnh thấp Cõi Thượng Giới (Cõi Trí Tuệ), 4 Cảnh này cũng gọi là Cõi Hạ Thiên.

5)- Thượng Trí - dùng tại 3 Cảnh cao Cõi Thượng Giới (Cõi Trí Tuệ), 3 Cảnh này cũng gọi là Cõi Thượng Thiên.

6)- Kim Thân - dùng tại Cõi Bồ Đề.

7)- Tiên Thể - dùng tại Cõi Niết Bàn.

Còn 2 Thể nữa dùng tại Cõi Đại Niết Bàn và Tối Đại Niết Bàn; khi thành một Vị Chơn Tiên rồi mới biết.

Tôi xin nói sơ lược về 4 Thể hư hoại trước, bởi vì chúng là những Thể mà ta dùng thường ngày như: Xác Thân để hành động, Cái Phách để thân sanh lược, Cái Vía để biểu hiện ý muốn và tình cảm, Cái Trí để học hỏi, suy nghĩ, v.v...

## 1- XÁC THÂN

### a- GIẢI THÍCH VỀ XÁC THÂN

Xác Thân làm bằng 3 Chất Khí thấp của Hồng Trần là: Chất Đặc, Chất Lỏng và Chất Hơi.

Tuy nhiên nó là Thể duy nhất trong 7 Thể được cấu tạo một cách hoàn bị hơn hết. Nó tiến hóa khá cao.

Ít ai biết nó là một lò “Tạo Hóa” ở Phàm Trần chứa rất nhiều điều bí mật.

Mặc dầu Khoa Học đời nay tiến rất mau và rất nhiều, nhưng người ta cũng chưa thật biết rõ hết về Xác Thân. Nếu không tìm học Sự Sống hay là Phần Tinh Thần ở trong những Hình Thể mà lo quan sát Vật Chất mãi thì cả triệu năm nữa Con Người cũng chưa khám phá hết những bí mật trong Thân Thể Con Người.

Xin kể ra vài việc có thật đã xảy ra trước mắt nhiều người mà Khoa Học không giải thích được. Thí dụ như: Đã có những vị Đạo Sĩ Fa-Kia (Fakir) bên Ấn Độ làm cho trái tim ngưng đập mà không chết, uống những ắt-xít (acite) độc và mạnh nhưt, nuốt những đinh sắt, miếng chai vô bụng mà vẫn không sao. Cho chôn dưới đất ba, bốn tháng, hay cả năm tùy theo công phu luyện tập; chùng đào lên vẫn sống như thường. Đi qua đi lại trên than đỏ, đứng sừng trong lửa hồng, tắm dầu đương sôi sùng sục mà không phỏng da chút nào, v.v...

Mấy việc này thoát ra ngoài phạm vi những Luật Vật Lý của Cõi Trần và chỉ có Huyền Bí Học mới cắt nghĩa được mà thôi. Tuy nhiên điều đó không phải là một việc dễ dàng ai ai cũng hiểu nổi.

Còn vài sự bí mật khác nữa như: Phân nửa thân mình bên mặt Đàn Ông chứa đây Điển Dương, phân nửa bên trái chứa đây Điển Âm. Còn Đàn Bà thì trái ngược lại: Phân nửa bên mặt thì đây Điển Âm, còn phân nửa bên trái thì đây Điển Dương. Nhưng mà bên trong của phía Dương lại có Âm và bên trong của phía Âm lại có Dương.

Có hai Hạch rất quan trọng.

Hạch Mũi (Corps Pituitaire ou Hypophyse) để luyện Thần Nhãn, còn

Hạch Óc (Glande Pinéale) để chuyên di tư tưởng.

Trong thân Đàn Ông thì Bộ Não Tủy Thần Kinh làm chủ, còn trong mình người Đàn Bà thì Bộ Giao Cảm Thần Kinh làm chủ, vì thế Đàn Bà có nhiều tình cảm và dễ xúc động hơn Đàn Ông.

Còn một việc nữa: Vì sao các Giống Dân trên Địa Cầu lại không nói một thứ tiếng? Tại sao đứa bé Nước nào sanh ra rồi hiểu được và nói được tiếng Nước đó, chớ không nói tiếng Nước khác? Hoàn toàn bí mật!

## **b- PHƯƠNG PHÁP LUYỆN TẬP XÁC THÂN**

Nhưng điều cần thiết là ta nên biết Tánh Nết của Xác Thân để sửa trị nó.

Xác Thân vốn lười biếng, hay lánh nặng, tìm nhẹ, thích ăn món ngon, vật lạ, ngủ nghê, chơi đùa, ít muốn ra công giúp đỡ ai cả.

Ta phải huấn luyện nó như tập rèn một Con Thú cho siêng năng, giỏi giẩn để giúp ích ta trong công việc hằng ngày.

Ta phải nuôi dưỡng nó với những đồ ăn uống tinh khiết như: Gạo Lứt (nên bỏ tuyệt Gạo Trắng), Muối Đen, Đường Mỡ Gà, <sup>2</sup> Mật Ong, Rau Trái. Bớt Thịt, Cá lần lần.

Bỏ tuyệt Thuốc Lá, Thuốc Phiện, các Chất Ma Túy và Rượu bất cứ dưới hình thức nào.

Tập Thể Dục tùy theo tuổi tác và sức khỏe. Hoàn toàn sạch sẽ. Từ miếng ăn, giấc ngủ cho tới những hành động phải có Điều Độ, đừng phí sức.

Nói tóm lại, giữ đúng Phép Vệ Sinh có thể tránh được nhiều chứng bệnh hiểm nghèo và thêm tuổi thọ. Mặc dầu có Số Mạng, nhưng cũng có Tự Do Ý Chí, nói một cách khác, có Trời mà cũng có ta vậy. Không phải cái chi xảy đến cũng đổ thừa cho Số Mạng cả.

---

<sup>2</sup> Đường Trắng hết chất bỏ rồi và còn độc nữa như lời Bác sĩ P. Carton đã nói.

## **2- CÁI PHÁCH**

(Double Éthérique)

### **a- GIẢI THÍCH VỀ CÁI PHÁCH**

Xác Thân còn một phần nữa tối quan trọng vì nó có ảnh hưởng tới sự Sinh Tồn của Xác Thân. Ấy là Cái Phách.

Cái Phách làm bằng 4 Chất Dĩ Thái Hồng Trần (Éthers Physiques) và bởi nó giống hệt Con Người cho nên gọi nó là Double Éthérique. Màu nó xám tím hay xám xanh tùy theo Người.

Nó xâm nhập các Tạng Phủ Con Người và ló ra khỏi thân mình lối 6 ly, nhưng nó chiếu ngang ra những Lằn Sinh Lực dài lối một tấc rưỡi bao chung quanh mình. Những Lằn Sinh Lực này làm ra Hào Quang của Sự Khương Kiện (Aura de Santé). Khi Con Người đau, những Lằn Hào Quang này rọi ngã xuống đất. Vì thế người có Thần Nhãn nhìn vô Cái Phách liền biết được sức khỏe của Con Người ra sao.

### **b- CÁI CHI CÓ ẢNH HƯỞNG TỚI CÁI PHÁCH**

Sự nóng, sự lạnh, các thứ khí, các thứ hơi, từ điện, thuốc mê, thuốc lá, các chất ma túy, vật thực, rượu, thuốc men, v.v..., đều có ảnh hưởng tới Cái Phách.

## c- SANH LỰC LÀ GÌ?

Sinh Lực tiếng Phạn là Prana, là một Thứ Thần Lực do Đức Thái Dương Thượng Đế ban rải ra. Ở Cõi nào, Cảnh nào cũng có Sinh Lực Prana. Nó là Sự Sống, không có nó, không có Sự Sống của các Hình Thể.

Tại Cõi Trần Sinh Lực Prana từ Mặt Trời tuôn xuống. Nó kết hợp chặt chẽ những Nguyên Tử để làm ra các Cơ Quan trong mình Con Người và Loài Vật. Nhờ có nó, Con Người và Loài Vật mới có cảm giác. Khi nó lìa bỏ Xác Thân các Tế Bào đều rã ra những Nguyên Tử như trước.

Nói tóm lại, trong vật thực, trong không khí, trong thuốc men, trong thảo mộc, kim thạch đều có Sinh Lực Prana.

Cái máy thu nhận và ban phát Sinh Lực Prana khắp châu thân để Nuôi Sống Con Người và Vật là Cái Phách. Khi Con Người ngủ thuốc mê Cái Phách xuất ra khỏi Xác Thân trong một thời gian, Sinh Lực không vô mình được như trước, cho nên Con Người hôn mê, đầu bị mổ xẻ cũng không biết đau đớn chi cả. Chừng hết thuốc mê rồi, Cái Phách trở vô nhập Xác, Con Người lần lần tỉnh lại.

## d- SỰ TINH KHIẾT CỦA CÁI PHÁCH

Cái Phách liên quan mật thiết với Xác Thân. Nếu Xác Thân tinh khiết, nó tinh khiết, Xác Thân ô trược, nó ô trược.



Ta nên biết rằng: Máu huyết, xương, thịt của Con Thú đều chứa đựng Từ Điển và Tánh Tình của nó. Nếu ta ăn thịt nó, máu huyết nó, xương, thịt nó, từ điển nó và tánh tình nó biến thành máu huyết ta, từ điển ta, tánh tình ta. Ta bị nó Nhiễm. Vì lẽ đó mà người ta mới nói: “Thức ăn có ảnh hưởng đến Tánh Tình và Phong Tục của Dân Chúng.” rất đúng.

Thật ra, Ăn Chay Trường được là điều tốt hơn hết.

Nếu có thể, mỗi ngày đều tắm gội, quần áo giặt thường xuyên. Móng tay, móng chân đều cắt ngắn, giữ cho sạch sẽ.

Từ Điển của ta theo 10 ngón tay và 10 ngón chân xẹt ra ngoài. Nếu tay chân ta, quần áo ta dơ bẩn Từ Điển của ta cũng hóa ra hôi hám. Nó sẽ nhiễm những người lại gần ta. Ta sẽ mắc tội Trời, chạy trốn đi đâu cũng không khỏi. Đừng cho việc đó là chuyện nhỏ mọn không đáng kể. Ở trong một Thế Giới mà Định Luật chi phối không có chi là không quan trọng, dầu việc lớn hay việc nhỏ cũng vậy. Đến một việc nhỏ mọn như nhổ một cây cỏ và vô tình giết một con kiến cũng phạm tội sát sanh. Chúng ta nên đọc những quyển giải về Nhân Quả rồi suy nghĩ thêm sẽ hiểu nhiều. Cũng phải tập phân biệt cái nào hữu ích nhiều, cái nào hữu ích ít mà hành động.

### 3- CÁI VÍA

#### a- GIẢI THÍCH VỀ CÁI VÍA

Thể thứ Ba là Cái Vía. Nó giống hệt Con Người, nó làm bằng 7 Chất Thanh Khí của Cõi Trung Giới pha lẫn rất nhiều Tinh Chất Dục Vọng tức là Tinh Chất thứ Ba (3è Essence Élémentale ou Élémental du Désir).

Nhờ Cái Vía, Con Người kinh nghiệm được đủ các thứ tình cảm, từ những thứ cao thượng, tốt đẹp cho tới những thứ thấp hèn, đê tiện.

Chất Khí làm Cái Vía rút vô trong mình Con Người hết 99%, chỉ còn 1% ló ra ngoài và làm ra Hào Quang Cái Vía.

#### b- MÀU SẮC CÁI VÍA

Cái Vía có màu sắc, vì mỗi tánh tình của Con Người đều hiện ra bằng một màu trong Cái Vía. Nếu tánh tình tốt thì màu sắc đẹp đẽ, còn tánh tình xấu thì màu sắc đen tối.

Thí dụ như: Tánh tình nham hiểm sẽ hiện ra một đám mây mù đen kịt.

Trong lúc giận dữ, trong Cái Vía hiện ra những quần đen có những lần đỏ nhọn như mũi tên.

Đám mây đỏ hồng là hay giận dữ.

Màu đỏ cam là kiêu căng.

Màu vàng là khôn ngoan.

Màu hồng là yêu thương, v.v...

### **c- LÀM SAO THẤY ĐƯỢC MẤY MÀU NÀY?**

Muốn thấy được mấy màu này cần phải có Thần Nhãn.

Thần Nhãn là gì? Thần Nhãn là một cách rung động của Cái Vía ứng đáp được với những làn sóng rung động của Cõi Trung Giới.

Chung quanh ta có không biết bao nhiêu những Làn Sóng Rung Động: Có thứ dài, có thứ ngắn, có thứ mau lẹ, có thứ chậm chạp, v.v...

Nói tóm lại: "Tất cả đều là những Sự Rung Động."

Chúng ta chỉ ứng đáp được một số rất nhỏ những Làn Sóng này làm ra: Điện, ánh sáng, âm thanh, nóng lạnh, v.v...

Người ta nói: Thần Thánh biết lòng dạ Con Người. Mới nghe qua không biết tại sao. Sau mới rõ là: Ý muốn, tánh tình của Con Người đều có Hình Dạng. Thần Thánh có Thần nhãn nên thấy được Con Người cầu cái chi, tưởng cái chi.

Nếu biết phương pháp tập luyện sẽ có Thần Nhãn; nhưng lúc ban đầu luôn luôn phải lầm lạc, bởi vì Chất Khí làm Cõi Trung Giới trong trẻo và rung động mau lẹ; thường thường thì thấy hình ngược. Phải có những Nhà Đạo Đức lão luyện chỉ dạy mới khỏi sai lầm. Cũng nên biết

Chất Khí làm Cái Vía trong mình Con Người luôn luôn chạy từ trên đầu xuống dưới chân, rồi từ chân trở lên đầu. Vì thế trong Cái Vía trên đầu, dưới chân, bên hông, trước mặt, sau lưng đều thấy được cả, chớ không phải như con mắt mình.

## d- PHẬN SỰ CỦA CÁI VÍA

### \* 3 PHẬN SỰ CỦA CÁI VÍA

Xin kể 3 phận sự của Cái Vía:

- 1)- Làm cho Con Người biết cảm động.
- 2)- Làm trung gian giữa Linh Hồn và Xác Thân ở Cõi Trần.
- 3)- Làm một Thế độc lập để cho Con Người dùng khi qua Cõi Trung Giới.

Sinh Lực Prana vô Cái Vía qua Cái Phách rồi chạy khắp châu thân đặng nuôi các Tế Bào.

Những sự rung động ở ngoại giới theo Ngũ Quan vô Cái Óc xác thịt qua Cái Phách rồi tới Cái Vía.

Cái Vía biến đổi chúng thành ra những Cảm Giác rồi đưa cho Cái Trí xem xét trước khi Linh Hồn nhận định điều đó.

Trái lại, mệnh lệnh của Linh Hồn phải qua Cái Trí, Cái Vía, Cái Phách, Cái Óc xác thịt rồi mới có sự thi hành.

Vì vậy người ta gọi Cái Vía là Cái Cầu bắc cho Linh Hồn thông thương với Cõi Trần. Nói hình như lâu, thật ra sự rung động chuyển

giao lẹ như chớp, có lẽ còn hơn 300.000 cây số trong một giây, xuyên qua mấy Thế xỏ rế với nhau và đồng ở một chỗ với nhau.

### **\* LÀM MỘT THỂ ĐỘC LẬP**

Lúc ta thức ta dùng Cái Vía để biểu hiện Tình Cảm và Ý Muốn.

Chừng ta ngủ, ta ở trong Cái Vía qua Cõi Trung Giới. Cái Vía thành ra một Thể Độc Lập. Nhưng ta chưa có thể dùng Cái Vía như dùng Xác Thân, bởi vì ta chưa thức tỉnh ở Cõi Trung Giới, ta mơ mơ màng màng, không khác nào ta ngủ vậy.

### **\* CHIÊM BAO LINH**

Trừ ra một vài trường hợp Linh Hồn thấy có chuyện quan hệ tới Xác Thân nên làm cho Cái Vía nhớ đặng truyền lại cho Cái Óc xác thịt. Ta gọi sự thấy đó là Chiêm Bao Linh. Những điều ta thấy sẽ xảy ra thật trong vài ngày sau hoặc một ít lâu.

Còn bao nhiêu Điềm Chiêm Bao khác là những Chiêm Bao Mộng Mị không đáng kể.

## e- HỌC PHÉP XUẤT VÍA

Tuy nhiên có phương pháp làm cho Cái Vía xuất ra khỏi Xác Thân lúc nào cũng được và sử dụng nó như sử dụng Xác Thân để làm những điều mình muốn. Người ta gọi đó là: Xuất Vía hay là Thân Ngoại Hữu Thân.

Nhưng rất nguy hiểm khi làm Cái Vía đặc lại giống Hình Người, có đủ mặt mũi, tay chân, đi đứng, nói năng, chuyện vãn như Người Thật vậy. Bởi vì trong lúc ấy nếu Cái Vía bị gai đâm hay bị ai đánh chỗ nào thì Xác Thân nằm ở nhà bị vết tích tại chỗ đó.

Trừ ra trường hợp biết cách lấy 4 Chất Dĩ Thái làm ra một Hình Giả như các Nhà Huyền Bí Học lão luyện hay là Đệ Tử Chơn Sư thì Hình Giả không có liên lạc chi với Xác Thiệt cả. Đánh đập Hình Giả này như đánh vào gió, Xác Thiệt không hề hấn. (Xin xem quyển Cái Vía và quyển Minh Triết Thiêng Liêng 1 của tôi có nói nhiều trường hợp xuất Vía).

## f- TÁNH NẾT CÁI VÍA

Cái Vía chứa nhiều Tinh Chất thứ Ba hay là Tinh Chất Dục Vọng, Tinh Chất Nậy sau đầu thai làm Kim Thạch, cho nên nó ưa những Sự Rung Động Dữ Dội. Nó giục cho Con Người nóng nảy, giận hờn, tham lam, xảo trá, quý quyệt, hung bạo, cộc cằn, đắm mê tửu sắc; nói tóm lại

là các Nết Hư, Tật Xấu rất ghê gớm. Không phải nó muốn hại Con Người, nhưng những Sự Rung Động Mạnh Bạo giúp Nó Mau Tiến Hóa, Mau Cứng Rắn.

## g- PHƯƠNG PHÁP SỬA TRỊ CÁI VÍA

Muốn sửa trị Cái Vía cần phải tập những Tánh Tốt Đối Lập với các Tật Xấu mình đã có.

Phương pháp tập luyện, Đức Bà A. Besant chỉ dạy trong hai quyển sau đây:

- 1)- Đời Sống Huyền Bí Của Con Người và
- 2)- Con Đường Của Người Đệ Tử.

Tôi có bàn những phương pháp Tập luyện đó trong quyển “Đạo Lý Thực Hành” của tôi, và xin xem quyển Ba và quyển Tư của Bộ này.

Sự rèn luyện Tánh Nết đòi hỏi một thời gian khá lâu. Phải bền chí cố gắng từ 25, 30 năm và kéo dài từ kiếp này qua kiếp khác. Không phải chỉ năm mà được Đắc Đạo thành Chánh Quả.

Tại sao thế ?

Vì cả ngàn kiếp trước, ta đồng hóa với Cái Vía, những điều Cái Vía muốn, ta tưởng là ta muốn cho nên ta thực hành ngay. Vì vậy ta gây ra không biết bao nhiêu Quả, dữ nhiều, lành ít. Ta phải đầu thai đi đầu thai lại để thanh toán những mối nợ nần. Mỗi kiếp, ta trả chưa hết nợ cũ mà lại còn tạo ra những Quả mới khác.

Vậy, làm chủ 3 Thế: Thân, Vía, Trí không phải là việc dễ dàng. Nếu không sửa trị được chúng sợ khó tiến mau đến mục đích đã định sẵn cho Nhơn Loại trong Thái Dương Hệ này.

Tam Bành Lục Tặc mà người tu hành thường nghe nói là 3 Thế: Thân, Vía, Trí, chớ không có ai vô đó. Chúng ở trong mình ta đây.



## 4- HẠ TRÍ

### a- GIẢI THÍCH VỀ HẠ TRÍ

Thế thứ tư là Hạ Trí.

Hạ Trí làm bằng 4 Chất Thượng Thanh Khí thấp của Cõi Thượng Giới cũng gọi là Chất Trí Tuệ, ấy là: Chất thứ Tư, Chất thứ Năm, Chất thứ Sáu và Chất thứ Bảy và có pha nhiều Tinh Chất thứ Nhì gọi là Tinh Chất Trí Tuệ ở cõi Hạ Thiên.

Đối với người có Huệ Nhân Cái Trí mường tượng đám sương mù dày đặc giống Hình Người. Có một vòng tròn bao chung quanh trong trẻo hơn và làm ra Hào Quang Cái Trí.

Càng ngày Con Người càng mở mang, Cái Trí càng ngày càng lớn.

Cái Trí chia ra nhiều Vùng, mỗi Vùng đối chiếu với một phần của Cái Óc xác thịt và chịu ảnh hưởng của một thứ tư tưởng đặc biệt. Thí dụ như: Có Vùng chịu ảnh hưởng của Tư Tưởng Khoa Học, có Vùng chịu ảnh hưởng của Tư Tưởng Mỹ Thuật, có Vùng chịu ảnh hưởng của Tư Tưởng Đạo Đức, v.v...

Bởi vì những Vùng này chưa mở mang đồng đều cho nên có những người giỏi Toán mà Vẽ rất dở, có người giỏi Âm Nhạc mà không biết chi về Lý Hóa, v.v...

Cái Trí không có Ngũ Quan, nó chỉ có Một Quan mà thôi để tổng hợp những cảm giác do Cái Vía đưa vô rồi làm ra một thứ khái niệm duy nhất.

Người ta gọi nó là Chúa Tể của Giác Quan hay là Giác Quan thứ Sáu.

## **b- PHẬN SỰ CỦA CÁI TRÍ**

Cái Trí có nhiều phận sự như:

- a)- Sinh ra những tư tưởng hữu hình.
- b)- Học hỏi, phân biệt, xét đoán, ghi nhớ, tưởng tượng.
- c)- Làm một Thế độc lập để cho Con Người dùng khi lên Cõi Hạ Thiên của Cõi Thượng Giới.

## **c- HIỆU QUẢ CỦA TƯ TƯỞNG**

Mỗi lần ta suy nghĩ hay tư tưởng, Cái Trí ta rung động.

Sự rung động này sanh ra hai hiệu quả:

- a)- Những Làn Sóng Tư Tưởng (Ondes de Pensée).
- b)- Hình Tư Tưởng (Formes Pensée).

Hai hiệu quả này khác nhau.

## \* NHỮNG LÀN SÓNG TƯ TƯỞNG

Muốn hiểu sao gọi là Làn Sóng Tư Tưởng thì ta hãy ném một cục đá xuống nước. Cục đá chìm xuống ta thấy những làn sóng nổi lên lấy chỗ cục đá rớt làm trung tâm, những làn sóng này càng lớn ra xa, một ít lâu sau mất dạng.

Cũng thế đó, Tư Tưởng của ta sanh ra những Làn Sóng trong Cõi Trí Tuệ kể đó lan ra khắp nơi. Chúng có màu sắc nhưng càng đi xa, màu sắc này càng phai lợt và sức mạnh cũng giảm đi lần lần.

## \* TÁNH CÁCH ĐẶC BIỆT CỦA LÀN SÓNG TƯ TƯỞNG

Làn Sóng Tư Tưởng chỉ truyền ra Tánh Cách của Tư Tưởng chứ không phải Vấn Đề Tư Tưởng.

Thí dụ: Người Ấn Độ thiên định về Đức Krishna, những Làn Sóng Tư Tưởng của anh sanh ra đi khuyến khích lòng tín ngưỡng của những kẻ ở chung quanh. Nếu gặp người Công Giáo thì nó giục y nhớ tới Đức Ky Tô và tôn kính Ngài.

Khi nó vô Trí người Phật Giáo thì nó làm cho lòng sùng bái Đức Phật của y càng thêm mạnh mẽ, chứ không phải đưng ai nó cũng giục nhớ tới Đức Krishna là Vấn Đề Tư Tưởng đâu.

Trái lại khi nó gặp một người thuộc về Phái Duy Vật, nó làm cho phần cao thượng của Cái Trí y mở rộng ra.

## \* HÌNH TƯ TƯỞNG

### GIẢI THÍCH

Sự rung động của Cái Trí rút chất Trí Tuệ làm ra một cái hình gọi là Hình Tư Tưởng.

Thế nên khi ta tưởng tới cái nón, liền hình cái nón hiện ra trước mặt ta, song ta không thấy nó.

Hình này là một Sinh Vật, cũng sống lâu, cũng thác yếu, cũng mạnh, cũng yếu như Con Người vậy. Muốn cho Hình Tư Tưởng sống lâu và mạnh mẽ cần phải tưởng tới nó luôn luôn, bởi vì tư tưởng là đồ ăn nuôi dưỡng nó. Không có đồ ăn, nó sẽ đói, yếu sức rồi thác. Thác là rã ra Chất Trí Tuệ như trước.

Bây giờ, thí dụ ta tưởng tới một người nào đó tư tưởng của ta liền hóa hình đi tới ở một bên người đó. Nếu ta chỉ tưởng có một lần thôi, chẳng bao lâu Hình Tư Tưởng này sẽ tan ra Chất Trí Tuệ như trước. Số mạng của những tư tưởng không rõ ràng, mơ màng là như thế. Trái lại, nếu mỗi ngày ta mỗi tưởng vài ba lần như vậy lâu năm nhiều tháng Hình Tư Tưởng này sẽ sống lâu.

Khi luyện tập tư tưởng cho mạnh mẽ ta có thể sai nó đi làm những công việc mà ta muốn.

Xin nhớ ba điều kiện thành lập những Hình Tư Tưởng như sau đây:

- 1)- Cái Phẩm của Tư Tưởng làm ra Màu Sắc.
- 2)- Bản Tánh của Tư Tưởng làm ra Hình Dạng.
- 3)- Sự Đích Xác của Tư Tưởng làm ra Châu Vi.

## MÀU SẮC CỦA NHỮNG HÌNH TƯ TƯỞNG

Hình Tư Tưởng có Màu Sắc. Xin nói ý nghĩa vài màu thôi. Tỷ như tình yêu thương sanh ra màu hường sáng rỡ.

Có lòng từ bi bác ái, thì màu vàng trong trẻo như Cây Ngọc Trâm Hoa (Primevère).

Màu vàng chỉ về Trí Tuệ nhưng biến đổi khác nhau tùy theo tính cách của tư tưởng.

Nếu lo mở mang trí thức có mục đích ích kỷ thì màu vàng trở nên sậm và tối.

Kiêu căng, tham vọng thì màu đỏ cam, v.v...

Đây là cách nói miễn cưỡng, phải mở Thiên Nhãn và có kinh nghiệm mới thật hiểu được ý nghĩa của các màu và không lầm lạc.

## d- SỰ CHỌN LỰA TƯ TƯỞNG

Sự chọn lựa tư tưởng còn quan trọng và cần thiết hơn sự chọn lựa đồ ăn, bởi vì Tư Tưởng có quyền năng Sửa Đổi Số Mạng ta chẳng những kiếp này mà còn các kiếp sau nữa.

Muốn hiểu vì lý do nào cần phải biết sự ích lợi của tư tưởng tốt và cái tai hại của tư tưởng xấu.

## e- ẢNH HƯỞNG CỦA TƯ TƯỞNG XẤU

Mỗi lần ta tạo ra một tư tưởng xấu ta phạm phải ba tội một lượt:

Tội thứ Nhất: Ta làm hại ta trước hết, vì Cái Trí ta trở nên xấu xa.

Tội thứ Nhì: Ta hại những người ở chung quanh ta.

Tội thứ Ba: Ta thêm những sự đau khổ cho đời.

### \* TA HẠI TA TRƯỚC HẾT

Khi ta tạo ra một tư tưởng xấu, Chất Thượng Thanh Khí tốt ở trong Trí ta bay ra ngoài, Chất Thượng Thanh Khí xấu hợp với tư tưởng xấu đó ở ngoài bay vô choán chỗ Chất Thượng Thanh Khí tốt mới vừa bay ra. Nếu ngày này qua ngày kia ta nuôi Cái Trí ta với những tư

tướng thấp hèn màu sắc nó trở nên đen tối. Người có Huệ Nhãn nhìn vô thấy một cảnh tượng u buồn đáng thương vô cùng. Tâm Địa ta cũng vì đó trở nên xấu xa. Ta sẽ tiến hóa chậm.

### **\* TA HẠI NHỮNG NGƯỜI Ở CHUNG QUANH TA**

Tư tưởng xấu của ta bay ra ngoài rồi vô Trí những người ở chung quanh, xúi họ nhớ tới những điều sai quấy. Nếu nó gặp người nào đã có sẵn tánh xấu như nó, nó thêm sức cho tánh xấu đó, nó lại khơi mầm các tánh xấu khác chưa hiện ra. Rồi tới phiên mấy người bị tư tưởng này nhiễm lại sanh ra những tư tưởng xấu khác đồng bản tánh với những tư tưởng đã vô Trí họ. Cứ tiếp tục như thế năm này qua năm nọ.

### **\* TA THÊM NHỮNG SỰ ĐAU KHỔ CHO ĐÒI**

Tư tưởng xấu của ta hiệp với những tư tưởng xấu đồng một loại với nó tạo ra một Hình Tư Tưởng gọi là Liên Hiệp Tư Tưởng (Egrégoire). Hình Tư Tưởng này mạnh mẽ, sống lâu và rất quý quyết, nó xúi giục người ta làm ác, không phải một người mà cả trăm, cả ngàn người như vậy. Rồi cả trăm, cả ngàn người này lại sanh ra những Hình Tư Tưởng Liên Hiệp ác độc khác nữa. Cứ tiếp tục như thế từ đời này qua đời kia. Bây giờ ta hãy thử nghĩ: Một Tư Tưởng ta cho là bé nhỏ có

thể biến thành một tai họa lớn lao cho đời, nếu ta không trừ khử nó ngay tức khắc khi nó vừa sanh ra. Đây có nghĩa là khi ta mới sanh ra một tư tưởng sai quấy thì lập tức phải sanh ra một Tư Tưởng Tốt khác Đối Lập với Nó để trừ khử cái hiệu quả của nó đi. Cách này cũng gọi là phương pháp xua đuổi một tư tưởng xấu.

Thế nên chúng ta khá thận trọng trong khi tư tưởng vì ta sẽ chia sót Quả Ác với những người bị tư tưởng ta xúi giục làm ác. Quả này gọi là Cộng Nghiệp (Karma Collectif). Và đừng quên rằng: Khi ta sanh ra một tư tưởng, nó bắt Cái Trí ta nhớ tới nó mãi, có dịp sẽ hành động liền.

## **f- ẢNH HƯỞNG CỦA TƯ TƯỞNG TỐT ĐẸP**

Trái lại, mỗi lần ta tạo ra một tư tưởng tốt đẹp ta được ba điều lợi:

Một là: Ta làm cho Cái Trí ta trở nên tốt đẹp.

Hai là: Ta giúp ích cho những người ở chung quanh ta.

Ba là: Ta giúp ích cho đời.

### **\* TA LÀM CHO CÁI TRÍ TA TRỞ NÊN TỐT ĐẸP**



Khi ta tạo ra một tư tưởng tốt, một phần Chất Khí xấu trong Trí ta bay ra ngoài. Chất Thượng Thanh Khí tốt hợp với tư tưởng tốt đó bay vô Trí ta choán chỗ của Chất Khí xấu vừa ra đi.

Nếu ta cứ suy nghĩ tới điều thiện lâu năm nhiều tháng, Cái Trí ta chứa đầy những Chất Khí tốt. Nó sẽ chiếu ra nhiều màu sắc rực rỡ làm đẹp mắt những vị có Huệ Nhân và Tâm Địa của ta cũng trở nên tốt đẹp, ta đã thành một vị Thiện Nhân.

### **\* TA GIÚP ÍCH NHỮNG NGƯỜI Ở CHUNG QUANH TA**

Những người ở chung quanh ta nhờ tư tưởng tốt của ta làm nảy nở mầm các tánh tốt còn tiềm tàng ở trong lòng họ, khuyến khích họ làm những việc lành, việc phải.

Nhờ như thế, họ lần lần trở thành những người tốt.

### **\* TA GIÚP ÍCH CHO ĐỜI**

Tư tưởng tốt lành của ta hiệp với những tư tưởng tốt lành khác đồng bản tánh với nó làm ra một Hình Tư Tưởng Liên Hiệp. Hình Tư Tưởng Liên Hiệp này là một vị Phúc Thần khuyến khích người ta làm những việc phước thiện.

Nhưng nếu ngày nay Nhân Loại còn đau khổ nhiều là tại những vị Phúc Thần này rất ít và cảm hóa Thiên Hạ một cách cực kỳ khó khăn, bởi vì người ta làm việc ác dễ, làm việc thiện khó. Hầu hết chưa chịu tập tành tự chủ, đâu biết phương pháp cũng vậy và cứ làm theo ý muốn của mình bất chấp những Lời Dạy của các vị Thánh Nhân, Hiền Triết.

Nếu Sông Duyên cứ đầy tràn mãi thì biết tới ngày nào chúng ta mới được hoàn toàn Giải Thoát, khỏi đọa Luân Hồi và thành Chánh Quả.

## **g- TƯ TƯỜNG BIẾN THÀNH HÀNH ĐỘNG**

Đừng quên rằng: Người ta Tưởng Trước rồi mới Làm Sau, nghĩa là Tư Tưởng sẽ biến thành Hành Động khi có dịp đưa tới.

Vì lẽ này mà Đoạn trước tôi đã nói: “Nếu thờ ơ ta sanh ra một tư tưởng bất chánh, lập tức ta phải tạo ra một Tư Tưởng Chơn Chánh Đối Lập để diệt trừ hậu quả của nó. Đây có nghĩa là: Không để tư tưởng bất chánh này xúi giục ta làm những điều quấy khi có cơ hội và cùng một lúc phá tan Nghiệp Quả xấu mới vừa gây ra.”

Nếu ta làm việc mà không cần suy nghĩ ấy là tại mấy ngày trước, mấy tháng trước, có khi mấy kiếp trước, ta đã suy nghĩ về việc đó rồi. Nay có cơ hội nó thực hành liền.

Quả này gọi là Quả Muồi, đáng sợ lắm nếu nó là Quả xấu.

## **h- TÁNH NẾT HẠ TRÍ**

Cái Trí tánh nết không trầm tĩnh, kiêu căng, phách lối. Nó tự cho hơn người, coi thường kẻ khác. Nó tưởng cái này rồi bắt qua cái kia liền, giống như Con Khỉ nhảy nhót trên cành. Vì vậy người ta mới gọi là Tâm Viên Ý Mã.

Nhưng cái tai hại lớn lao hơn hết là nó dựng lên một bức rào Chia Rẽ, Ích Kỷ, giữa “Người và Ta.” Nó nói: “Tôi là Tôi,” “Anh là Anh.”

Các sự đau khổ đều do đây mà sanh ra.

## **i- SỬA TRỊ CÁI TRÍ**

Muốn cho Cái Trí trở thành một khí cụ tốt lành để cho Con Người sử dụng thì phải biết phương pháp sửa trị nó.

Phương pháp đó là Định Trí và Tham Thiên.

# QUYÊN BA

SỰ ĐÀO TẠO NHỮNG QUAN NĂNG

ĐỊNH TRÍ

THAM THIỀN

## SỰ ĐÀO TẠO NHỮNG QUAN NĂNG

Ở đây tôi chỉ lặp lại những lời của Đức Bà A. Besant và những vị Đại Sư Huynh dạy về phương pháp mở mang những quyền năng của Trí Tuệ và những điều mà Sinh viên phải biết để thực hành trên Con Đường Nhập Môn.

Tất cả những Kẻ Chí Nguyện đều phải xây dựng nền tảng của trí thức một cách kiên nhẫn, ngày này qua ngày kia, không bỏ qua một ngày nào. Sự tiến bộ mau hay chậm sẽ tương đương với sự cố gắng của Sinh Viên nhiều hay ít.

Đây cũng là Luật Nhân Quả, quý bạn nên nhớ ghi nhận.

Bây giờ chúng ta hãy xem xét hai điểm chánh sau này:

Một là: Sự hoạt động của Cái Trí.

Hai là: Phương pháp tinh luyện nó.

### \* SỰ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁI TRÍ

Chúng ta hãy ngồi yên lặng xem xét nội trong nửa giờ, Cái Trí của chúng ta hoạt động như thế nào. Trong 100 lần chắc chắn hết 95 lần nó không có làm gì ích lợi cho mình cả. Nó nhớ Đông, nhớ Tây, hết cái này tới cái kia, toàn là những chuyện đầu đầu, vô vị, không ăn nhập chi với chúng ta, hoặc giả nó thấu nhận những tư tưởng ở ngoài vô. Những tư tưởng này thuộc về loại nào? Chúng từ đâu đến? Ở trong Trí chúng

ta bao lâu? Rồi ra đi hồi nào? Về đâu? Chúng ta không biết gì về mấy việc đó. Chúng ta không kiểm soát chúng được. Vậy Cái Trí chúng ta giống như ngã ba đường cái xe cộ qua lại dập dùi, làm cho bụi cát bay mù mịt. Nó cũng không khác gì một cái quán trọ, những khách lữ hành này tới ghé nghỉ chon vài giờ rồi đi, kể những người khác tới, và chẳng bao lâu cũng già từ. Ngày này qua tháng kia cứ tiếp tục như vậy mãi. Một Cái Trí như thế làm sao mở mang mau lẹ được. Vì vậy sự tiến hóa của chúng ta rất chậm chạp. Thay vì mỗi kiếp chúng ta phải vượt qua cả trăm dặm đường, chúng ta chỉ đi có vài cây số, bởi vì chúng ta cứ thường đứng lại một chỗ giậm chân chớ không chịu tiến. Giậm chân một hồi rồi mới đi nữa.

## \* NHỮNG ĐIỀU NÊN BIẾT VỀ SỰ MỞ MANG CÁI TRÍ

Cái Trí là một Thể như Xác Thân. Nó cần dùng những đồ ăn để phát triển. Những đồ ăn này là Tư Tưởng. Nếu ta luôn luôn nuôi nó với những Tư Tưởng thanh cao, từ thiện, bác ái, vị tha; hoàn toàn vô tư lợi, nó trở nên mảnh mai, nhẹ nhàng, chiếu ra những màu sắc tốt đẹp vô cùng. Đồng thời nó cũng thu hút những tư tưởng thanh cao khác đồng bản tánh với nó. Những Tư Tưởng này tới giúp đỡ nó, tăng cường sức mạnh của nó và xu hướng của nó về những điều thiện.

Trái lại, nếu là những tư tưởng thấp hèn, đăm mê vật dục, nó hóa ra xấu xa nặng nề, màu sắc đen tối, vì nó cũng rút vô những tư tưởng ti tiện ở bên ngoài đồng bản tánh với nó, khiến cho xu hướng về điều ác của ta lại càng thêm mãnh liệt hơn trước.

Có hai điều phải luôn luôn ghi nhớ:

Một là: Cái Trí tự động thu hút những tư tưởng đồng bản tánh với nó, như đá nam châm hút sắt.

Hai là: Ngoài việc để học hỏi, ghi nhớ, phân biện, xét đoán, nó còn có quyền năng sanh hóa, sáng tạo mạnh mẽ phi thường nhờ sức tưởng tượng. Ta phải biết lợi dụng quyền năng này giúp tiến mau. Muốn thành công trong lúc luyện tập Đô Ga (Yoga) thì phải hội đủ hai điều kiện cần yếu sau đây:

Một là: Ý chí cương quyết không chi lay chuyển được.

Hai là: Sức tưởng tượng mạnh mẽ vô cùng.

Nhưng phải thêm điều kiện thứ ba là: Hạnh Kiềm Tốt.

Không vậy, hành giả sẽ sa vào Con Đường Bàn Môn Tả Đạo, khi nó được những quyền năng siêu việt.

Xin nhắc quý bạn rằng: Mấy anh Bàn Môn cao cấp vẫn trường chay, tuyệt dục. Ý chí cứng cõi hơn sắt đá cho nên phép tắc rất cao cường. Đối với họ, chúng ta chỉ là những đứa trẻ con mới lên ba. Hãy cẩn thận đừng khinh khi mà bị mắc rồi té lăn cả chục vòng mới ngồi dậy được. Đau rất nhiều!

## \*TINH LUYỆN CÁI TRÍ

Trước hết xin nhắc lại câu chuyện giữa Arjuna và Đức Krishna về sự kiểm soát Hạ Trí.

Arjuna thưa với Đức Thượng Đế Krishna như vậy: “Bạch Sư Phụ Krishna! Cái Trí thật là loạn động, lung lảng mãnh liệt, và khó uốn nắn, tôi tưởng khó kềm hãm nó cũng như khó kềm hãm gió vậy.”

Đức Thượng Đế Krishna mới đáp: “Hỡi người chiến sĩ võ trang hùng hậu! Lẽ cố nhiên Cái Trí nghịch ngợm và khó trị, nhưng người ta có thể thắng phục nó nhờ một sự luyện tập không ngừng và tánh lãnh đạm.”

Lãnh Đạm đây có nghĩa là: Không nhớ tới Công Đức của mình, nói một cách khác: Trong Hữu Vi có Vô Vi.

Phải thực hành không ngừng nghỉ theo phương pháp đã chỉ định theo cấp bậc của mình. Không còn cách nào khác nữa. Sự luyện tập này không ai thay thế cho các bạn được, không một ai luyện tập giúp cho quý bạn được. Chính là quý bạn phải tự mình làm công việc này. Nếu quý bạn không thực hành điều đó thì không khi nào quý bạn gặp được Chơn Sư. Mong mỗi gặp các Ngài rất vô ích, nếu quý bạn không chịu tự bắt buộc mình phải tuân theo những điều kiện do Luật Trời qui định, để dắt dẫn quý bạn tới Dưới Chân Các Ngài.

Những điều kiện đó là:

- 1)- Kiểm Soát Tư Tưởng.
- 2)- Tham Thiên.
- 3)- Lập Hạnh để Phụng Sự.

## \* KIỂM SOÁT TƯ TƯỞNG

Kiểm Soát Tư Tưởng là:

- a)- Biết mình tưởng cái gì.



b)- Không cho tư tưởng của kẻ khác xâm nhập vào Trí ta để khuấy rối.

c)- Sản xuất những tư tưởng cao thượng, tốt lành, tinh khiết.

d)- Không hề tạo ra những tư tưởng ác độc, xấu xa, thấp hèn, ô trược.

e)- Bắt Cái Trí ngừng nghỉ khi cần.

Nói một cách khác là Làm Chủ Cái Trí, bắt buộc nó phải tuân theo mạng lệnh của mình, nó phải ở dưới quyền điều khiển của mình, chớ không được lung tung như trước, và tự do hành động nữa.

## I- ĐỊNH TRÍ

### A- PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH TRÍ

Trước nhất bắt buộc Cái Trí tập trung vào mỗi việc của ta làm hằng ngày. Nó bỏ đi ta kéo nó lại và trụ vào đó cho tới khi nào hoàn thành công chuyện mới thôi. Xong việc này rồi mới bắt qua việc khác. Mỗi lần làm một việc mà thôi. Người ta gọi điều đó là Định Trí.

Thí dụ: Cầm cây viết, chỉ biết cầm cây viết, lấy cái chén, chỉ biết lấy cái chén, không được nhớ tới cái chi ngoài cây viết và cái chén.

Ở đây tôi xin nhắc cho quý bạn nhớ trong quyển “Dưới Chân Thầy” có ba câu dạy Sinh Viên phải tập trung tư tưởng vào mỗi việc của mình làm như sau đây:

1)- Con còn phải kiểm soát tư tưởng của con bằng một cách khác nữa, con đừng để nó vẩn vơ, dù con đang làm việc gì, hãy tập trung tư tưởng của con vào đó để việc làm có thể hoàn hảo. (Trang 45, in lần thứ 18).

2)- Con phải hết sức chú ý vào mỗi phần việc của con làm để cho nó thật hoàn hảo. (Trang 57).

3)- Dù tay con làm việc gì cũng vậy, con hãy làm nó với hết sức mình. (Trang 58-59)

Như vậy quý bạn làm cho Cái Trí trở nên mạnh mẽ và quý bạn bắt đầu làm chủ nó. Luyện tập liên tiếp, quý bạn kèm chế Cái Trí và bắt nó đi theo con đường mà quý bạn đã chọn lựa cho nó. Cái khả năng này chuẩn bị cho quý bạn sống một đời sống cao siêu, sẽ mở rộng ra trước mặt quý bạn. Quý bạn cũng nên nhớ rằng: Người nào có thể tập trung tư tưởng vào một mục đích, là người thành công nhất trong những sự việc của Đời Sống Hằng Ngày. Người nào biết tư tưởng một cách liên tiếp, sáng suốt và rõ ràng là người biết cách tự vạch con đường đi của mình, dầu trong Đời Sống Hồng Trần cũng vậy.

Sự rèn luyện Cái Trí như thế sẽ giúp ích quý bạn trong những chuyện nhỏ mọn, tầm thường cũng như trong những việc cao thượng. Quý bạn sẽ lần lần phát triển quyền năng kiểm soát tư tưởng, nó là một trong những đức tánh cần thiết cho người Đệ tử, bởi vì trước khi quý bạn được Chơn Sư dạy dỗ để mở thêm những quyền năng cao siêu, quý bạn phải làm chủ dụng cụ phát sanh ra tư tưởng tức là Cái Trí, để cho dụng cụ này chỉ làm những gì tinh khiết, từ thiện và hữu ích mà quý bạn đã quyết định, chớ không sản xuất những gì ô trược mà quý bạn gớm ghiếc và không ưng thuận chút nào cả.

Như thế mới không gây Quả xấu nặng nề cho quý bạn, bởi vì tư tưởng của ai đã trở thành Đệ Tử sẽ vô cùng mãnh liệt; nó có một sinh lực và một năng lực lớn lao và cảm hóa người đời một cách mau lẹ phi thường về điều thiện cũng như về điều bất thiện.

## B- HUÒN HƯ

### 1- PHƯƠNG PHÁP HUÒN HƯ

Tuy nhiên, đừng quên điều này: Sau khi làm việc nhiều giờ có ý thức, cái óc mệt mỏi cần phải ngưng tư tưởng lại, đừng nhớ điều chi nữa, trong vài phút. Cái óc sẽ phục hồi sức lực mau lẹ.

Phương pháp này gọi là Huòn Hư.

Nhưng muốn cho Huòn Hư có hiệu quả, phải luyện tập cả năm như vậy cho có thói quen, sau mới thành công dễ dàng.

### 2- ĐỪNG PHUNG PHÍ SỨC MẠNH CỦA TƯ TƯỞNG

Đừng tưởng nhớ bông lông, đừng mơ hão, ước huyền. Đừng để Cái Trí vờn vờ, nhảy từ vấn đề này tới vấn đề khác, không mạch lạc, không khác nào con bướm mới đáp xuống bông này vụt bay sang bông khác, không ngừng.

Đó là sự phung phí sức mạnh của tư tưởng một cách vô lối, vì không biết kiểm soát Cái Trí. Luôn luôn phải có sẵn trong Trí một số tư tưởng tốt đẹp và những câu “Chơn Ngôn,” khi nào không suy nghĩ chi hết, nhớ tới chúng nó liền. Nhưng điều hay hơn hết là lập tức thấy Thánh Dung trước mặt hay là nhớ tới Cội Rễ của mình và nói trong

lòng: “Tôi là Atman (Ắt-măn), Chơn Linh cao cả, toàn năng, toàn thiện, toàn giác, vô sở bất tại.” Lặp đi lặp lại nhiều lần chừng nào tốt chừng nấy.

Nên bày tỏ ý kiến nếu cần, nhưng chớ nên cãi vã, tranh luận để đem thắng lợi về mình. Chúng ta chỉ biết một khía cạnh hết sức nhỏ nhen của Chơn Lý, còn nhiều khía cạnh lớn lao khác mà chúng ta chưa hiểu chi cả. Cho tới bậc Chơn Sư cũng chỉ biết toàn diện Chơn Lý của Dãy Địa Cầu chúng ta mà thôi. Ngoài Vũ Trụ của chúng ta, còn không biết bao nhiêu Chơn Lý cao siêu nữa mà các vị Siêu Phạm phải học hỏi và khám phá lần lần từ cả triệu năm này qua cả triệu năm khác. Thật là vô tận vô biên. Thế nên người ta yêu cầu các Sinh Viên phải tự biết mình, hết sức khiêm tốn, đứng đắn và kỹ lưỡng trong những hành vi của mình từng li, từng tí.

Tranh đua cao thấp làm tiêu hao trí lực và không còn tự chủ được nữa. Kết cuộc không đi tới đâu cả, bởi vì ai ai cũng có lý lẽ riêng của mình. Không khéo sẽ mất niềm hòa khí lại còn sanh ra thù oán về sau.

Tôi xin thuật câu chuyện này cho quý bạn nghe, năm 1912 Đức Bà A. Besant có nói: Một hôm, có một người kia tới nói với tôi: “Bác Sĩ Steiner biết những Đại Chơn Lý hơn Bà nhiều.” Tôi bèn đáp: “Tốt lắm! Vậy ông hãy theo Bác Sĩ. Còn riêng tôi, tôi không thấy như Bác Sĩ và tôi cũng không muốn thiên hạ đều tin tưởng như tôi.”

Nếu một người khác bị chê bai nhục nhã như thế liền nổi giận. Nhưng Đức Bà A. Besant rất điềm tĩnh, Bà trả lời một cách êm ái không làm phật lòng kẻ đối thoại. Gương sáng của Bà để cho chúng ta soi chung.

Còn vài điểm cần thiết nữa tưởng cũng phải nhắc đến.

Tuyệt đối đừng ghé mắt vào những Tiểu Thuyết ái tình lãng mạn, trộm cướp, giết người. Chỉ nên đọc những sách Luân Lý, Đạo Đức, ca tụng những gương Trung, Hiếu, Tiết, Nghĩa, Liêm Sỉ và nhất là nên mỗi ngày mỗi xem những sách giải về những điều quan trọng của đời

sống, những điều có tính cách vĩnh viễn trường tồn, chớ không phù du mộng ảo.

Đừng đọc nhiều. Đọc một trang mà thật hiểu hết ý nghĩa còn mở quan năng của Trí Tuệ hơn là đọc 3, 40 trang một cách vội vàng hấp tấp, mà chỉ hiểu sơ sài và nhớ vài điều chánh.

Khi đọc xong 3 trang, hãy xếp sách lại rồi lấy viết, viết lại một cách vắn tắt những điều mình đã đọc và giải ý nghĩa của Tác Giả theo ý mình hiểu, vì danh từ chỉ diễn tả được có phân nửa tư tưởng có lẽ còn ít hơn nữa. Nhưng đừng vừa lòng với những tư tưởng phát hiện do những chữ trong câu. Hãy vượt qua những hàng rào chữ và tìm thế đi sâu vào tư tưởng của Tác Giả. Muốn đạt được kết quả tốt, Cái Trí mình phải hoàn toàn yên tĩnh và chú ý trọn vẹn vào điều mình muốn hiểu. Có người sẽ bảo: “Phương pháp này đi chậm lắm.” Không phải thế. Bạn sẽ thấy chậm thật, nhưng một khi có thói quen rồi thì cái chi thoát đầu thấy khó khăn, chậm chạp, sau sẽ hóa ra dễ dàng, mau lẹ. Trong một thời gian luyện tập, Trí thông minh của các bạn sẽ lần lần phát triển nhiều hơn trước. Cũng cần có một quyển sổ tay ghi những điều mình không biết, hay nghĩ không ra để khi gặp một vị Sư Huynh đưa ra nhờ người giải giùm. Đừng bao giờ quên rằng: Sinh Viên Huyền Bí Học không hề lãng tránh đời sống hằng ngày nhưng anh cũng không muốn bị trói buộc vào trong đó. Anh biết lợi dụng tất cả những cơ hội đưa đến để biến đổi những sự khó khăn của cuộc đời, hầu đạt được những đức tánh cần yếu cho sự tiến bước trên con đường tu tập và nhờ thế anh dẹp tan ảnh hưởng rất tai hại của những sự quyến rũ êm đẹp bên ngoài đã làm cho cả muôn, cả triệu người say mê và sa ngã không cưỡng lại được.

Trong việc làm của anh không có một chút chi hồi hã, biếng nhác, hay sơ sót, mặc dầu việc đó có thể rất là tầm thường. Nhờ cách làm việc chu đáo mà đời sống hằng ngày của các bạn trở thành một trường hoạt động lớn lao, quý giá để mở mang lần lần những năng lực của anh, càng ngày càng thấy thêm nhiều.

Thực hành đều đặn những điều kể ra trên đây Sinh Viên sẽ nhận thấy sự biến đổi tốt đẹp trong tâm hồn và anh sẵn sàng bước qua một giai đoạn khác là Tham Thiên.

## II- THAM THIÊN

### A- ĐỊNH NGHĨA THAM THIÊN

Nói một cách dễ hiểu, Tham Thiên là luyện tập Cái Trí trụ vào một tư tưởng, một vấn đề tùy ý mình chọn lựa trong một thời gian, để thấu hiểu nó và sự chú ý không hề bị gián đoạn trong lúc ta suy nghĩ.

### B- HAI CÁCH THAM THIÊN

Có hai cách Tham Thiên:

- 1)- Tham Thiên có tánh cách mở mang Trí Thức.
- 2)- Tham Thiên có tánh cách Sùng Bái.

Con Người Đạo Hạnh có ước vọng làm Đệ Tử Chơn Sư phải tập Tham Thiên cả hai cách.

## 1- THAM THIỀN CÓ TÁNH CÁCH MỞ MANG TRÍ THỨC

Đầu đề dùng để Tham Thiền rất nhiều. Có thể dùng:

a)- Một câu Kinh.

b)- Một câu Chơn Ngôn.

c)- Một Đoạn Văn trong một cuốn sách Thánh.

d)- Một Châm Ngôn.

e)- Một vấn đề thuộc về Triết Học, Khoa Học, Mỹ Thuật, Tôn Giáo, v.v...

Nói cho đúng, muốn thấy hiệu quả cần phải suy nghĩ từ giờ này qua giờ kia, nếu cần cả ngày lẫn đêm, cả tháng, cả năm như vậy, chớ không phải chỉ trong lúc ngồi Thiền 5, 10, 15, 20 phút là đủ.

Ngồi Thiền như thế là tập cho có thói quen, sau mới đi xa được. Ngày sau trọn đời chúng ta chỉ là một chuỗi tham thiền mà thôi.

Tôi xin đem hai gương bên chỉ trong công việc tìm kiếm Khoa Học trích trong quyển Đạo Lý Thực Hành của tôi trang 37.

### a- SỰ PHÁT MINH CỦA ÔNG ARCHIMÈDE (287-212) B.C.

Thuở xưa, Vua Syracuse là Hiéron nghi ngờ Cái Mũ Triều Thiên bằng vàng của Ngài đặt thợ Kim Hoàn làm có pha bạc. Ngài bèn bảo ông Archimède suy nghĩ cách nào đặng khám phá sự gian lận đó mà phải để y nguyên cái mũ. Ông Archimède suy nghĩ lâu lắm mà chưa tìm ra giải pháp nào cả.

Một bữa kia, ông đang tắm thấy khi tay chân vô nước thì mất đi sức nặng của nó rất nhiều. Trong lúc đó trí hóa ông vụt bùng tỏ sáng suốt, ông tìm ra Nguyên Lý gọi là Nguyên Lý Archimède mà ngày nay các Học Sinh Trường Trung Học đều biết, là:

Vật nào thả xuống nước cũng bị một sức đẩy từ dưới lên trên mạnh bằng trọng lượng của nước bị đũa trôi.

Ông mừng quá bèn chạy ra đường quên mặc quần áo, vừa chạy vừa la: “Eurêka! Eurêka!” (“Tôi Tìm Được! Tôi Tìm Được!”)

## **b- SỰ PHÁT MINH CỦA ÔNG THOMAS EDISON (1847-1931)**

Ông làm việc không nghỉ, không ngừng, năm ngày, năm đêm liền, mới hoàn thành ống quay bằng sáp của Máy Hát do ông phát minh.

Ông thí nghiệm 1.700 lần và tốn hết 40.000 trang giấy trước khi thành công trong sự phát minh Bóng Đèn Điện.

Về sự làm những Dây trong Bóng Đèn Điện, ông tốn không biết bao nhiêu công phu. Ông dùng những vật liệu sau đây: Cạt-Bon (Carbone), Bạch Kim (Platine), Iridium và 60 Thứ Cây Cỏ, sau rốt tới Tre Nhật Bản. Trong lúc ông làm Dây Bóng Đèn Điện với Tre Nhật Bản



ông vẫn tìm kiếm luôn luôn trong Phòng Thí Nghiệm. Cuối cùng ông phát minh ra được một Thứ Sợi gọi là Filament Étiré, ấy là một Thứ Xên-Lu-Lôi (Cellulose) hỗn hợp (Mixture de Cellulose).

Thứ này thay thế cho chỉ Tre.

Người ta hỏi bí quyết thành công của ông thì ông trả lời: “Làm việc cho nhiều và suy nghĩ luôn luôn (Travailler toujours et réfléchir sans cesse)”.

Từ xưa đến nay, những sự phát minh và những sự sáng chế như: Điện, Vô Tuyến Điện, Phi Cơ, Tiềm Thủy Đỉnh, Viễn Vọng Kính, Ra-Đi-Ô (Radio), Ra-Đa (Radar), Vô Tuyến Truyền Hình, Hỏa Tiễn, Vệ Tinh Nhân Tạo, những Máy Móc Điện Tử, Ánh Sáng Laser, các thứ Máy Móc, những Thuốc Kháng Sinh, Trục Sinh, v.v..., đều do sự Tham Thiên mà ra cả. Người đời gọi cái đó là suy nghĩ, tính toán, tìm kiếm. Các Nhà Bác Học, các Nhà Thông Thái, các Nhà Triết Học, các Nhà Khoa Học Tham Thiên nhiều lắm, song hầu hết đều thiên về Vật Chất. Ít có ai được như quý ông William Crookes, Sir Oliver Lodge, Camille Flammarion và vài vị khác.

Trái lại các Nhà Tu Hành Đạo Đức đều hướng về Tinh Thần, vì biết rằng nhờ Tinh Thần ban cho Vật Chất Sự Sống, Vật Chất mới hoạt động được.

Tinh Thần là vạn năng, chớ Vật Chất không có quyền năng sanh hóa như Khoa Học đã lầm tưởng vậy.

Nhưng thời gian qua, cái chi phải đến sẽ đến!

Bắt đầu từ năm 1975, thiên hạ tìm hiểu Tinh Thần nhiều hơn, từ đó về sau, Tinh Thần lần lần thắng phục được Vật Chất. Tuy nhiên, sự chiến đấu sẽ gay go và nguy hiểm vô cùng. Nó kéo dài cả muôn, cả triệu năm trước khi Vật Chất chịu bó tay đầu hàng, bởi vì chúng ta hiện giờ đang ở vào Thời Kỳ Mạt Pháp (cũng gọi là Mạt Kiếp) (Kaliyuga). Thời kỳ này khởi đầu từ ngày Đức Krishna bỏ xác, tính tới nay, 1971, đã được 5072 năm.

## 2- THAM THIỀN CÓ TÁNH CÁCH SÙNG BÁI

Phải trụ tư tưởng của mình vào:

a)- Hoặc Sư Phụ, tức là một vị Chơn Sư nào mà mình muốn làm Đệ Tử, dầu mình chưa biết, nhưng hy vọng một ngày kia sẽ gặp Ngài.

b)- Hoặc một Đấng Thiêng Liêng như Đức Phật, Đức Bồ Tát, v.v...

Đây là một Lý Tưởng Thiêng Liêng; phải lấy Lý Tưởng đó làm mục tiêu, thấy nó luôn luôn trước mắt, không có chi làm lay chuyển được.

Sự tập trung tư tưởng này càng ngày càng thấy dễ dàng khi Cái Trí ta phát triển theo đường lối đó.

Lấy Lý Tưởng cao siêu này làm đối tượng cho những buổi Tham Thiền liên tiếp hằng ngày. Một ngày kia ta sẽ đạt được Lý Tưởng này, bởi vì “Con Người Tưởng Mãi cái chi sẽ Thành ra Cái Đó” như một Đoạn trong Cổ Thánh Kinh Upanishad Ấn Độ đã nói.

Trong Kinh Chandogyapanishad có câu này: “Ngươi là Thượng Đế Brahma (Phạn Vương).” Đức Phật há chẳng bảo: “Ta đã thành Phật, còn các Ngươi sẽ thành Phật,” tức là những Phật vị lai.

Phải bền chí, mặc dầu chưa thấy kết quả hiện ra rõ rệt.

Phải Tham Thiền cho tới mức Hạ Trí biến thành một cái gương trong trắng phản chiếu Thượng Trí.

Một khi những sự cuồng loạn của Hạ Trí bị kèm chế, Hạ Trí trở nên yên tĩnh. Nó giống như mặt nước hồ thu phẳng lặng không có một ngọn gió nhẹ nhàng nào thổi tới làm nó xao động rung chuyển.

Một dòng nước êm đềm như thế mới phản chiếu được cái vẻ huy hoàng rực rỡ của Vàng Thái Dương lóng lánh muôn màu.

Cũng thế đó, trạng thái của Lương Thức cao siêu sẽ soi mình trên tấm gương của Hạ Trí yên tĩnh.

Chỉ tới chừng đó chúng ta mới thấy được cái gì mà chúng ta tìm kiếm bấy lâu nay. Bây giờ chúng ta hiểu biết thật sự, chớ không phải chúng ta tin theo những lời của người ta nói. Chúng ta mới biết: Thế nào là Tụ Tín.

Thời gian thành công sẽ là bao lâu? Không ai đoán được. Nó tùy thuộc sự cố gắng của chúng ta. Lúc ban sơ chúng ta thường thất bại, đó là lẽ tự nhiên. Nhưng hãy lấy những sự thất bại làm những bài học hay để đi đến sự thành công rực rỡ sau này.

Đừng quên câu: “Nước chảy đá mòn.” Đúng lắm vậy. Một giọt nước từ trên nhỏ xuống một tảng đá lớn, ban sơ không thấy chi hết, nhưng giọt nước cứ nhỏ xuống mãi, vài năm sau chỗ nước nhỏ bị hủng sâu xuống thành một lỗ.

Khi chúng ta áp dụng những Nguyên Tắc này không nghỉ, không ngừng, từ ngày này qua ngày kia, từ năm này qua năm nọ, chúng sẽ thấm nhuần đời sống của chúng ta; chúng sẽ vĩnh viễn hóa ra “Thành Phần của chúng ta” và theo chúng ta từ đời này qua đời kia.

Xin nhớ mãi điều này.

## **C- PHƯƠNG PHÁP TẬP LUYỆN**

Sớm mai, sau khi thức dậy, rửa mặt xong ngồi suy nghĩ đến một Đức Tánh nào mà mình muốn có, kể đó tập trung tư tưởng vào Đức Tánh đó trong 5, 10 phút tùy theo sức chú ý của mình.

Thí dụ: Tập Tánh Trong Sạch.

Phải Trong Sạch về ba phương diện:

- a)- Tư tưởng.
- b)- Lời nói.
- c)- Việc làm.

Ba Đức Tánh này là ba sợi dây liên kết Người Chí Nguyên một mặt với Sư Phụ y, một mặt với Nhân Loại.

Ba sợi dây nịt lưng của người Bà La Môn tượng trưng ba Đức Tánh này.

Chúng cũng tượng trưng:

- 1)- Ba Ngôi của Đức Thượng Đế.
- 2)- Ba Ngôi của Con Người.
- 3)- Ba Cõi: Tam Giới (Hạ Giới, Trung Giới, Thượng Giới).
- 4)- Ba Trạng Thái của Tâm Thức:
  - a)- Tâm Thức thấp thỏi.
  - b)- Tâm Thức trung bình.
  - c)- Tâm Thức cao siêu.

Trong Đạo Bát Chánh, Phật đề:

Chánh Tư Duy: Tư tưởng chơn chánh.

Chánh Ngữ: Lời nói chơn chánh.

Chánh Nghiệp: Việc làm chơn chánh.

Sau Chánh Kiến: tức là sau “Tánh Phân Biệt”.

Cổ Ba Tư Giáo hay là Thiện Ác Nhị Nguyên Giáo cũng lấy ba Đức Tánh này làm căn bản.

“Lòng Sùng Đạo và Trong Sạch trong tư tưởng, trong lời nói và trong việc làm, đó là Nguyên Tắc tóm lược đúng hơn hết.” (Thiện Ác Nhị Nguyên Giáo).

“Piété et Pureté en pensées, en paroles et en actions, tel est le Principe qui résume le mieux la religion Mazdéisme.”

(Le Mazdéisme - L’Avesta-par De Lafont-Edition Chamuel 1897 page 328).

Phải giữ Cảm Giác của Buổi Tham Thiên trọn ngày. Khi ta ra ngoài đời làm bốn phận phải nhớ thực hiện những điều đại khái sau đây:

1)- Về Tư Tưởng: Không thu nhận một tư tưởng thấp hèn, nhỏ nhóp nào. Nếu tình linh nó xông vô Trí, hãy lập tức đuổi nó đi bằng cách tạo ra một Tư Tưởng Tốt khác Đối Lập. Không để cho Cái Trí vọng động, xao xuyên. Luôn luôn phải bình tĩnh, thản nhiên và hết sức Chú Ý vào mọi phần việc của mình làm.

Đừng quên rằng một tư tưởng xấu thâm nhập Trí ta được là vì trong Trí ta có chứa Chất Thượng Thanh Khí thấp đồng bản tánh với nó, hấp với nó, nên mới thu hút nó. Vì thế phải tinh luyện Cái Trí để khi những tư tưởng xấu, bất cứ loại nào, vừa đụng tới Cái Trí ta dội ra liền, không chiếm ngự Cái Trí ta được.

2)- Về Lời Nói: Không thốt ra một lời thô tục nào, một lời nặng nề hay một lời hung dữ nào làm cho kẻ khác đau đớn, khổ sở. Lời nói phải thanh bai, dễ thương, chơn thật, hữu ích. Nếu không có chi cần phải nói hay đáng nói nên nín thinh. Trầm lặng là một cách giữ gìn sức khỏe.

Đừng chê bai giấu cợt, đừng nói nặng nề vào người ta có tánh cách lẳng nhục rồi viện lẽ rằng: “Mình nói sự thật.”

3)- Về Việc Làm: Không để một sự hoạt động sai quấy nào làm nhơ nhớp thân ta, trọn ngày không làm một việc hèn mạt, ích kỷ, hại nhân. Phải làm những việc nhân từ, hữu ích, vị tha nhưng không mưu cầu lợi lộc riêng tư hay hạnh phúc cho mình.

Quyển “Dưới Chân Thầy” có dạy rất rõ về ba Đức Tánh này. Ở đây tôi chỉ nhắc lại một cách sơ lược mà thôi.

Thí dụ như Đoạn này quý bạn nên ghi nhớ mãi trong lòng: “Con phải hết sức chú ý vào mỗi phần việc của con làm để cho nó thật hoàn hảo. Cũng vị Thầy Cả nói trên có viết câu này: “Dù làm việc gì con cũng phải làm một cách nhiệt thành như thể làm cho Thượng Đế, chớ không phải làm cho con người.” Hãy suy nghĩ con sẽ làm một công việc như thế nào nếu con biết rằng Thầy sắp sửa đến để xem công việc ấy; rồi con phải làm tất cả công việc của con đúng như cách đó. Những người hiểu biết hơn hết mới hiểu rõ trọn vẹn tất cả những ý nghĩa của câu đó.” (Dưới Chân Thầy trang 57-58. In lần thứ 18).

## 1- THAM THIỀN VỀ MỘT ĐỨC TÁNH

Có một Định Luật Thiên Nhiên mà:

- a)- Hoặc người ta không biết.
- b)- Hoặc biết nhưng hay quên.

Ấy là: Khi Con Người tập trung tư tưởng vào một Đức Tánh nào, Đức Tánh đó sẽ dần dần thành ra một phần tử tánh nết mình, rồi về sau Đức Tánh đó biểu lộ một cách tự động không khó khăn chút nào.

Vậy ta hãy áp dụng Định Luật này trong công việc xây dựng tánh nết của ta, và ta phải kiên tâm, trì chí tuân theo một cách triệt để.

## **2- THAM THIỀN VỀ BA THỂ: THÂN, VÍA, TRÍ**

Bước đầu tiên Sinh Viên phải tập Tham Thiền về ba Thể: Thân, Vía, Trí để làm chủ chúng. Khi hoàn toàn thành công mới tự chủ được.

### **a- XEM XÉT XÁC THÂN**

Bắt đầu xem xét Xác Thân và nói như vậy:

Xác Thân không phải là tôi. Nó là một khí cụ để tôi dùng. Nó không khác nào con ngựa của tôi cỡi để đi qua một khoảng đường đời. Nó khỏe mạnh, có điều độ, nhạy cảm, trầm lặng và hết sức trong sạch.

Tôi là Chơn Thần, tôi làm chủ nó, tôi sai khiến nó. Luôn luôn nó vâng lời tôi.

Nghĩ như vậy, kể bỏ Xác Thân một bên, tưởng tới Cái Vía.

## **b- XEM XÉT CÁI VÍA**

Cái Vía cũng không phải là tôi. Cũng như Xác Thân, nó là một Thể để cho tôi dùng biểu lộ ý muốn và tình cảm.

Tình cảm của tôi luôn luôn trong sạch, ý muốn của tôi vẫn thanh cao. Cái Vía của tôi rung động mau lẹ và chiếu ra những màu sắc tốt đẹp. Tôi là Chơn Thần, chủ nhơn nó, tôi sử dụng nó. Lòng từ bi của tôi bao trùm vạn vật.

Xong rồi bỏ Cái Vía qua một bên.

## **c- XEM XÉT CÁI TRÍ**

Cái Trí cũng không phải là tôi. Nó cũng là một Thể để cho tôi sử dụng như Cái Vía và Xác Thân. Nó yên lặng như mặt nước hồ thu. Nó nhận xét đúng đắn, chỉ thấu nhận những tư tưởng chơn thật, từ bi, hy sinh, thanh bạch, nhẫn nại, khoan dung. Nó lãnh đạm với những sự vật ở ngoại giới vô thường. Tôi là Chơn Thần, tôi sai khiến nó như Cái Vía và Xác Thân. Chúng nó vẫn mạnh mẽ và trung thành với tôi.

Bây giờ tôi nhập vô Cái Trí, Cái Vía và Xác Thân như trước để phụng sự.

Hôm nay, ở nơi đây, tôi nhất quyết hiến dâng đời tôi và trọn cá nhân tôi để lo cho Nhơn Loại phát triển về hai phương diện Trí Thức và Tinh Thần. Aum!



### 3- LỜI DẶN TỔNG QUÁT VÀ NHỮNG ĐIỀU CẦN GHI NHỚ

Những đoạn trên đây là những lời chỉ dẫn những Quy Tắc về Phép Tham Thiền. Những gợi ý này không nên xem là một mạng lệnh phải tuân theo triệt để.

Tham Thiền là việc riêng của từng người, phải dùng phương pháp nào thích ứng nhất với nhu cầu của mình, với tánh tình mình hầu thấu hoạch những kết quả tốt đẹp. Những phần cốt yếu khác sẽ bổ túc thêm khi đúng ngày giờ. Điều này vốn khẩu khẩu tương truyền chớ không có viết ra, và xin nói thêm: Những vị Đệ Tử đều tập luyện khác nhau tùy theo trình độ tiến hóa của mỗi người.

Tham Thiền là phương pháp chắc chắn nhất và mau lẹ nhất để mở mang Tâm Thức cao siêu. Nó cần yếu cho sự tiến hóa và sự phát triển Tinh Thần. Nó nuôi dưỡng Tâm Hồn cũng như thực phẩm làm nở nang xác thịt. Chỉ tại Con Người bỏ đời Tinh Thần rồi trở lại than van tại sao Tinh Thần mình nhu nhược.

Tuy nhiên chỉ Tham Thiền mà thôi cũng chưa phải là đủ. Nó cần đi đôi với Hành Động thì sự tiến hóa mới mau lẹ. Nếu không sống một đời sống thanh cao, từ thiện, không tận tâm phụng sự Nhơn Loại, sự Tham Thiền cũng không dắt ta đến trước mặt Chơn Sư được.

Nên nhớ rằng: Những tư tưởng tốt lành và những tư tưởng xấu xa đều kết hình trong Trí ta. Hầu hết Nhơn Loại đều không biết gì về sự tiến hóa này và để nó tiếp tục một cách tự nhiên, mặc dầu cũng có những người hiền lương và những người tấm lòng trong sạch lo xua đuổi những tư tưởng độc ác ra khỏi Tâm Trí mình.

Sinh Viên thông hiểu lẽ này cần phải dự trữ một số tư tưởng tốt lành trong lòng để chúng nó biểu lộ ra khi Cái Trí anh thông thả.

Chúng nó sẽ phò hộ anh khỏi bị nhiễm những tư tưởng sai quấy bay vòn vơ ở bên ngoài.

Sự Tham Thiền về Một Đức Tánh mỗi buổi sáng sẽ tạo ra một vị Phúc Thần, một vị Phò Trợ Vô Hình ở một bên ta, giữ gìn ta và che chở ta suốt ngày khỏi bị ảnh hưởng xấu xa tới khuấy rối. Đừng bao giờ nhớ tới hay hối tiếc một tánh xấu hay một tật xấu nào của mình cả. Hãy quên mất nó đi. Bởi vì khi tư tưởng trụ vào nhược điểm nào thì nó tăng cường nhược điểm đó. Thay vì phải biến mất, nhược điểm đó lại trở nên mạnh mẽ và sống lâu để phá rối ta. Một lần khác nó sẽ vật ngã ta nếu ta không trừ khử nó bằng cách Tham Thiền mỗi buổi sáng Đức Tánh Đối Lập với nó, ngày này qua ngày kia cho đến lúc thành công mỹ mãn. Không có phương pháp nào khác nữa.

Những Đức Tánh của ta là những thành phần của ta. Chúng theo ta từ đời này qua đời kia, không bao giờ rời ta hoặc sa vào tay người khác.

Thế nên tập rèn những Tánh Tốt là gây dựng một gia tài thiêng liêng, vĩnh viễn trường tồn để cho ta dùng từ đời này qua đời kia, khác hẳn những của cải phù du chỉ hữu dụng trong một thời gian mà thôi.

## a- HAI CÂU CHUYỆN LÝ THÚ VỀ SỰ THAM THIỀN

### 1

Tôi nhớ mày mọy câu chuyện này: Một hôm Bà A. Besant tập trung tư tưởng cho đến đời Bà nhận cặp lông mày lại.

Bà Blavatsky mới nói: “Này em! Người ta không phải Tham Thiền với cặp lông mày nhận lại đâu.” Bài này có nghĩa là: Tập trung tư tưởng là phần việc của Cái Trí, chứ không phải của Xác Thân.

## 2

Một bữa kia, một nữ đồ đệ của Bà Blavatsky hỏi Bà phải tập trung tư tưởng vào vấn đề nào. Cô có ý nghĩ Bà sẽ bảo cô tập trung tư tưởng vào Đức Thượng Đế hay là Chơn Thần, nhưng cô rất ngạc nhiên khi thấy Bà lấy một cái hộp quẹt để trên bàn đưa cho cô rồi bảo: “Em hãy Tham Thiên cái này đi.” Cô nín thính chờ sự giải nghĩa. Bà mới bảo: “Em hãy tập trung tư tưởng vào hộp quẹt đó cho tới khi nào em không còn biết gì hết trong Vũ Trụ ngoài cái hộp quẹt và xác thân em, không để cái chi làm cho lay chuyển được.” Rồi với vẻ tinh nghịch thoáng qua trong cặp mắt yên tĩnh, Bà nói tiếp: “Tới chừng đó em sẽ định trí vào Chơn Thần mới có vài kết quả tốt đẹp.”

Rõ ràng là Bà muốn nhấn mạnh rằng: Đề tài Tham Thiên không cần thiết lắm mà điều quan trọng là Sự Tập Trung Tư Tưởng vào đó.

## **b- GIẢI QUYẾT MỘT VẤN ĐỀ TRONG LÚC NGỦ**

Nếu quý bạn có một Bài Toán Đố về Số Học hay là vấn đề nào mà quý bạn muốn giải quyết, nhưng chưa tìm ra giải pháp, trước khi đi ngủ quý bạn hãy ghi vấn đề đó vào Trí rồi đừng nhớ tới nó nữa. Nếu suy nghĩ sẽ trần trọc, thao thức mãi, sáng ra quý bạn sẽ mệt lắm. Quý bạn hãy coi Cái Trí quý bạn như một cái hộp, quý bạn đặt vấn đề đó vào hộp rồi đóng kín lại. Xong xuôi rồi quý bạn đi ngủ, đừng nhớ tới nữa.

Thường thường sáng ra lúc thức dậy, quý bạn sẽ tìm ra được giải pháp, vì trong lúc ngủ quý bạn bắt buộc Cái Trí làm việc đó.

Có khi nửa đêm thức giấc, quý bạn trở nên sáng suốt, câu giải đáp hiện ra trong Trí. Nhưng quý bạn hãy có sẵn bên mình một cây viết và một tờ giấy để ghi chép nó vô liền. Nếu quý bạn ngủ lại, sáng ra quý bạn sẽ quên mất, không còn nhớ gì cả.

Cũng có khi nửa đêm quý bạn bỗng giật mình thức dậy, quý bạn thấy mình trở nên sáng suốt có được nhiều tư tưởng tốt đẹp cao siêu. Quý bạn hãy ghi vô giấy liền. Không như vậy sáng ra chúng nó biến mất không hề trở lại.

Vậy luôn luôn ban đêm quý bạn nên để bên mình một tờ giấy và một cây viết nguyên tử, khi cần dùng, có sẵn liền.

## c- GIÚP ĐỠ NGƯỜI TRONG LÚC NGỦ

Thí dụ quý bạn biết một người đang đau khổ hay là mắc một tật xấu nào đó. Nhưng sợ khi gặp mặt quý bạn y tỏ dấu e ngại, quý bạn không nói chi với y được cả.

Nhưng quý bạn chớ nên ngã lòng. Tối trước khi đi ngủ quý bạn hãy nghĩ như vậy: “Tôi sẽ đến gần y và an ủi y.” Khi quý bạn ngủ tư tưởng quý bạn sẽ dắt quý bạn đến gần y và quý bạn có thể làm dịu bớt nỗi đau khổ của y.

Nếu y là người ghiền rượu, quý bạn hãy sắp sẵn trong lòng những lời khuyên bảo về tai hại của rượu đối với thân mình y, gia đình y và đối với Xã Hội Nhân Quên. Quý bạn chỉ cho y thấy những gương xưa nay bị rượu mà nát cửa hại nhà. Câu chốt của quý bạn là: “Từ đây sắp tới anh vẫn có tiết độ.”

Muốn thấy hiệu quả, mỗi đêm phải suy nghĩ như thế và nhiều đêm liên tiếp.

Xin nhớ rằng: Đối với những tật xấu khác nhau thì phải tìm một giải pháp thích nghi. Nhiều tật xấu nhờ phương pháp này mà sửa chữa được lành.

Quý bạn hãy thực hành. Có kinh nghiệm rồi mới tin chắc được.

#### **4- MỘT PHƯƠNG PHÁP CHẮC CHẮN ĐỂ THÍ NGHIỆM SỰ TIẾN HÓA CỦA MÌNH**

Có một phương pháp chắc chắn để thí nghiệm sự Tiến Hóa của mình như sau đây:

Mỗi năm, một, hai lần, ta suy nghĩ rồi viết ra ba số:

1)- Số thứ nhất: Những điều ta chưa biết.

2)- Số thứ nhì: Những điều mà ta lấy ở người khác làm ra sự hiểu biết của mình.

3)- Số thứ ba: Những điều mình thật biết, vì có kinh nghiệm.

Chắc chắn trong mười lần, hết đủ cả mười, ta thấy những điều ta thật biết không có là bao nhiêu. Con số này rất nhỏ, nhỏ lắm đối với hai số trên. Có thí nghiệm như vậy mới biết mình tiến mau hay chậm. Có vậy mình mới trở nên khiêm tốn và không còn tự hào về sự hiểu biết của mình, không còn tự tôn tự đại nữa.

Còn nhiều điều khác, nhưng hiểu được và hành được bao nhiêu đây trong những bước đầu tiên cũng đã khá lắm, rồi từ đó tiến lên những cấp bậc cao hơn nữa.

## 5- TẠI SAO PHẢI THAM THIỀN ĐÚNG GIỜ KHẮC VÀ LIÊN TỤC ?

Tại sao Kinh Sách Đạo Đức đều căn dặn Sinh Viên phải Tham Thiền đúng giờ khắc và liên tục mới thấy kết quả tốt đẹp?

Khi quý bạn Tham Thiền quý bạn tạo ra một Hình Tư Tượng làm bằng Chất Thượng Thanh Khí. Hình Tư Tượng này cần dùng đồ ăn để sống lâu và mạnh mẽ. Đồ ăn của nó là sức mạnh của tư tượng. Nếu mỗi ngày quý bạn đều Tham Thiền, Hình Tư Tượng sẽ sống lâu và càng ngày càng thêm mạnh.

Trái lại, quý bạn Tham Thiền có một tuần rồi nghỉ 2, 3 tháng Hình Tư Tượng của quý bạn tạo ra không có đồ ăn sẽ yếu dần rồi tan rã ra Chất Thượng Thanh Khí như trước. Khi quý bạn bắt đầu Tham Thiền lại, một Hình Tư Tượng mới khác sẽ sanh ra.

Nếu quý bạn nghỉ, không Tham Thiền nữa, thì Hình Tư Tượng này cũng chẳng sống lâu được. Nếu quý bạn tiếp tục như thế, Tham Thiền rồi nghỉ, nghỉ rồi Tham Thiền lại, trong vòng 5, 10 năm như vậy, quý bạn cũng không thu thập được kết quả tốt đẹp. Có lẽ quý bạn sẽ chán rồi bỏ luôn, quý bạn định ninh rằng Tham Thiền không có ích lợi gì hết.

Vì thế phải Tham Thiền không gián đoạn từ năm này qua năm nọ mới thấy nhờ Tham Thiền mà Tâm Trí càng ngày càng thêm sáng suốt hơn trước.

Xin nhắc lại, Đòi của Người Luyện Đạo là một chuỗi ngày Tham Thiên.

## 6- CÁCH NGỒI THIÊN

Ngồi xếp bằng, ngay thẳng lưng. Người Ấn có thói quen Ngồi Kiết Đà từ nhỏ đến lớn, cho nên không thấy chi khó nhọc. Còn chúng ta chưa quen nên mỗi chân lấm. Ngồi bán dà, trên ghế, trên ván, dựa lưng vào vách đều được. Tại sao phải Ngồi Thẳng Lưng?

Bởi vì trong xương sống có ba Vận Hà, tiếng Phạn là Nadi, xin gọi là ba đường gân cho dễ hiểu. Từ Điện và Luồng Hỏa Hầu theo ba Vận Hà từ xương khu lên đỉnh đầu. Nếu ngồi khom lưng ba Vận Hà bị tịt, Từ Điện và Luồng Hỏa đi lên sẽ gặp phải khó khăn, nó không giúp ích cho Con Người được bao nhiêu.

## 7- GIỜ THAM THIÊN

Có ba giờ mà Từ Điện trên Không Trung rất tốt là:

- 1)- Nửa giờ trước khi Mặt Trời Mọc.
- 2)- Đúng Ngọ (theo bây giờ là 1 giờ vì đồng hồ ta kéo trước một giờ).
- 3)- Chiều, nửa giờ sau khi Mặt Trời Lặn.

Phải để bụng trống Tham Thiên, ăn no mà Tham Thiên sau đau bao tử, vì Thần Lục gom lên đầu không đủ tiêu hóa trọn đồ ăn.

Có người bảo: Vì đời sống hiện tại và hoàn cảnh khó khăn rất khó giữ đúng giờ Tham Thiên. Đồng ý, nhưng quý bạn có thể Trưa và Chiều khi ra sở về, Ngồi Tham Thiên 5, 10 phút trước khi dùng bữa.

Tối, vào 9 giờ cũng nên Tham Thiên một lần nữa.

Đây là tập Tham Thiên cho có thói quen, ngày sau trọn đời chúng ta là một chuỗi ngày Tham Thiên.

## 8- KHẮC KỶ

Tối, trước khi đi ngủ, nên ngồi xem xét lại những điều mình đã tưởng, đã muốn và đã làm trọn ngày, không phải từ sớm mai tới chiều mà từ chiều trở lại sớm mai. Nếu có lỗi lầm, phải răn lòng và nhớ lại tư tưởng tốt đối lập với tư tưởng xấu đã tạo ra. Còn làm được nhiều điều lành, cứ cố gắng tiếp tục, đừng nản lòng.

Chí công mài sắt chày ngày nên kim.

## III- TOÁT YẾU VỀ PHƯƠNG PHÁP MỞ MANG TRÍ THỨC



Muốn mở mang Cái Trí, phải bắt buộc nó làm việc chớ không nên để cho nó được tự do. Phải kèm chế nó định vào một chỗ, suy nghĩ chín chắn, chớ không tưởng bông lông, phải sử dụng quyền năng sanh hóa của nó, thí nghiệm nó, coi nó đã tiến tới đâu và vâng mạng lệnh mình tới mức nào, phải bắt buộc nó cố gắng học hỏi cho rộng sâu và kinh nghiệm thật nhiều. Đừng xem xét qua loa rồi cho mình đã biết rồi và chênh mảng. Chỉ có áp dụng phương pháp này mới mở mang trí hóa và tiến mau, không thì từ kiếp này qua kiếp kia đứng một chỗ giậm chân hay là chỉ tiến có một chút thôi.

## **A- TẠI SAO KINH SÁCH ĐẠO ĐỨC GỌI CON NGƯỜI LÀ TIỂU THIÊN ĐỊA ?**

Tới đây mới có thể giải tại sao Kinh Sách Đạo Đức xưa nay đều gọi Con Người là Tiểu Thiên Địa. Ấy bởi hai lẽ:

1)- Lẽ thứ nhất: Con Người là Con Đức Thượng Đế, một Điểm Linh Quang có đủ quyền năng như Đức Thượng Đế, nhưng chúng còn tiềm tàng trong mình và sẽ mở ra lần lần khi Con Người càng tiến lên cao.

2)- Lẽ thứ nhì: Trong mình Con Người có đủ Các Thứ Khí đã lập ra Thái Dương Hệ.

Vì thế mà các Nhà Huyền Bí Học đều nói rằng: Con Người là Tiểu Thiên Địa. Trong đời cái chi xảy ra đều có nguyên nhân. Tri ra được nguyên nhân, không còn cho là lạ nữa và không còn tin tưởng dị đoan.

## B- MỘT PHƯƠNG PHÁP GIÚP QUÝ BẠN TIẾN TỚI MẶC DẦU CHƯA THAM THIỀN ĐƯỢC

Có một phương pháp giúp cho quý bạn hâm mộ Đạo Đức tiến tới tụy chưa Tham Thiền được, dù cho quý bạn thuộc về hàng trí thức, lao động, có tuổi tác hay là nam nữ, thanh niên, học sinh cũng vậy.

Mỗi giờ đồng hồ quý bạn hãy nói trong lòng hay nói nhỏ cũng được mấy câu sau này, một, hai lần, được nhiều chừng nào tốt chừng nấy.

“Aum! Tôi là Ất măn (Atman), Chơn Linh cao cả, toàn năng, toàn thiện, toàn giác, vô sở bất tại.

Lòng từ bi, bác ái của tôi bao la, bát ngát, vô tận, vô biên. Tôi là một với vạn vật. Tôi thương yêu tất cả.

Tư tưởng tôi trong sạch. Lời nói tôi trong sạch. Việc làm tôi trong sạch.

Tôi nhẫn nại. Tôi khoan dung. Tôi điềm tĩnh. Tôi tinh khiết. Tôi can đảm. Tôi hy sinh. Tôi tinh tấn. Tôi lo phụng sự để mưu cầu hạnh phúc cho Nhân Loại.”

Nếu mỗi giờ không thể niệm, mỗi ngày nên thực hành 4 lần.

Sớm mai, sau khi mới thức dậy.

Trưa và chiều, trước khi dùng bữa.

Tối, trước khi đi ngủ.

Quý bạn hãy học thuộc lòng mấy câu này.

Thực hành điều trên đây không gián đoạn ngày nào, trong 2, 3 năm hoặc 4, 5 năm sau, tùy theo trường hợp, quý bạn sẽ thấy tự nhiên quý bạn nhân từ hơn trước, tình thương của quý bạn mở rộng, tư tưởng của quý bạn hướng về điều thiện, lời nói của quý bạn dịu dàng, việc làm của quý bạn có phần đúng đắn và chánh đáng. Rồi lần lần quý bạn sẽ nhận biết tâm trí mình mở mang, quý bạn có một quan niệm rõ ràng về cái nào là vĩnh viễn trường tồn, còn cái nào là phù du mộng ảo.

Quý bạn đã khởi sự cầm số mạng của quý bạn trong tay, quý bạn có thể sửa đổi nó chẳng những kiếp này mà còn tạo được phần số kiếp sau nữa.

Nếu quý bạn gieo những hạt giống ngon ngọt, quý bạn sẽ gặt hái được những quả ngon ngọt, không sao khác được, không phải chỉ ở kiếp hiện tại mà còn ở những kiếp vị lai nữa. Đó là Luật Nhân Quả, gieo giống chi, gặt giống nấy chớ không có chi là phi thường cả.

Quý bạn hãy thực hành ngay bây giờ. Ngày giờ qua thắm thoát, tuổi chẳng chờ ta. Nếu quý bạn không Tu Kiếp Này, một vài kiếp sau kể đó quý bạn cũng phải Tu.

Quý bạn chớ nên lấy làm lạ điều này, bởi vì Luật Tiến Hóa cứ thúc đẩy Con Người phải đi tới mục đích đã định sẵn cho Nhơn Loại của Vũ Trụ này tức là mấy trăm triệu năm sau, mỗi người trong chúng ta đều trở nên trọn sáng, trọn lành, làm một vị Chơn Tiên khi ngày giờ đến. Phải đi tới mãi, không ai thụt lùi lại được hay là đứng yên một chỗ giậm chân.

Ai đi mau tới trước, ai đi chậm tới sau, chung cuộc ai ai cũng phải tới, nhưng đi chậm sẽ phải trải qua muôn kiếp trầm luân, muôn phần khổ cực. Chúng ta ở trong Định Luật, không thể nào cưỡng lại được. Ban sơ chúng ta là trẻ nít, kể đó là trưởng thành rồi già nua. Tới một ngày kia chúng ta đều phải bỏ cái Xác Phàm nặng trĩu này, nhưng chưa phải là chấm dứt đâu. Chúng ta phải tái sanh để thanh toán những mối nợ nần đã gây ra từ nhiều kiếp trước và tiếp tục sự tiến hóa của chúng ta đã bỏ dở cho tới chừng nào chúng ta Tu Hành Đắc Đạo, mới được giải thoát, không còn phải Luân Hồi dưới Trần Thế nữa.

Vậy điều hay hơn hết là nên Tu ngay bây giờ, để trong vài chục kiếp, ta có thể thành Chánh Quả làm một vị Siêu Phàm. Nếu nói tới chừng tôi già tôi sẽ Tu, đến khi nằm trên giường bệnh, hối tiếc những việc đã xảy ra cũng đã muộn, không còn đủ thời giờ để sửa đổi hoàn cảnh nữa.

Thật là: “Nếu đợi tới Già mới Niệm Phật,  
Thiếu chi Mô Tré đã qua đời.”

Tôi thường nghe nhiều người nói: “Tại tôi không có căn nên không tu được.” Thật đúng vậy, nhưng nếu không có Căn Lành kiếp trước, kiếp này ta hãy tạo ra Căn Lành. Kiếp này ta không ra công cày cấy gieo trồng, kiếp sau có chi mà gặt hái. Như thế kiếp sau cũng như kiếp này không bao giờ có Căn Lành.

## C- MÀ TU LÀ GÌ?

Nói cho dễ hiểu Tu là trau sửa Tánh Tình tốt đẹp, càng ngày càng cao thượng hơn trước và giữ gìn Thể Xác tinh khiết. Tu là sửa đổi cái dở ra cái hay, bỏ cái quấy, theo cái phải, lìa chốn tối tăm ra nơi sáng suốt, mở rộng lòng từ bi, bác ái, tha thứ cho những kẻ lỗi lầm, giúp đỡ, nuôi dưỡng những kẻ yếu đuối, bệnh hoạn, v.v...

Mà tại sao khi người ta nói tới “Tu Hành” thì phát sợ, không muốn hai chữ này lọt vào tai?

Ấy tại người ta lầm tưởng rằng: Muốn Tu phải lìa bỏ gia đình, lánh xa Thế Tục, ẩn mình vào chốn non cao động cả, hay là vào Chùa, thí phát, mặc áo cà sa, sớm mõi, chiều chuông, tụng Kinh, niệm Kệ.

Tu như thế đó là Tu Trì. Những vị Tu Trì đã có căn lành nhiều kiếp trước, nên nay thực hành những điều trên một cách dễ dàng. Còn chúng ta đây, chúng ta là những Người Cư Sĩ, nửa đời, nửa Đạo. Chúng ta hãy lo Tu tại gia trước nhất, rồi vài kiếp sau sẽ độ thân đem hết ngày giờ và Tâm Trí lo cho Đạo Đức để Phục Hưng Tinh Thần của Nhân Loại. Lo cho Đạo Đức tức là Phụng Sự Xã Hội Nhân Quyền, chớ không phải là vì ích kỷ mà yếm thế.

Chúng ta nên nhớ rằng: Từ ngàn xưa, chớ không phải mới có 2.500 năm nay lúc Đức Thích Ca ra đời, Tinh Hoa Phật Giáo vẫn gồm trọn vẹn trong 3 câu này:

- 1)- Lánh dữ.
- 2)- Làm lành.
- 3)- Rửa lòng cho trong sạch.

Dầu cho đem Thân vào chốn Thiên Môn, nương dựa dưới bóng mát Cội Bồ Đề mà không cố gắng giữ vẹn 3 điều trên đây, cũng chưa phải thật là Chơn Tu vậy. Tôi nói cố gắng, bởi vì phải Tu Hành trong 15, 20 kiếp liên tục Tắm Lòng mới trở nên trong sạch được, chớ không phải mới Tu có vài năm mà Đắc Đạo thành Chánh Quả. Không bao giờ có điều này đâu.

## **D- MỘT SỰ THÍ NGHIỆM ĐỂ CHỨNG MINH Ý MUỐN VÀ TƯ TƯỞNG KHÔNG PHẢI THẬT LÀ CON NGƯỜI**

Xin quý bạn thí nghiệm việc sau đây: Quý bạn hãy ngồi không, đừng suy nghĩ hay tưởng tới cái chi cả trong 2 phút thôi. Thời gian này

chưa trôi qua thì trong lòng quý bạn đã có tiếng nói nhắc nhở quý bạn những việc đâu đâu, nhớ những điều đã xảy ra hay là lo những chuyện sẽ tới khắp cả bốn phương Đông, Tây, Nam, Bắc. Vậy xin hỏi: Tiếng nói đó của ai? Chắc chắn không phải là của quý bạn, bởi vì, quý bạn đâu có mở lời, quý bạn có tương chi đâu. Tiếng nói đó là tiếng nói của Cái Trí. Nó muốn hoạt động trong khi quý bạn bắt nó ở yên một chỗ. Nó đâu có chịu nổi sự kềm chế này nên tìm lối thoát ra. Xin nhắc lại là: Đã nhiều kiếp rồi, có lẽ cả ngàn kiếp, chúng ta đã đồng hóa với Cái Trí, Cái Vía và Xác Thân. Chúng ta cứ đinh ninh rằng ý muốn của Ba Thể này là ý muốn của chúng ta. Chúng ta đem ra thực hành liền, cho nên gây ra muôn vàn tội lỗi, phải đâu thai đi, đâu thai lại mãi đặng trả Quả. Cho tới ngày nào chúng ta thật biết rằng mình khác hơn Ba Thể: Thân, Vía, Trí và bắt đầu tập luyện để sửa trị chúng, chúng ta mới cải thiện được đời sống của chúng ta và tiến lên tới Giác Ngạn.

# QUYỂN TƯ

## CHƯƠNG NHẤT

BA THỂ TRƯỜNG TỒN:

THƯỢNG TRÍ, KIM THÂN, TIÊN THỂ

## CHƯƠNG NHÌ

LẬP HẠNH

## CHƯƠNG NHẤT

### I- BA THỂ TRƯỜNG TỒN

Về ba Thể này tôi chỉ nói vài lời thôi.

#### A- THƯỢNG TRÍ HAY LÀ NHÂN THỂ

##### 1- KHÁI NIỆM VỀ THƯỢNG TRÍ

Thượng Trí làm bằng ba Chất Thượng Thanh Khí cao của Cõi Thượng Giới là Chất thứ Nhất, Chất thứ Nhì và Chất thứ Ba.

Nó tạo ra những tư tưởng trừu tượng, vô hình.

Gọi nó là Nhân Thể (Corps Causal) bởi vì nó chứa đựng những nguyên nhân, những mầm mống, ngày sau sanh ra những hậu quả, những quyền năng.

##### 2- CÁCH CẤU TẠO THƯỢNG TRÍ



Khi Con Thú tiến hóa tột bậc cao rồi, Chơn Thần mới xuống biến đổi Hồn nó (tức là Hồn Thú) ra Thượng Trí và sanh ra Chơn Nhơn một lượt với nhau. Có Thượng Trí, Con Thú mới có Cá Tánh và cả triệu năm sau sẽ đi đầu thai làm Người được. Nó còn phải trải qua nhiều Giai Đoạn khác.

Điều này thật cực kỳ khó hiểu cho những người mới học Đạo. Chúng ta không tưởng tượng nổi đâu. Phải Tu Hành tới bậc La Hán mở Huệ Nhãn mới quan sát được sự biến đổi này.

### 3- MÀU SẮC CỦA THƯỢNG TRÍ

Những điều ta có thể biết là Thượng Trí của Người Dã Man gần như không có màu sắc chi hết. Sau khi đầu thai nhiều kiếp y bắt đầu mở mang những tánh tốt, Thượng Trí mới có màu sắc.

Có điều đặc biệt là trong Thượng Trí không có màu sắc đen tối, những tư tưởng xấu chỉ cảm đến Hạ Trí mà thôi.

Thí dụ như: Tánh ích kỷ - Phần đối chiếu của tánh này trong Thượng Trí hiện ra bằng cách nào?

Ấy là một Lỗ Trống chỉ rõ sự khiếm khuyết Tình Yêu Thương và Thiện Cảm. Khi Con Người mở mang Tình Yêu Thương và Thiện Cảm thì Lỗ Trống đó càng ngày càng lấp thêm cho tới một ngày kia nó sẽ đầy. Về mấy đức tánh kia cũng vậy.

Những Đức Tánh mà chúng ta chưa có là những Lỗ Trống trong những phần đối chiếu của chúng trong Thượng Trí.

Vì thế muốn biết sự tiến hóa của một người nào cần phải mở Huệ Nhãn xem Thượng Trí của y. Có khi vì Nhân Quả một người kia thân

hình không được đẹp lắm tuy đã tiến hóa khá cao về Đường Tinh Thần. Trái lại, một người khác diện mạo phương phi nhưng tâm tánh không được tốt lắm.

Sự xét đoán về bề ngoài chỉ đúng có một phần nào đó mà thôi.

## 4- SỰ DÙNG THƯỢNG TRÍ LÀM MỘT THỂ ĐỘC LẬP

Muốn dùng Thượng Trí làm một Thể độc lập đặt vào Cõi Thượng Thiên, cần phải Tu Hành tới bậc A-Na-Hàm, được 3 lần Điểm Đạo.

Chúng ta rất còn xa điểm này.

## B- KIM THÂN

Kim Thân hay là Thể Bồ Đề làm bằng 7 Chất Thái Thanh Khí của Cõi Bồ Đề. Nó cũng gọi là Thể Trục Giác, bởi vì Trục Giác từ Thể này qua Thượng Trí, Cái Trí, Cái Vía, Cái Phách rồi mới tới Cái Óc Xác Thịt.<sup>3</sup> Xin nhắc lại, sự truyền qua này bằng những làn rung động và bởi

---

<sup>3</sup> Trục Giác có thể truyền sang qua Cái Vía tức khắc khỏi cần qua Thượng Trí và Hạ Trí, bởi vì Cái Vía liên quan với Thể Trục Giác tức là Kim Thân.

những Thể chẳng chịt với nhau cho nên sự chuyển giao rất dễ dàng và mau lẹ.

Phải Tu Hành tới bậc La Hán được 4 lần Điểm Đạo mới dùng được Kim Thân như một Thể độc lập để vào ra và học hỏi ở Cõi Bồ Đề.

## C- TIÊN THỂ

Tiên Thể làm bằng 7 Chất Khí của Cõi Niết Bàn. Tới bậc Chơn Tiên được 5 lần Điểm Đạo mới dùng được Tiên Thể.

## II- SỰ LIÊN LẠC GIỮA NHỮNG THỂ CỦA CON NGƯỜI

Có sự liên lạc trực tiếp giữa những Thể của Con Người.

- 1)- Tiên Thể liên lạc với Xác Thân.
- 2)- Kim Thân liên lạc với Cái Vía.
- 3)- Thượng Trí liên lạc với Hạ Trí.

Sự liên lạc này biểu hiện bằng những làn sóng rung động truyền sang từ Thể này qua Thể kia nhờ những Trung Tâm Lực gọi là Luân Xa (Chakras).

Xin nói rằng: Trạng tả những Thể vô hình từ Cái Phách tới Tiên Thể là nói chuyện Mua Trâu Vẽ Bóng, vì ta không thấy chúng nó.

Phải mở từ Thần Nhãn, tới Huệ Nhãn, Phật Nhãn mới thật biết chúng nó ra sao, nhưng nếu không nói vài lời về chúng nó thì không thể nào luyện tập đặng trở nên tinh tấn và sáng suốt được.

Nói trắng ra, sự học hỏi này là sự học hỏi Gián Tiếp chớ không phải trực tiếp.

Học hỏi Trực Tiếp là thấy rõ sự cấu tạo một tế bào, rồi sự kết hợp các tế bào làm ra một cơ quan và sự sống hành động cách nào mà các cơ quan lại liên hệ với nhau và chỉ làm việc cho một mục đích chung là sự sống của Con Người, v.v...

Mấy điều này chỉ có dạy trong Cửa Đạo mà thôi. Mà muốn bước vào Cửa Đạo phải có đủ những Đức Tánh kể ra trong quyển “Dưới Chân Thầy” chớ không còn phương pháp nào khác nữa.

Về những vấn đề Bên Kia Cửa Tử, Luân Hồi, Nhân Quả, xin xem những sách của tôi đã xuất bản.

Tôi xin nói về phương pháp Lập Hạnh vì nó rất cần thiết cho sự tiến hóa của Con Người từ kiếp này qua kiếp kia. Nó biến đổi con người trước nhất ra một vị thiện nhân, rồi lần lần tới bậc Siêu Phàm.

Đức Phật có nói: Nếu chặt đứt 10 Dây Xiềng Xích gọi là Samyojana trói buộc Con Người vào bánh xe Luân Hồi Con Người được hoàn toàn giải thoát. Con Người sẽ thành một vị A Sơ Ca (Aseka), gọi là Chơn Tiên.

10 Dây Xiềng Xích này là:

- 1)- Phàm Nhon là ảo ảnh.
- 2)- Sự hoài nghi.
- 3)- Mê tín, Dị đoan.

- 4)- Dục vọng Hồng Trần.
- 5)- Oán giận, Thù hiềm.
- 6)- Muốn sống trong Cõi Hữu Hình.
- 7)- Muốn sống trong Cõi Vô Hình.
- 8)- Kiêu căng.
- 9)- Tâm còn xao động.
- 10)- Vô minh.

Xin tóm tắt những điều kiện này ra sau đây:

1)- Phải có đủ những Đức Tánh đã kể ra trong quyển “Dưới Chân Thầy” mới được Điểm Đạo lần thứ Nhất, làm một vị Tu Đà Huòn (Shrotapatti).

2)- Vị Tu Đà Huòn phải chặt đứt 3 Dây Xiềng Xích đầu tiên:

- 1.- Phàm Nhơn là ảo ảnh.
- 2.- Sự hoài nghi.
- 3.- Mê tín, Dị đoan.

mới được Điểm Đạo lần thứ Nhì, làm một vị Tư Đà Hàm (Sakridagamin).

3)- Vị Tư Đà Hàm phải lo mở mang Thượng Trí và Tu Hành thêm mới được Ba lần Điểm Đạo, làm một vị A Na Hàm (Anagamin).

4)- Vị A Na Hàm phải diệt 2 chướng ngại thứ Tư và thứ Năm:

- Dục vọng Hồng Trần.
- Oán hận, Thù hiềm.

mới được Điểm Đạo lần thứ Tư, làm một vị La Hán (Arhat).

5)- Vị La Hán phải trừ tuyệt 5 chướng ngại chót mới được 5 lần Điểm Đạo, làm một vị A Sơ Ca (Aseka) hoàn toàn sáng suốt.

Thường thường bậc trung, vị Tu Đà Huòn phải tu 7 kiếp, mới lên tới bậc La Hán. Vị La Hán phải tu 7 kiếp nữa, mới thành một vị A Sơ Ca (Aseka). Có thể rút ngắn thời gian này lại nhờ công phu luyện tập.

## CHƯƠNG NHÌ

### LẬP HẠNH HAY LÀ LUYỆN TẬP TÁNH TÌNH

Muốn Lập Hạnh, ta phải Chiêm Ngưỡng Tánh Tốt rồi đem thực hành nó trong Ngôn Ngữ, và Hành Động hằng ngày. Đức tánh này sẽ trở nên một thành phần cố hữu của tánh nết ta.

Đây là một Định Luật Thiên Nhiên bất di bất dịch. Nên ghi nhớ khi Con Người tập trung tư tưởng vào một đức tánh nào, đức tánh đó sẽ dần dần thành ra một thành phần của tánh nết ta, về sau đức tánh đó sẽ biểu lộ một cách tự động, không khó khăn chút nào.

### I- NHỮNG ĐỨC TÁNH CẦN THIẾT ĐỂ TẠO LẬP MỘT TÁNH TÌNH SIÊU PHẠM

Trong Chương thứ 16 của Thánh Kinh Bhagavad Gita, Đức Sri Krishna có cho Arjouna biết những Đức Tánh cần thiết để tạo lập một Tánh Tình Siêu Phạm.

Bảng Danh Sách những Đức Tánh đó như sau:

- 1)- Tánh Vô Úy (Không Sợ) (Absence de Toute Crainte).
- 2)- Tấm Lòng Trong Sạch (Pureté du Coeur).
- 3)- Bền Chí luyện tập theo Pháp Môn Minh Triết (Constance ou Fermeté dans le Yoga de la Sagesse).

- 4)- Lòng Nhân Đức (La Charité).
- 5)- Tự Chủ (Maitrise de Soi).
- 6)- Hy Sinh (Sacrifice).
- 7)- Sự Học Hỏi các Thánh Kinh (Etude des Ecritures).
- 8)- Khổ Hạnh (Austérité).
- 9)- Ngay Thật (Franchise).
- 10)- Ngây Thơ, Chết Phác (Innocence).
- 11)- Chơn Thật (Véracité).
- 12)- Không Hờn Giận (Absence de Colère).
- 13)- Dứt Bỏ, Từ Khước (Renoncement).
- 14)- Yên Tĩnh (Paix).
- 15)- Không Vu Khống (Absence de Calomnie).
- 16)- Lòng Từ Bi đối với mọi Sinh Vật (Compassion pour tous les Êtres Vivants).
- 17)- Không Ham Muốn chi cả (Absence de tout Désir).
- 18)- Tánh Dịu Dàng (Douceur).
- 19)- Không Thay Đổi bất thường (Absence de Caprice).
- 20)- Can Đảm (Gan Dạ) (Audace).
- 21)- Độ Lượng Khoan Hồng (Clémence).
- 22)- Đại Độ (Cao Thượng) (Magnanimité).
- 23)- Ngay Thẳng (Công Bình) (Droiture).
- 24)- Yêu Thương, Yêu Mến (Affection).



25)- Không Kiêu Căng Tự Phụ (Absence de tout Orgueil).

Đó là phần sở hữu của kẻ sanh ra với những Đức Tánh Thiêng Liêng.

Không bao giờ Sinh Viên có một lượt đủ hết những đức tánh này, nhưng lần lần nhờ sự lập hạnh, anh sẽ có đủ những đức tánh đó.

Trong lúc nhàn rỗi, nếu anh cẩn thận đọc lại Bảng Danh Sách này, anh sẽ thấy chúng nó có thể xếp được từng loại rõ rệt.

Thí dụ như:

a)- Tánh Vô Úy, Can Đảm, Ngay Thẳng, Chơn Thật, Ngay Thật, Khổ Hạnh, Bền Chí trong sự luyện tập theo Pháp Môn Minh Triết, Dứt Bỏ, có thể xếp vào một Loại.

b)- Lòng Nhân Đức, Lòng Từ Bi đối với sanh vật, Độ Lượng Khoan Hồng, Đại Độ (Cao Thượng), Hy Sinh, Không Vu Khống, Dịu Dàng, Yêu Thương, Ngay Thơ Chất Phác, có thể xếp vào một Loại, v.v...

Quý bạn có thể sắp đặt một cách khác, tùy ý.

Ban sơ, ta thực hành mỗi đức tánh một cách bất toàn, nhưng đều đặn, không dứt quãng, từ ngày này qua ngày kia, dần chưa thành công nhưng mỗi bước ta đều tiến về mục đích sau này, thế nào ta cũng đạt được.

Quý bạn hãy để ý coi: Những sợi chỉ vàng của Lòng Vô Tư Lợi, của Tình Yêu Thương, của Tánh Thơ Ngây, đem dệt với Lòng Can Đảm, với Sức Mạnh, với sự Nhẫn Nại thì làm cho Tánh Nết được Quân Bình (Thẳng Bằng) một cách tuyệt diệu. Đó là Tánh Tình vừa Cứng Cỏi, vừa Dịu Dàng, vừa Can Đảm, vừa Từ Bi, một Tánh Tình Oai Nghiêm bất di bất dịch, sẵn sàng Hết Lòng Cứu Giúp Kẻ Yếu Đuối, một Tánh Tình Rất Sùng Đạo, Rất Tinh Khiết, một Tánh Tình Có Kỷ Luật, và nhờ như vậy mà Được Điều Hòa.

Quý bạn hãy nhận lấy một Tánh Tình như thế làm Lý Tưởng để Tham Thiền mỗi ngày, và đem ra Áp Dụng từng Chi Tiết. Trong một thời gian sau, quý bạn sẽ tự thấy quý bạn đã thành một người mới.

## II- BA YẾU TỐ QUAN TRỌNG CỦA SỰ LẬP HẠNH

Ba yếu tố quan trọng của sự Lập Hạnh là:

- Tư Tưởng Chơn Chánh.
- Lời Nói Chơn Chánh.
- Việc Làm Chơn Chánh.

### A- TƯ TƯỞNG CHƠN CHÁNH

#### 1- KHÁI NIỆM VỀ TƯ TƯỞNG CHƠN CHÁNH

Đọc Đoạn “Ảnh Hưởng của Tư Tưởng Tốt” chắc chắn quý bạn đã hiểu Tư Tưởng Chơn Chánh là thế nào rồi. Tôi xin nói vài lời thêm.

Tư Tưởng Chơn Chánh là tư tưởng từ bi, bác ái, cao thượng, tốt đẹp, khoan dung, đại độ, can đảm, hy sinh, ngay thật, trung trực, không bao giờ tính toán gạt găm ai, hãm hại ai, đầu cho được lợi lộc cho mình bao nhiêu cũng vậy, tức là vô tư lợi; nói tóm lại là quên mình,

chỉ lo mưu cầu hạnh phúc cho Quần Sanh để Phục Hưng Tinh Thần của Nhân Loại.

## 2- CÁCH XUA ĐUỔI MỘT TƯ TƯỞNG XẤU

Xin nhắc lại: Muốn có Tư Tưởng Chơn Chánh cần phải xua đuổi tư tưởng thấp hèn, sai quấy ra khỏi Trí.

Phải tập luyện có phương pháp và bền chí, bởi vì sự luyện tập đòi hỏi một thời gian dài lâu và vô cùng khó nhọc, không kiên nhẫn sẽ thất bại.

Có ba giai đoạn:

- Giai đoạn thứ Nhất: Đầu tiên, việc dễ làm hơn hết là đổi chiều hướng của tư tưởng hay là suy nghĩ đến việc khác.

- Giai đoạn thứ Nhì: Về sau, không cho tư tưởng xấu vô Trí nữa. Nhưng trước khi Sinh Viên có đủ sức mạnh cần thiết để đóng cửa Cái Trí, giữ được bình tĩnh và thăng bằng, không bị ảnh hưởng bên ngoài chi phối, anh phải lấy một ý tưởng này để thay thế cho một ý tưởng khác.

Anh phải luôn luôn lấy một tư tưởng cao thượng có đặc tánh trường tồn thay thế cho một tư tưởng thấp hèn, phù phiếm.

Thí dụ như tư tưởng chơn chánh đánh đổ tư tưởng xảo trá, tư tưởng hiền lương hất ra ngoài Trí ta tư tưởng hung bạo, v.v...

Phương pháp này có hai điều lợi:

- Một là xua đuổi một tư tưởng xấu.

- Hai là tập cho Cái Trí đứng vững vàng nơi Cảnh Giới trường tồn, khiến cho nó nhận định được hiện tại luôn luôn trôi đi mất, không đáng cho ta quan tâm đến.

Sự luyện tập này thêm sức mạnh cho Linh Hồn trong Lãnh Vực những vấn đề trường tồn, nó khiến cho Linh Hồn chăm chú vào cái vô thuỷ vô chung. Đó là bí quyết của mọi sự an lạc thiết thọ trong Cõi Trần cũng như trong các Cõi khác.

- Giai đoạn thứ Ba: Tới Giai Đoạn thứ Ba này, khi Thí Sinh khá vững bước rồi, anh cảm thấy trong tâm anh có một sức mạnh đang phát triển, sức mạnh này phát sanh từ cái Tinh Thần vững chắc. Bây giờ anh trở nên khá mạnh mẽ, có thể tập trung tư tưởng vào một ý nào anh muốn và Tâm Trí cứ định ở đó mãi, bất di bất dịch, đầu xung quanh anh đông tở nổi lên dữ dội đến thế nào cũng mặc. Sự Định Trí này mạnh mẽ, không hề bị lay chuyển, đến đổi không một sức mạnh nào ở bên ngoài có thể đến khuấy rối anh được.

Anh đạt đến một trình độ vinh diệu, không cần phải lấy ý chí diệt trừ những tư tưởng xấu xa nữa.

Một khi chạm tới Thánh Điện của Linh Hồn những tư tưởng đó rơi xuống tan tành, không khác nào những mũi tên bắn vào vách thành đồng phải gãy ngang và rớt xuống tả tơi như lá rụng.

Cái Trí không còn cần phải bị kèm hãm nữa, nó đã trở nên tinh khiết, trong suốt, biết vâng lời.

Sự Định Trí này được tượng trưng như một ngọn đèn để ở chỗ kín đáo nên không có một luồng gió nào làm cho nó chập chờn.

Chính nhờ chỗ nghỉ ngơi này mà thí sinh bắt đầu hiểu được ý chí là gì? Và chính ở nơi đó anh tìm thấy sự an lạc hoàn toàn.

Đó là một nơi yên ổn, ở dưới bóng mát của những bức tường của Thánh Điện mà Kinh Kathopanishad (II - 2) của Ấn Độ đã nói đến như sau đây:

“Thoát khỏi dục vọng, thoát khỏi sự đau khổ, Con Người trong sự yên tĩnh của giác quan Chiêm Ngưỡng về tôn nghiêm của Linh Hồn mình.”

### 3- ĐỀ PHÒNG NHỮNG SỰ CẢM DỖ VÀ NHỮNG SỰ TẤN CÔNG CỦA KẺ NGHỊCH

Khi Sinh Viên tiến bước lần lần từng chặng thì những sự cảm dỗ tế nhị đến tấn công anh. Chúng không đá động đến Bản Ngã thấp hèn của anh, mà mạnh bạo chống lại với Bản Ngã cao siêu của anh. Vì không thể thành công với những dục vọng và những cảm dỗ thấp hèn thô tục của Xác Thân, chúng tìm cách dùng Cái Trí Khôn của kẻ Đệ Tử để tiêu diệt anh, những sự cảm dỗ của Cõi Trí Tuệ ào tới tấn công anh từng đám, hết đám này tới đám kia. Chúng gài bẫy Linh Hồn.

Trong khi anh bước đi trên Con Đường Đạo gian lao hiểm trở, chúng từ tứ phía chạy lại bao vây anh. Người Đệ Tử phải hoàn toàn làm chủ những Hình Tư Tưởng do chính anh đã tạo ra, trước khi anh có thể tiếp tục lên đường.

Lãnh đạm, trầm tĩnh, tro như đá, vững như đồng giữa cái đám tư tưởng linh động, mãnh liệt tựa bầy ong bay nhanh đó. Không phải là Cái Trí thông minh yếu ớt của người thường nơi Hạ giới đã nuôi dưỡng những tư tưởng này mà chính là một năng lực kinh khủng, thuộc về Bản Chất những Thần Lực của Cảnh Giới thiêng liêng, dĩ nhiên thuộc về khía cạnh tối tăm, chớ không phải khía cạnh sáng sủa, vì những mãnh lực tàn phá này phát sanh từ những kẻ muốn giết chết Linh Hồn, chớ không phải những kẻ sẵn lòng cứu vớt nó.

Ở Sân Ngoài, Thí Sinh đương đầu với những tư tưởng đó và chúng tấn công với tất cả sức mạnh của những lực ghê gớm, ác độc.

Nếu trong Sân Ngoài, Thí Sinh không làm chủ được Cái Trí Khôn của mình, nếu anh chưa được luyện tập cho quen để chống đối với những sự tấn công ti tiện ở ngoài đời thường, thì làm sao anh có thể đương đầu với những Đạo Quân của Ma Vương. Làm sao anh có thể vượt qua Giai Đoạn Cuối Cùng của Sân Ngoài, chung quanh đó, những kẻ tử thù của Linh Hồn tụ họp đông đúc, chúng không bao giờ để ai đi lọt qua nơi đó, nếu không phải là Người Hoàn Toàn Giữ Được Sự An Tĩnh Nội Minh.

## **B- LỜI NÓI CHON CHÁNH**

### **1- BA ĐỨC TÁNH CỦA LỜI NÓI CHON CHÁNH**

Thế nào là Lời Nói Chon Chánh?

Lời Nói Chon Chánh phải có đủ ba đức tánh này:

- Một là: Có cần thiết không?
- Hai là: Có đúng với sự thật không?
- Ba là: Có từ thiện không?

#### **a- CÓ CẦN THIẾT KHÔNG ?**

Cần thiết đây có nghĩa là: Đúng lúc và hữu ích. Lời nói chỉ có hiệu quả tốt đẹp là khi nào nói có suy xét và cố ý chớ không phải nói suông sã, tầm ruồng, đụng đầu nói đó, một cách vô tâm. Lời nói phải từ nội tâm phát ra. Âm điệu du dương chỉ có thể nảy sinh trong khi vắng tiếng rầy rà, ồn ào.

Lời nói chơn chánh phải có tính cách giúp đỡ phá tan những đau khổ, giải quyết những sự khó khăn, và đem hạnh phúc lại cho Con Người. Ngạn ngữ Tây Phương:

“Phải uốn lưỡi bảy lần trước khi nói,” thật đúng lắm vậy.

Một lời nói có thể gây dựng giang sơn, mà một lời nói cũng có thể làm tan tành sự nghiệp và mang tai họa vào thân. Những gương này, từ xưa đến nay, đã xảy ra không biết bao nhiêu lần rồi, nhưng vẫn ít có người thận trọng.

## **b- CÓ ĐÚNG SỰ THẬT KHÔNG ?**

Trong Đạo Bát Chánh của Phật Giáo, Chánh Ngữ tức là Lời Nói Chơn Chánh được sắp vào Hàng thứ Ba, sau Chánh Kiến (Thấy Chánh hay là Phân Biện), và Chánh Tư Duy (Tư Tưởng Chơn Chánh).

Muốn cho Lời Nói Chơn Chánh thì phải nói cho thật đúng, hết sức đúng. Chớ thật đúng một cách tầm thường như người ngoài đời thì chưa thật là đủ. Song được bao nhiêu đó cũng đã khá lắm rồi.

Người Đệ Tử phải nói hết sức đúng với sự thật. Phải nói thật một cách tuyệt đối.

Đây là một đức tánh cần thiết nhất cho những ai muốn đi theo Con Đường Huyền Bí Học.

Phải thật đúng trong khi nhận xét.

Phải thật đúng trong khi tường thuật lại mọi việc.

Phải thật đúng trong tư tưởng.

Phải thật đúng trong lời nói, trong việc làm, trong lúc hành động.

Nếu không ngót tìm kiếm sự thật, nếu không chí quyết trở thành một người tự mình đúng với sự thật, không thể nào đi theo Con Đường Huyền Bí Học.

Huyền Bí Học sẽ là một sự nguy hiểm, một sự sa ngã mà thôi. Sự sa ngã này càng đáng sợ, càng đau thương khi Sinh Viên càng lên cao. Tại sao thế?

Bởi vì đối với Nhà Huyền Bí Học, sự thật vừa là một người chỉ đường đưa lối, một người hướng đạo, vừa là một bộ áo giáp để che chở họ.

Sự thật đúng là người hướng đạo, vì nhờ nó mà Nhà Huyền Bí Học có được Trực giác, khiến anh có thể phân biệt con đường chơn chánh và con đường sai lầm: Chánh đạo và Tà đạo. Nó là một bộ áo giáp, vì nếu Nhà Huyền Bí Học không mặc bộ áo giáp Chơn Thật đó thì không thể nào tránh khỏi cạm bẫy của kẻ nghịch đưa ra. Anh sẽ là nạn nhân của những ảo ảnh và những hình thù quái đản của những Cảnh Giới mà anh phải đi qua.

Áp dụng sự thật đúng trong Tư Tưởng, Lời Nói và Việc Làm sẽ lần lần thức tỉnh được cái Trực Giác Tinh Thần, nó thọc lủng tất cả những tấm màn ảo tưởng và không khi nào bị một thế lực gì ở đời lừa dối được. Những tấm màn che mắt giăng khắp mọi nơi.

Trong Cõi Đời ảo tưởng này, những hình dáng giả dối từ tứ phía nổi lên, cho đến ngày nào mà Trực Giác Tinh Thần với tia mắt nhìn thẳng thắn và không sai lầm của nó đi xuyên qua được mặt nạ che giấu sự vật thì ngày đó Nhà Huyền Bí Học mới vững bước trên con đường đầy chông gai này.



Ta không thể đạt được Trục giác đó nếu không tập luyện để có được Sự Thật Đúng trong Tánh Tình, Sự Thật Đúng trong Trí Não, Sự Thật Đúng trong Tâm Địa mình.

Không có Sự Thật Đúng, Ta sẽ thất bại, Ta sẽ lầm lạc, không bao giờ tránh khỏi điều này được.

Về Sự Thật, đức Leadbeater nói cho chúng ta biết rằng những danh từ chính xác và cụ thể cái nghĩa của Sự Thật trong ngôn ngữ là:

Đúng đắn, danh từ chọn lựa kỹ lưỡng rõ ràng, không chuốt ngọt.

Trong Ấn Độ Giáo có một quan niệm rất quen thuộc với chúng ta là: Âm Thanh tạo lập Vũ Trụ. Âm Thanh đây có nghĩa là: Mọi thứ rung động. Đó là lý do khiến người ta qui cho nó một năng lực đặc biệt. Khi chúng ta nói, chúng ta phát ra một cái gì đó mà không thể thay đổi được nữa. Lời nói chúng ta tượng trưng cho tất cả những kết quả do chúng ta gây ra và những động tác hành vi, đủ hết các thứ. Theo nghĩa tổng quát này, chúng ta tập sao cho mỗi khi nói, làm vang lên âm điệu trong trẻo và đích xác, thật đúng điệu. Đó là một lý tưởng cao thật, nhưng trong khi hoài bão những lý tưởng của chúng ta và gắng sức làm cho đời sống của chúng ta phù hợp theo đó, ta không nên “Quên nghĩ đến Sự Thật.” Đừng để có sự thỏa hiệp với khuynh hướng trì độn, ngăn trở sự cố gắng và giảm bớt sự hy sinh của chúng ta.

### **c- CÓ TỪ THIỆN KHÔNG ?**

Quyển “Ánh Sáng Trên Đường Đạo” đã dạy:

“Trước khi được nói trước mặt Chơn Sư, lời nói phải mất năng lực làm thương tổn.”

Nói một cách khác dễ hiểu, Lời Nói phải dịu dàng, không nhục mạ ai, không làm đau lòng ai. Sự dịu dàng và sự Thật Đúng không chống đối nhau như người ta thường lầm tưởng như vậy. Lời Nói có thể Thật Đúng trọn vẹn mà hết sức dịu dàng, nhã nhặn và từ ái. Và khi nó càng Thật Đúng bao nhiêu thì nó càng phải dịu dàng bấy nhiêu, mà chính ngay trong Trung Tâm của Sự Vật, Chơn Lý và Lòng Từ Bi vẫn hằng sống đòi đòi bên cạnh nhau.

Vì bởi Lời Nói phản chiếu cái Tinh Hoa sâu kín nhất của Vũ trụ, ta không nên vô cớ làm mịch lòng người, hay sanh ra một chút ngờ vực nào cả. Vậy Lời Nói phải Thật Đúng, phải dịu dàng, và nhã nhặn. Đó là sự khắc kỷ về Lời Nói, sự thiệt thọ hãm mình trong ngôn ngữ, sự hy sinh mà mỗi người Chí Nguyện phải thực hành.

Quý bạn sẽ hỏi: Nếu phải cảnh cáo hay khiển trách thì phải làm thế nào?

Nếu cảnh cáo hoặc khiển trách là những điều có khi phải cần đến, kết quả của nó phải có phần bổ ích.

Nó phải thức tỉnh, khuyến khích, xây dựng, chớ đừng làm cho người có lỗi ở trong tình trạng ngã lòng, rùn chí.

Đôi khi Chơn Sư có thể tỏ ra nghiêm khắc trong lời nói, nhưng ấy là Ngài muốn cho Đệ Tử hiểu cái lỗi đã phạm một cách rành mạch và rõ ràng hơn. Đồng thời Ngài cũng làm cho Tâm Hồn Đệ Tử được thêm phần mạnh mẽ và đầy nghị lực.

## **2- SỰ KHÁC NHAU GIỮA LỜI NÓI THẬT ĐÚNG VÀ SỰ NÓI HÀNH**

Tuy nhiên chớ nên hiểu lầm sự nói Thật Đúng với sự nói hành.

Không phải phanh phui những tật xấu của thiên hạ hay là dùng lời lẽ nặng rồi viện lẽ rằng: “Mình nói Sự Thật.” Không nên đem những sự bí mật trong nghề nghiệp, trong gia đình, trong xã hội, trong nước nhà nói trắng ra để tỏ ra mình là tay thạo đời, thành thật.

Điều đó là khờ dại, là đần độn và chuốc lấy tai họa vào thân. Ngạn ngữ Tây Phương có câu:

“Không nên Nói ra tất cả những Sự Thật.”

Thật là đúng lắm vậy. Phải sáng suốt, phải biết phân biệt, phải thận trọng từng chút, vì có nhiều việc đầu biết rõ cũng phải giữ thái độ im lặng, vì đó là điều hay hơn hết để tránh những phiền phức về sau có thể xảy ra.

## C- VIỆC LÀM CHƠN CHÁNH

### 1- KHÁI NIỆM VỀ VIỆC LÀM CHƠN CHÁNH

Việc Làm Chơn Chánh (Chánh Nghiệp) đứng vào Hàng thứ Tư của Đạo Bát Chánh.

Nếu Tư Tưởng Chơn Chánh và Lời Nói Chơn Chánh, lẽ dĩ nhiên Việc Làm cũng sẽ thành Chơn Chánh vậy.

Cái Nhân đã như thế, Cái Quả cũng sẽ như thế, không sao khác được. Vì hành động tức là sự biểu lộ của sức mạnh nội tâm và khi nào tư tưởng đã trong sạch, khi lời nói đã thật đúng và ngay thẳng thì sự hành động sẽ tất nhiên là cao thượng.

Phát nguyên từ ngọn suối êm đềm, ngon ngọt, dòng nước cũng phải êm đềm, ngon ngọt, chớ không thể nào khác hơn được. Phát sanh từ một tấm lòng và một khối óc tinh khiết, hành động chỉ có thể là chơn chánh và từ thiện mà thôi.

Tư Tưởng Chơn Chánh, Lời Nói Chơn Chánh, Việc Làm Chơn Chánh là ba sợi dây liên kết Người Chí Nguyện một mặt với Nhân Loại trong việc Phụng Sự cao siêu, một mặt với Sư Phụ anh. Ba sợi dây này không thể nào cắt đứt được.

Trong các Tôn Giáo lớn, Ba sợi dây này là dấu hiệu của sự hoàn toàn tự chủ; tự chủ về Tư Tưởng, Lời Nói và Việc Làm.

Và sau hết thì mọi sự sẽ ra sao? Về ngôn ngữ, Con Người thật là bất lực, không sao miêu tả được đoạn chót của sự Lập Hạnh này. Những màu sắc tối tăm của Trái Đất không sao miêu tả nổi cái vẻ mỹ lệ của Lý Tưởng hoàn toàn ấy mà chúng ta hy vọng một ngày kia sẽ đạt được, khi chúng ta biết rõ rằng một ngày kia sẽ thành tựu được. Có bao giờ Lý Tưởng này đã hiện ra với Chư Huynh trong những lúc lặng lẽ không? Chư Huynh có bao giờ trông thấy cái phản ảnh của nó trong sự an tịnh của Trái Đất cũng như trong sự tịch mịch của Bầu Trời không?

Chư Huynh đã bao giờ trông thấy các vị Tiên Thánh còn sống và hoạt động không? Các Vị trước kia là Người và bây giờ đã vượt qua trình độ của Con Người, đã trở thành những vị Siêu Nhân cao cả oai nghiêm. Sau này Nhân Loại cũng sẽ được như các Ngài, tuy bây giờ chưa đi đến trình độ ấy, trừ ra ở những vòng trong của Thánh Điện.

## 2- NHỮNG ĐỨC TÁNH PHẢI TẬP

12 Đức Tánh phải tập là:

- 1)- Từ Bi, Bác Ái.
- 2)- Nhân Nại.
- 3)- Khoan Dung.
- 4)- Điềm Tĩnh.
- 5)- Tinh Tấn.
- 6)- An Phận.
- 7)- Thành Thật.
- 8)- Thiệp Thế.
- 9)- Thiện Cảm.
- 10)- Can Đảm.
- 11)- Hy Sinh.
- 12)- Phụng Sự.

Mỗi tháng tập một Đức Tánh, 12 Đức Tánh trọn 12 tháng. Rồi trở lại Tánh thứ Nhất. Phải tập trọn 7 năm như vậy không gián đoạn, chúng sẽ thành ra những phần tử của Tánh Nết của ta và theo ta từ kiếp này qua kiếp kia.

Đức Tánh thứ Tám: Thiệp Thế nghĩa là xét đoán và hành động chín chắn luôn luôn đúng với tập quán, sở thích và nghi lễ của người đời. Có thể nói là xử sự khéo léo.

### III- LÃNH ĐẠM

Tuy nhiên, quý bạn hãy tập Tánh Lãnh Đạm, Lãnh Đạm đối với những nỗi vui buồn, Lãnh Đạm đối với những kết quả, Lãnh Đạm đối với những lời khen hay chê bai, Lãnh Đạm đối với những sự yêu thương hay ghen ghét, Lãnh Đạm đối với thế thái nhân tình, Lãnh Đạm đối với sự thành công hay thất bại, Lãnh Đạm đối với những sự thử thách, hầu giữ vững thăng bằng, vì quý bạn đánh đúng giá trị của chúng.

Không nên tưởng rằng: Lãnh Đạm là trở nên vô tri vô giác không còn biết cảm động nữa. Trái lại, càng ngày Sinh Viên càng cảm thấy một cách rõ rệt những sự rung động nhỏ nhất của Sự Sống trong người anh và ở ngoại cảnh. Anh càng ngày càng tự điều hòa với Thiên Nhiên, cho nên càng ngày anh càng trở nên nhạy cảm đối với mọi sự thay đổi nhẹ nhàng của mỗi tiết điệu trong Vạn Vật.

Quý bạn hãy thực hành tánh Lãnh Đạm không phải bằng cách trở nên cứng rắn, nhưng bằng cách tăng trưởng lòng thiện cảm của mình, không phải bằng cách ẩn mình trong một cái vỏ cứng ngắt, khiến cho bạn phải xa cách Đồng Loại, nhưng bằng cách ứng đáp với những sự rung động nhỏ nhất ở bên ngoài, cùng trong một lúc, quý bạn giữ lấy một sự thăng bằng nội tâm mà không có sự gì có thể ảnh hưởng tới, dù sự rung động cố làm lay chuyển đến cả đáy lòng.

Nói tóm lại, Lãnh Đạm là cứ lo làm cho tròn bổn phận, còn cái chi xảy đến cũng mặc, không hề nao núng, cứ bình thản và phẳng lặng như mặt nước hồ thu. Tâm thức Sinh Viên càng ngày càng phát triển, càng ngày càng thấy rõ rệt sự hợp nhất của nó với Đại Thể, Tâm Thức của Thượng Đế mà nó là một thành phần.

Từ tánh tự chủ và tánh lãnh đạm bỗng nảy sanh ra tánh không thù ghét ai, người ta nhấn mạnh nhiều lần về đức tánh này trong khi Người Chí Nguyên lập hạnh trở nên Đệ Tử.

Không được thù ghét một điều gì. Phải thấu gồm tất cả trong phạm vi của Tình Yêu Thương. Dù bề ngoài của Mọi Vật có đáng ghét tởm đến đâu chẳng nữa, điều đó cũng không quan hệ gì, vì Sự Sống và Tình Thương ngự trị nơi Trung Tâm của Vạn Vật. Vì vậy người Đệ Tử

đang học hỏi không loại trừ Một Vật Gì ra ngoài Lòng Từ Bi của mình. Anh bao hàm Mọi Sinh Linh trong Tấm Lòng Thương Yêu của mình và chú ý đến sự nhạy cảm của chúng. Anh thành Người Bạn của Vạn Vật, anh Thương Yêu tất cả những Sinh Vật, đều là những Sinh Vật mà người đời gọi là Vô Tri, Vô Giác, vì tất cả đều là Con của Đức Thượng Đế, ngày nay ở vào trình độ Kim Thạch, rồi sau tiến lên Thảo Mộc, rồi tới Cầm Thú và Con Người như chúng ta hiện thời vậy.

#### IV- OAI LỰC CỦA LÒNG TỪ BI

Con Người đầy lòng dạ Nhân Từ có thể đi qua rừng sâu mà không bị nguy hiểm. Y có thể đi vào hang thú dữ mà không bị vồ, có thể lấy tay mà bắt rắn, vì tấm lòng tràn ngập Tình Thương nên không nhìn thấy ở đâu là thù hận cả. Tình Thương phóng những tia sáng ra khắp cõi đời và thu hút mọi vật để phụng sự chúng, chớ không phải để làm hại chúng, vì do sự thu hút này làm thức tỉnh Tình Yêu chớ không phải lòng thù hận nơi Vạn Vật.

Vì vậy con cạp lẫn mình dưới chân Nhà Tu Sĩ Yogui (Dô ghi) như một người bạn thân, con vật hung dữ nhất mang con đến gọi cho vị Thánh Nhân nhờ Ngài che chở và cứu giúp, vì thế cho nên tất cả mọi Sinh Vật đều đến với Người Có Lòng Nhân Đức Thương Yêu, vì Vạn Vật cũng có Một Nguồn Cội Thiêng Liêng. Tình Yêu là Thiêng Liêng và khi nào Con Người Thương Yêu trọn vẹn y sẽ thu hút Vạn Vật.

Có bạn hoài nghi, khi đọc Đoạn này sẽ nói: Đây là lý luận mà thôi. Tôi xin trình bày hai bằng chứng cụ thể: Một thuộc về đời xưa và một mới xảy ra năm ngoái, năm 1970 tại Ấn Độ.

## A- CHUYỆN THÚ NHỨT

### VUỐT VE RẮN HỔ MANG

Trong quyển “Đông Phương Huyền Bí” trang 227 ông Paul Brunton có thuật chuyện ông gặp một con rắn trong chòi của ông như sau đây:

“Khi vừa mở khóa cánh cửa lớn, tôi sắp sửa bước vào thì có một vật cựa quậy dưới đất và ngừng lại cách chân tôi trong gang tấc. Những cử động im lặng của nó và một tiếng huýt nhỏ như tiếng sáo mà tôi nghe thoáng qua trong bóng tối trước khi tôi nhìn thấy rõ đó là vật gì, nhắc nhở cho tôi biết rằng có một Con Rắn ở trong chòi. Trong một lúc, tôi cảm thấy trong lòng rối loạn vì sợ hãi và không biết phải làm thế nào. Thần kinh tôi bị căng thẳng đến cực độ. Tôi nhìn Con Rắn không chớp mắt, và nó cũng vừa phùng mang vừa giương hai mắt nhìn lại tôi.

Sau cùng, tôi định tỉnh tỉnh thần và hồi hả rút lui. Tôi định đi tìm một cây gậy lớn để đập cho nó một gậy đập xương sống, bỗng đâu người khách lạ ngày hôm qua thành linh xuất hiện ở ngoài sân. Gương mặt trầm tĩnh và đôi mắt nhìn yên lặng của y làm cho tôi bớt sợ hãi và lấy lại sự bình tĩnh. Y đến gần chòi tranh với cái nhìn thoáng qua của y đã thấu rõ tình hình và thản nhiên bước vào chòi. Tôi bèn la lớn để báo động nhưng y không màng để ý đến tiếng kêu của tôi. Một lần nữa tôi lại bản khoăn sợ hãi, vì mặc dầu y không có khí giới y vẫn đưa hai tay về phía con rắn.

Con Rắn há miệng và le cái lưỡi dài như hình mũi chĩa thò ra thụt vào, nhưng không định mổ vào người kia. Trong khi đó có hai người đang tắm dưới ao gần bên, nghe tiếng kêu của tôi bèn vội vã chạy tới. Trước khi họ đến gần chòi tranh người khách lạ đã khom lưng ngồi gần bên Con Rắn và lấy tay nhẹ vuốt trên lưng nó trong khi Con Rắn cúi đầu sát đất và nằm êm!



Nó không còn phùng mang le luõi một cách dữ tợn như trước nữa, cho đến khi hai người kia bước đến gần và làm cho nó giật mình. Khi ấy, nó bèn quẫy đuôi dường như sực tỉnh, và trước bốn cặp mắt của chúng tôi, nó nhanh nhẹn bò ra khỏi chòi tranh và trong khoảnh khắc đã biến mất dạng trong khu rừng rậm.

- “Đó là một Con Rắn Hồ Mang!” một trong hai người mới đến sau bình phẩm. Người này là một Thương Gia ở thành phố gần bên, thường đến thăm Đạo Viện để chiêm ngưỡng đức Tôn Sư hoặc đàm đạo với tôi. Tôi bày tỏ sự ngạc nhiên về việc người khách lạ giống với Con Rắn một cách không chút sợ sệt. Y bèn giải thích:

- “À, đó là Đạo Sĩ Ramiah, y là một trong những Đệ Tử cao cấp nhất của đức Maharichi. Y là một tay có bản lĩnh khá lắm!”

Trước khi từ giã, tôi hỏi y (đạo sĩ Ramiah) về chuyện Con Rắn Hồ Mang hôm trước. Y mỉm cười và viết bút đàm câu trả lời:

“Có gì mà phải sợ! Tôi đến gần nó với Tấm Lòng Lành, không nuôi tư tưởng ác, và với một Tình Bác Ái đối với tất cả Chúng Sinh.”

## B- CHUYỆN THỨ NHÌ

### MỘT CHUYỆN PHI THƯỜNG

Trong số xuất bản ngày 9 Janvier 1970 (mồng 9 tháng Giêng 1970), tờ Ấn Độ Thời Báo (Hindustan Times) có đăng hình một du khách lại gần chuồng của một Con Cọp Trắng tên Rajah trong Vườn Bách Thú Delhi, thò tay vô song sắt vuốt ve Con Cọp nó liền hết gầm gừ.

Phóng viên tờ Ấn Độ Thời Báo nói: Du khách mỉm cười và kêu tên Con Cọp: “Nầy Rajah”.

Du khách bước sang qua chuồng hai Con Cọp Vàng, chúng giành nhau để cho anh môn trốn, không khác nào hai con chó con. Rồi du khách đến chuồng một Con Báo Nam Mỹ (Jaguar). Con Báo lại gần anh để cho anh rờ rẫm nó, nó cạ mình vào song sắt coi bộ thích thú lắm.

Phóng viên tờ Ấn Độ Thời Báo lại nói: Khi tôi thử đụng tới Con Báo thì nó quay đầu lại, rống lên một tiếng dữ tợn hăm he.

Các bạn muốn biết du khách đó là ai?

Ấy là ông Francis Brunel, cả nước Pháp và nhiều nơi đều biết tiếng, ông là cựu Tổng Thơ Ký Hội Thông Thiên Học Pháp Quốc.

Ông giải thích rằng: Loài Dã Thú có một thái độ như thế là nhờ Tình Thương của ông ban rải cho chúng và chúng cảm biết Tình Thương này. Ông nói: “Không có sự sợ sệt giữa tôi và chúng. Tôi không sợ chúng mà chúng cũng không sợ tôi.” Đi tới đâu ông cũng đề cao sự kính trọng Thiên Nhiên và bất cứ Sự Sống nào, ông cũng nói về sự cần thiết cấp bách chặn đứng sự bóc lột vô liêm sỉ mà người ta đang thực hiện bây giờ đây.

Theo lời Phóng Viên thì ông Francis Brunel dự định lập ở Ấn và ở Pháp một Trường Đại Học kiểu mới gọi là Trường Đại Học của Sự Sống chuyên khảo cứu về Thiên Nhiên.

(Thanh Liên Tạp chí - Le Lotus Bleu của Hội Thông Thiên Học Pháp, tháng Chạp 1970 - Décembre 1970 - trích dịch Bài “Người Đứng Canh” - La Vigie của đức Sri Ram đăng trong tạp chí The Theosophist (Người Thông Thiên Học) - tháng Ba 1970 - Mars 1970).

Về sự luyện mình Sinh Viên có trước mặt một thời gian vô tận vô biên để thực hành Lý Tưởng của mình.

Quý bạn biết rằng Định Luật Thiên Nhiên vốn bất di bất dịch. Sức mạnh của quý bạn tung ra nhất định thế nào cũng phát sanh những kết

quả và mỗi hạt giống mà quý bạn đã gieo trồng chắc chắn là sẽ đem bông kết trái loại nào theo loại nấy và sau này quý bạn sẽ gặt hái được cái kết quả tương đương chứ không có gì khác được.

# QUYỂN NĂM

## TINH THẦN HÓA VÀ HY SINH

## I- SỰ CHIẾN ĐẤU CUỐI CÙNG

Nhưng trước khi đạt được sự an tịnh hoàn toàn, có một lúc nguy hiểm mà “Tiếng Nói Vô Thinh” đã thốt lên để báo trước. Có một lúc khi gần đạt được cái Điểm nơi đó ngọn đèn Tâm không còn bị xao xuyên nữa, Cái Trí và Linh Hồn vẫn còn chiến đấu mãnh liệt với nhau trong Một Trận Cuối Cùng. Lúc đó Cái Trí vùng vẫy như một con voi điên trong rừng. Phải làm thế nào để thắng được nó. Đó là trận chiến đấu cuối cùng của Cái Trí. Đó là cái Bản Ngã thấp hèn cố gắng một lần chót chống lại với Chơn Nhơn cao cả để vứt bỏ cái ách mà nó thấy đang đè nặng trên vai nó. Đó là sự nổi dậy của Bản Ngã thấp hèn như những Kinh Sách nói về sự Điểm Đạo đã đề cập đến.

Trong tất cả Kinh Sách nói về Minh Triết Huyền Bí đều có ghi rằng: Khi Thí Sinh Đi Gần Đến Thềm Cửa, Trước Khi Bước Vào Thánh Điện, Tất Cả Những Sức Mạnh Của Thiên Nhiên Đều Họp Lại Để Cản Bước Y. Tất Cả Những Mãnh Lực Của Thế Gian Đều Chống Lại Y, Để Lôi Y Về Phía Sau. Đó Là Trận Chiến Đấu Cuối Cùng Trước Khi Hoàn Toàn Thắng Trận.

Y phải làm thế nào để chiến thắng? Trên con Đường Đạo đầy thử thách, y phải làm thế nào để nổi gót những vị Tiền bối. Lúc này, những lời dạy của Chơn Sư lại đến cứu y, chính Ngài đã thốt ra lời khuyên như để dìu dắt ta. Tiếng Nói Vô Thinh đã bảo: “Cần phải có những cứ điểm để thu hút Linh Hồn Con Người với Linh Hồn Kim Cương.”

## II- LINH HỒN KIM CƯƠNG

Vậy Linh Hồn Kim Cương là Linh Hồn gì?

Đó là Linh Hồn đã hợp nhất được với Chơn Linh cao cả, đó là Linh Hồn không khuyết điểm, không dấu vết, trong suốt như một viên Kim cương, thuần khiết, nó tập trung Ánh Sáng của Đức Thượng Đế trong một tiêu điểm duy nhất cho Nhân Loại chúng ta. Cái danh từ oai nghiêm mà tôi (Bà A. Besant) vừa kể trên đây, và tôi còn có thể kể nhiều danh từ khác nữa, chúng cũng cùng một ý nghĩa tuy chúng thuộc về những ngôn ngữ của các Quốc Gia khác nhau. Danh từ này là tên của một Linh Hồn cao cả nhất trong các Linh Hồn cao cả, xứng đáng với danh hiệu Linh Hồn Kim Cương. Vì Ánh Sáng của Thượng Đế chiếu rọi qua Linh Hồn này không bị lu mờ, vì viên Kim Cương hết sức tinh khiết, vì cái Linh Hồn vô giá này hết sức trong trắng.

Trong những lúc ước nguyện cao siêu, chúng ta dâng cao tâm lòng lên đến Linh Hồn Kim Cương đó, và Linh Hồn này chỉ cần phóng ra một tia sáng Mỹ Lệ, một ngọn lửa phốt qua cũng đủ để thu hút ta lên với nó.

Vì giống như bông hoa phát triển về phía Mặt Trời, Linh Hồn Con Người phát triển hướng về Nguồn Cội của chính bản thể mình và những điểm thu hút nó chính là những tia sáng huy hoàng mà Linh Hồn Kim Cương phóng ra chung quanh vậy. Linh Hồn người Đệ Tử mặc dầu còn yếu đuối và do dự cũng Đồng Bản Chất với Linh Hồn cao cả. Vì thế cho nên Linh Hồn cao cả thu hút Linh Hồn Con Người bằng một Thần Lực rất Thiêng Liêng để cho hai bên được hợp nhất với nhau. Và khi mà sự hiểu biết của Thí Sinh càng được minh bạch, y càng hiểu được Linh Hồn Kim Cương là gì? Y hiểu rằng một ngày kia Linh Hồn Kim Cương cũng sẽ phát hiện nơi y.

“Ngươi hãy nhìn Bản Thân Ngươi, Ngươi là Phật đấy.” Y hiểu rằng: Trí Khôn của y cũng như Thể Xác của y chỉ là những dụng cụ của Linh Hồn Kim Cương mà thôi, nếu dụng cụ này không thốt ra được những âm thanh xứng đáng để có thể vang lên trên những Cảnh Giới cao siêu hơn thì nó không hữu ích và quý báu gì cả.

Chính lúc đó những sợi dây đàn của Linh Hồn phải nhờ lòng Sùng Đạo hoàn toàn mà được điều hòa với nhau. Lúc đó Linh Hồn trở thành một cây đàn xứng đáng để bàn tay của Chơn Sư khảy, một cây đàn có thể trỗi vang lên tất cả những bản nhạc du dương của Cõi Trần và Cõi Thượng Thiên.

Đi đến trình độ này, Linh Hồn được tự do bước qua Thềm Thánh Điện và từ ở Sân Ngoài nó đi vào trong Thánh Điện của Đức Thượng Đế.

### III- TINH THẦN HÓA HAY LÀ KHOA LUYỆN KIM TINH THẦN

#### A- KHÁI NIỆM

Thí Sinh cũng nên biết về: Tinh Thần Hóa hay là Khoa Luyện Kim Tinh Thần và Định Luật Hy Sinh.

Thế nào là Luyện Kim Tinh Thần? Theo ý nghĩa bao quát nhất của nó, phương pháp Luyện Kim Tinh Thần này có thể được coi như là một sự biến hóa các mãnh lực.

Ai ai cũng có nơi mình Sự Sống: Năng lực, sức mạnh, quyền năng của ý chí, v.v... Đó là những sức mạnh mà Con Người phải sử dụng như là những khí cụ. Đó là những khả năng sẽ giúp cho y đạt được mục đích.

Theo một phương pháp mà người ta có thể gọi là Phương Pháp Luyện Kim, y biến hóa những mãnh lực này bằng cách áp dụng chúng

vào những mục đích cao thượng hơn. Y biến đổi những năng lực thô bạo thành những năng lực Tinh Thần đã được tinh luyện.

Không phải y chỉ thay đổi mục đích mà thôi, không phải sự thay đổi mục đích mà tôi (Bà A. Besant) muốn làm nổi bật lên đây mà chính là y đã thay đổi và tinh luyện những sức mạnh đó mà không làm hư hoại cái bản chất cốt yếu của chúng.

Giống như một Nhà Luyện Kim lấy một thứ vật chất thô sơ và bắt nó phải chịu một phương pháp Tinh Luyện thâm sâu; không những y chỉ loại ra những cặn bã ngoài mặt, mà để xúc tiến sự tinh luyện đến mức sâu xa hơn nữa, y chuyển nó lên đến một trạng thái tinh vi hơn, để khiến cho những nguyên tố của nó tạo thành được một thứ kim loại quý báu và thuần túy hơn.

Chư Huynh có thể tưởng tượng Nhà Luyện Kim Tinh Thần nắm lấy mọi mãnh lực trong bản tánh mình, nhìn nhận chúng như những sức mạnh đáng kể và biết rõ sự hữu ích cùng tánh cách cần thiết của chúng, nhưng y biến đổi chúng, Tinh Luyện chúng một cách có phương pháp.

## **B- MỤC ĐÍCH THỨ NHÌ CỦA SỰ LUYỆN KIM TINH THẦN**

Sự Luyện Kim Tinh Thần không phải chỉ có một mục đích duy nhất là biến hóa các mãnh lực, tuy rằng điều này là mục đích chánh yếu của nó.

Nó còn có mục đích thứ Nhì nữa mà ta phải kể tới.



Những Linh Hồn, chỉ vì những Dục Vọng của mình mà phải bị trói buộc vào đời sống Hồng Trần, vào bánh xe sinh tử, Luân Hồi. Chúng bị sự vô minh cột chặt vào đấy; chúng bị ràng buộc bởi vì chúng thèm muốn hưởng thụ những thú vui Vật Chất, những niềm vui được nếm trải trong sự chia rẽ, trong cảnh cô đơn.

Luôn luôn hoạt động, Linh Hồn tự trói buộc mình bằng những sự hành động của mình. Dù những hành động này là chí thiện hay là tàn ác, cứu giúp hay là hãm hại kẻ khác, luôn luôn ở nơi Con Người tâm thường, chúng nó có tánh cách chung là: Lòng ham muốn và chính là lòng ham muốn ràng buộc và cột trói con người.

## **C- PHẢI LÀM THẾ NÀO ĐỂ CHO SỰ HÀNH ĐỘNG CỨ THỰC HIỆN MÀ CON NGƯỜI VẪN ĐƯỢC TỰ DO ?**

Đây cũng là một trường hợp Luyện Kim Tinh Thần. Nhờ sự Luyện Kim này, Con Người Tiến Hóa nhất sẽ hành động một cách hết sức linh hoạt để phụng sự Nhân Loại, nhưng việc của Ngài làm không ràng buộc Ngài, vì Ngài là một Linh Hồn đã được giải thoát.

Đó là một thí dụ, thoát đầu xem chừng có vẻ mâu thuẫn: Một sự giúp đỡ để cho người chủ được hoàn toàn tự do.

Nay khi đề cập đến một sự Luyện Kim Tinh Thần, nó khiến cho ta được hoàn toàn tự do, tôi muốn nói đến Định Luật Hy Sinh căn bản, đó là Định Luật tối cao trong cõi Thế Giới Hữu Hình này, nó là căn bản của mọi sự, luôn luôn nó được tuyên bố từ xưa đến nay.

## 1- SỰ HY SINH

Trong Cõi Hạ Giới, sự Hy Sinh có thể được coi như là một sự giúp đỡ lẫn nhau; sự quay chuyển không ngừng bánh xe đời, trong đó mỗi người thu nhận và ban rải ra. Con Người không thể tránh sự thu nhận, và không thể khước từ sự ban ra.

Trong sự làm quay chuyển bánh xe đời không ngừng, mọi vật đều có dự phần vào trong đó, dù một cách hữu ý hay vô tâm. Sự hợp tác của chúng nó có tánh cách hữu ý nhiều hay ít tùy theo chúng nó đã tiến hóa đến đâu.

Sự Hy Sinh theo cách đó đã được trình bày rõ rệt, còn rõ rệt hơn bất cứ ở nơi nào khác, trong Kinh Bhagavad Gita (Khúc Ca của Thượng Đế), một trong những Thánh Kinh của Ấn Độ, nói về Bánh xe của Sự Sống, trong đó Chư Huynh biết được cái điều cần phải biết, là Cái cách thức hợp nhất sự hy sinh với sự hành động.

Thượng Đế, Vị Sư Phụ cao cả nói:

“Thế Gian bị ràng buộc bởi mọi hành động nào mà không có sự Hy Sinh làm mục đích. Vậy hỡi Con Cái của Kounti,<sup>4</sup> trong khi hành động, Nhà Người phải lấy sự Hy Sinh làm mục đích và tự giải thoát ra khỏi mọi điều ràng buộc.”

Chư Huynh có trước mặt cái bánh xe luân chuyển của Sự Sống, nó làm ra nền tảng của sự Hy Sinh trong các Tôn Giáo. Tôn Giáo càng tinh khiết, càng cao thượng bao nhiêu thì cái ý niệm Hy Sinh thấm nhuần nó lại càng tinh khiết và cao thượng bấy nhiêu. Chư Huynh hãy chú ý rằng: Ở nơi đây, chúng ta thấy cái tư tưởng Luyện Kim là luôn

---

<sup>4</sup> Kounti là mẹ của 3 vị: Ardjouna, Bhima và Souddhichthrita.

luôn biến đổi, đã thực hiện đến mức độ nào. Đồ ăn biến thành chất bổ dưỡng nuôi Sinh Vật, nhưng muốn có đồ ăn thì phải có Mưa, muốn có Mưa rơi xuống thì phải cúng kiến Thần Minh, và Thần Minh sẽ nuôi dưỡng Sinh Vật.

Chư Huynh luôn luôn gặp sự vận chuyển rõ ràng theo cái vòng tròn này trong các Tôn Giáo lớn thời xưa. Thí dụ Người Bà La Môn ném lễ vật vào lửa vì người ta nói rằng: Thần Agni (Hỏa Đức Tinh Quân) là miệng của các Đấng Thần Minh. Ngày xưa người ta ném lễ vật vào lửa và đọc những Câu Thần Chú, những Câu Chơn Ngôn, do những vị Minh Triết đặt ra. Các Ngài cho những lời nói của các Câu Thần Chú có một ảnh hưởng đối với những mãnh lực thấp thỏi của Thiên Nhiên. Cách dâng lễ vật như vậy khiến cho những sức mạnh Thiên Nhiên (mưa gió) được thuận hòa, ảnh hưởng đến Trái Đất, sanh ra những rau trái, những thực phẩm cho Con Người. Tuy dâng lễ vật là một hành động tượng trưng cho điều có thật và sức mạnh được thốt ra từ miệng của Nhà Tu Sĩ hành lễ tinh khiết cũng có thật nữa. Sự tượng trưng này dạy cho Dân Gian biết rằng: Đời sống chuyển động theo Vòng Tròn. Họ phải hiểu rằng: Trong bản chất của nó, Sự Hành Động phải là sự Hy Sinh và tất cả mọi Hành Động đều bắt buộc phải có tánh cách Hy Sinh, hay là nói theo cách khác, ta phải Hành Động, vì đó là Điều Lành, chứ không phải vì một lý do nào khác. Phải Hành Động để cho Con Người được điều hòa với Định Luật, phải Hành Động vì đây là cái cách Con Người ứng đối với Định Luật, và đó là Phần Công Tác của Y trong Công Nghiệp chung.

Theo thuyết này thì sự Hy Sinh là một sợi dây bằng vàng liên kết Vạn Vật trong Thế Giới Hữu Hình này, và Hành Động là căn bản của sự Hy Sinh, sự hành động phát sanh từ nơi Đức Thượng Đế sáng tạo. Ngài tự biểu lộ trong Vũ Trụ nên người ta nói rằng:

“Brahman, Đức Thượng Đế ngự trị trong mỗi sự Hy Sinh. Từ đó mỗi bốn phận đều được coi như là một bốn phận đối với Thế Gian, không ham muốn gì cho cá nhân mình, không ham muốn điều lợi ích riêng tư nào cho mình, không mong mỏi kiếm được cái gì cho Bản Ngã

chia rẽ; chính ở Bản Ngã này ta thấy lộ ra cái lý do thấp hèn ti tiện, ích kỷ, nó ngự sau này ở trong sự Hy Sinh.”

Đó là đặc tính của sự Luyện Kim, nó góp sức làm quay chuyển bánh xe của đời sống, làm đầy đủ Bốn Phận mình vì mến yêu Bốn Phận, biến hóa Hành Động thành một Hy Sinh, đốt cháy những sợi dây ràng buộc của dục vọng và giải thoát Con Người đã giác ngộ. Được ngọn lửa Minh Triết Tinh Luyện như vậy, hành động không còn ràng buộc được Linh Hồn nữa. Linh Hồn hợp tác với Thượng Đế trong Thiên Nhiên, và mỗi Hành Động được Hiến Dâng lên bàn thờ của Bốn Phận đều trở thành một sức mạnh làm quay chuyển bánh xe của đời sống, nhưng không có thể trói buộc Linh Hồn được nữa.

Sự trao đổi liên tiếp bất biến này, sự giúp đỡ lẫn nhau này, là hình thức của Định Luật Hy Sinh.

Sự biến đổi đã xong, Việc Làm đã được Thực Hiện như một Bốn Phận liền trở nên một thành phần sự điều hòa của Vũ Trụ, thúc đẩy sự tiến hóa và giúp cho Nòi Giống tiến bộ một cách rõ ràng.

Công Việc của Tân Tín đồ ở Sân ngoài là tự luyện tập lần lần để hành động trong Tinh Thần Hy Sinh đó, y hiểu rõ ràng rằng y làm như vậy nhưng không tìm kiếm một sự gì, không mong mỏi một mối lợi gì, không nài xin một phần thưởng nào, y làm việc vì Bốn Phận, chớ không vì một lý do nào khác. Hành động như vậy tức là thực hiện Khoa Luyện Kim Tinh Thần, nó tinh luyện mỗi hành động trong ngọn lửa của Minh Triết, và vì tự điều hòa một cách có ý thức với Thiên Ý trong Vũ Trụ Hữu Hình để trở thành một sức mạnh thúc đẩy sự tiến hóa, một năng lực nâng đỡ sự tiến bộ.

Tất cả Nhân Loại đều được hưởng quả tốt của sự hành động này; nếu không có tánh cách Hy Sinh thì nó sẽ chỉ đem lại cho kẻ chủ động một kết quả Cá Nhân mà thôi, và cái kết quả đến lượt nó, lại trở thành Một Sợi Dây Ràng Buộc Linh Hồn, làm giảm bớt những khả năng tiềm tàng của nó trong Điều Thiện.

Đó là lối tác động của Định Luật Hy Sinh được xem xét theo quan điểm thấp kém.

## 2- QUAN ĐIỂM CAO SIÊU CỦA ĐỊNH LUẬT HY SINH

Bây giờ ta hãy nghiên cứu Định Luật Hy Sinh trên một Quan Điểm Cao Siêu.

Tư tưởng mà tôi xin Chư huynh có ngay lúc ban đầu là xem xét sự Hy Sinh ở trong bản chất sâu kín của nó, theo một quan điểm của ta khi ta càng sống một cuộc đời thiêng liêng, thánh thiện hơn, theo tôi dường như Hy Sinh có nghĩa là cho ra, ban rải ra bên ngoài. Lý do của nó là muốn cho ra, cái tinh hoa của bản chất là muốn ban rải ra ngoài một vật sở hữu, một vật mà người chủ quý trọng, vì đó là một báu vật nên người sở hữu muốn ban phát nó ra để giúp đỡ và làm vui lòng kẻ khác.

Vậy lần này, tự một quan điểm nội tâm, chớ không phải theo ở bề ngoài, ta phải coi Hy Sinh trong Thiên Nhiên là cho ra, sự ban rải ra ngoài để cho kẻ khác được sung sướng. Vì vậy nên sự Hy Sinh trong căn bản của nó, là một niềm vui chớ không phải là một nỗi đau khổ. Có thể nói rằng: Đặc tính của Hy Sinh là Niềm Vui, vì được tự hiến dâng.

Chư Huynh sẽ hỏi tôi: Tại sao lại trong Niềm Vui? Vì tôi đã xin Chư Huynh đi theo tôi đến trái tim Sự Sống và trung tâm của cõi đời hữu hình này. Tôi đã nói ở một cuốn sách khác (Minh Triết Cổ Truyền - La Sagesse antique) rằng: “Sự Hy Sinh Cao Cả là hành động do đó, Đức Thượng Đế, tức là Đời Sống Duy Nhất, tự hạn chế lấy mình, do đó Ngài đã sinh ra Đức Thượng Đế hữu hình, dưới hình thức năng lực.”

Vậy Định Luật Hy Sinh có nguồn gốc nơi Bản Tánh thiêng liêng. Sự Hy Sinh Cao Cả sinh sản ra Vũ Trụ, chính là Thiên Nhiên Chí Phúc, tự Hiến Dâng, vì vậy tất cả đều có mục đích chia sẻ, ban rải Hạnh Phúc. Sau chót, cội rễ của sự Hy Sinh của Thượng Đế là Niềm Vui, vì được tự ban rải ra ngoài để có thể hợp nhất nhiều Linh Hồn lại với Ngài, hiệu quả của sự hợp nhất này là sự “an lạc tuyệt vời” không thể quan niệm được . . .

Một khi đã hiểu rõ ý tưởng này khiến ta nhận thức rõ ràng được Định Luật Hy Sinh và nhìn thấy hai khía cạnh của nó trong sự cho ra. Trước nhất là Có Sự Vui, nhưng Bản Ngã thấp hèn lại tham lam hơn là rộng lượng, cho nên theo quan niệm của Bản Ngã thấp kém “Hy Sinh không ngọt là đau khổ.” Nhưng chỉ vì người ta chưa thông hiểu Luật Nhân Quả. Người ta tưởng rằng Bối Thí là mất tiền của, không dễ kiếm lại được. Nhưng thật sự, khi mình Bối Thí bao nhiêu, chẳng bao lâu, Thiên Đình sẽ cho mình có lại bấy nhiêu, thường thường, của thâu vô còn cao hơn số mình đã xuất ra nữa.

Ai có kinh nghiệm đều thấy rõ rằng: Việc này luôn luôn có thật như vậy, không bao giờ sai.

Làm những việc Phước Đức với tấm lòng Vô Tư Lợi tức là Hy Sinh, không trói buộc Hành Giả vào bánh xe Luân Hồi.

### **3- SỰ HY SINH CỦA TIÊN THÁNH VÀ CÁC VỊ ĐỆ TỬ**

Người ta đã nói với chúng ta về những vị Đệ Tử Hy Sinh, không màng lên Cõi Thiên Đường, xin trở lại Thế Gian liền để Phụng Sự, các Vị Tiên Trưởng Hy Sinh từ khước Cảnh Niết Bàn.

Như vậy chúng ta phải hiểu rằng: Mặc dầu chúng ta cảm thấy điều này một cách mơ hồ, tất cả những Vị này đã hợp nhất với các Huynh Đệ của ta cho đến mức sự chia sẻ kết quả của những cố gắng của các Ngài với kẻ khác là một Bốn Phận Thiêng Liêng của các Ngài; cái phần thưởng thiết thọ của các Ngài không phải là niềm vui ở Thiên Đường, không phải là những hạnh phúc tuyệt vời không thể tưởng tượng được ở Cảnh Niết Bàn. Các Ngài chỉ muốn hưởng một niềm vui duy nhất là coi bỏ những sở hữu của các Ngài, coi bỏ tất cả những gì mà các Ngài có thể thụ hưởng, đặt chúng vào một nơi để làm của chung cho tất cả mọi người. Theo cách đó: Các Ngài thúc đẩy sự tiến hóa tổng quát; các Ngài dự một phần vào công việc thúc đẩy sự tiến bộ của Nhân Loại, trong đó các Ngài cũng là những phần tử.

#### **4- TẠI SAO NGƯỜI ĐỆ TỬ PHẢI CÓ MỘT HẠNH KIỂM VƯỢT BỰC HƠN NGƯỜI THƯỜNG ?**

Trước khi kết thúc, tôi tưởng cần nhấn mạnh một lần nữa về việc bắt buộc người Đệ Tử phải có một hạnh kiểm vượt bực hơn người thường.

Chư Huynh hãy thí dụ rằng y hãy còn có những nhược điểm rất thông thường của Thế Tục; như là: Các lỗi lầm của những kẻ xung quanh hãy còn làm cho y nổi giận, những việc thường xảy ra trong đời sống hằng ngày còn làm cho y nản lòng, bối rối; Chư Huynh thử thí dụ y không làm chủ được sự bình tĩnh của mình, y không có một Tấm Lòng Từ Bi luôn luôn tăng trưởng, một Tấm Lòng Thiện Cảm bao la và rộng rãi, Chư Huynh thử thí dụ rằng một khi bị chửi rủa, y nổi giận chớ không phát Tâm Từ Bi, y quạu quọ chớ không Tha Thứ, nói tóm lại là y hẹp lượng khoan hồng và không kiên nhẫn. Nếu thu nhận một người như vậy vào trong Thánh Điện, nếu đặt vào tay y, dù rất ít, những

quyền năng phi phạm vượt mức người thường, sẽ kết quả ra sao? Người ta sẽ lo ngại hay biết chắc chắn rằng những lỗi lầm bé nhỏ đó, rất thông thường với những người Thế Tục, sẽ xảy ra những tai hại kinh khủng. Nếu một người Đệ Tử hay nổi giận, những quyền năng mới được nảy nở nơi Linh Hồn y, sức mạnh của ý chí y, sức mãnh liệt của Tư Tưởng y nếu không được ngự trị, y sẽ là nguồn gốc của các nguy hiểm cho các Đồng Loại. Thí dụ y không lòng khoan dung, y không biết thương xót, không thông cảm với những ai còn những khuyết điểm mà y đã ngự trị được, không hiểu được rằng sa ngã là một việc rất dễ dàng, thì Người đã được Điểm Đạo sẽ sống cách nào giữa Nhân Loại. Y có thể nhìn rõ những tư tưởng, phân biệt những nhược điểm, nhìn thấy cái hào quang mà chúng ta vừa nói đến ở trên kia, và có thể đọc ở đó như đọc trong một trang sách mở rộng và biết những nét đặc biệt sâu kín của tánh nết mà Con Người thường phải giấu giếm nhau dưới lớp che đậy bề ngoài, Người có Thần Nhãn nhìn thấy thực trạng của tâm hồn Đồng Loại mình, chớ không phải dáng điệu của họ muốn phô trương, một người như vậy sẽ ra sao? Dĩ nhiên không phải là một việc chánh đáng hay hữu ích khi trao quyền năng như vậy - dù đó là một quyền năng nhỏ bé nhất của kẻ đã được Điểm Đạo - cho một người mà sự thử thách vốn chính y đã trải qua chưa tập cho y biết thương xót những người yếu đuối hơn, một kẻ mà sự hồi ức những sự lầm lỗi cũ của chính mình y, không khiến y cúi xuống để cứu giúp và tội nghiệp cho người tội lỗi nhất trong đám đông mà y gặp trên đường.

Thật là một điều công bằng và tốt lành khi bắt buộc người Đệ Tử phải có đầy đủ những điều kiện gắt gao bất di bất dịch đó trước khi bước qua Thềm Thánh Điện. Y bị bắt buộc phải loại trừ một phần lớn những lỗi lầm thông thường của Con Người trước khi được thu nhận vào Thánh Điện Oai Linh, là nơi chỉ để dành cho những Người Phụ Tá đã hiến mình cho Công Việc Phụng Sự và cõi lòng tràn trề Tình Yêu Thương Nhân Loại. Và cái công việc mà y phải hoàn thành có vẻ vĩ đại đến nỗi ở bước đầu, y phải thực hiện được một sự tiến bộ rõ ràng, đó là điều cần thiết. Vì công việc này chính là việc tiêu diệt mọi dấu vết của những nhược điểm của Con Người, hoạch đắ tất cả những sự hiểu biết trong giới hạn Vũ Trụ của chúng ta, phát triển nơi bản thân những



quyền năng có thể để sự hiểu biết ở trước mặt mình và cần tự chú định vào một phương hướng nào ngay khi đó thâm nhập được tất cả những gì đáng hiểu.

Đó quả thật là trạng thái của Vị Chơn Tiên. Vị Chơn Tiên là “Người không còn Học Hỏi về một điều gì nữa” trong Thái Dương Hệ này và quả vị Chơn Tiên chỉ là đoạn chót của con Đường Đạo ở bên trong Thánh Điện mà hiện giờ chúng ta đang xem xét đây, và chúng ta phải vượt qua trong vài kiếp ngắn ngủi, đó là một công việc vĩ đại, một sự thực hiện cao siêu đến nỗi nếu không có những người đã hoàn thành nó trong dĩ vãng, nếu không có kẻ khác đang hoàn thành nó trong hiện tại, nó sẽ dường như là không sao thực hiện nổi. Theo quan điểm của những người tầm thường, không thể nào làm được khi ấn định cho năm, bảy kiếp sống ngắn ngủi phải thực hiện một sự tiến bộ phi thường, nó đem người Đệ Tử từ một trình độ tương đối thấp kém của sự Điểm Đạo lần thứ Nhứt tiến lên đến cái chót đỉnh cao siêu của các Vị Chơn Tiên toàn thiện, các Ngài là những đóa hoa, là cái kết quả rực rỡ của sự tiến hóa của Nhân Loại. Và nếu đó là cái công việc khó khăn mà chúng ta phải hoàn thành và nếu trong con người của vị La Hán sắp bước qua kỳ Điểm Đạo chót không còn một dấu vết gì của sự yếu đuối và sự vô minh của Thế Tục, thì thật không có gì đáng ngạc nhiên khi phải cố gắng rất nhiều ngay từ khi chưa được bước qua Thềm Thánh Điện; không có gì đáng ngạc nhiên nếu những nền móng mà chúng ta đã nói đến ở trên kia, chúng nó phải chịu đựng cái sức nặng của Một Tòa Lầu Đài Khổng Lồ thì chúng nó phải thật chắc chắn vững vàng.

## IV- ĐOẠN KẾT

Trong khi miêu tả những Giai Đoạn của Con Đường Nhập Môn, trong khi dùng những Danh Từ vựng về để nói những điều đang chờ

đội chúng ta ở phía bên kia những Kim Môn, những cánh cửa bằng vàng, có khi tôi tỏ ra quá nghiêm khắc chẳng? Có đôi khi tôi miêu tả Con Đường Đạo với những màu sắc đen tối quá chẳng? Nếu có vậy thì đó là lỗi nơi tôi, chớ không phải tại Con Đường Đạo; nếu có vậy thì tại Diễn Giả bất tài, chớ không phải tại những điều mà tôi rón miêu tả một cách khuyết điểm. Vì tuy có sự khó khăn, có sự chiến đấu và có sự đau khổ, nhưng thật vậy, ai đã vào Sân Ngoài - chớ không cần phải nói gì về những người đã vượt cửa Kim Môn - một khi đã vào đến Sân Ngoài tất cả các Kho Tàng của Trần Gian cũng không còn quyền năng cám dỗ họ phải trở xuống cái vị trí cũ của họ. Và đối với những ai đã bước qua Thềm Cửa, hỏi có một niềm vui nào, một lời hứa hẹn nào của Trần Gian còn có thể sai khiến họ quay nhìn lại Cõi Đời mà họ đã bỏ, dù chỉ trong giây lát? Vì những nỗi khó khăn của Con Đường Đạo đang ở trước mắt ta đây còn đáng giá hơn là những niềm vui của Hồng Trần; những sự đau khổ của con đường này còn vinh quang hơn những sự thịnh vượng của Thế Gian. Nếu Chư Huynh có thể thấu hết, trong một kiếp người tất cả những niềm vui mà Cõi Trần có thể hiển dưng, nếu Chư Huynh để cho trọn đời chứa toàn thú vui với cái khả năng thụ hưởng không ngừng không nghỉ, nếu trong một kiếp người, Chư Huynh có thể thấu góp mọi thú vui của giác quan, mọi thú vui của trí thức mà Con Người có thể hưởng được, nếu Chư Huynh có thể xóa bỏ được mọi dấu vết của sự đau khổ và mệt mỏi, nếu Chư Huynh có thể lấy điều đó làm một đời sống lý tưởng như là Cõi Đời có thể cung cấp cho Chư Huynh một lý tưởng như vậy, nếu Chư Huynh mang tất cả những thứ ấy mà so sánh với những Cấp Bậc của Con Đường Đạo, thì mặc dầu ở phía ngoài nhìn vào, những Cấp Bậc này có vẻ như nghiêm khắc, khó khăn đến đâu đi nữa, đời sống đây những thú vui Hồng Trần này có vẻ như tiện và đen tối, những tiết diệu du dương của Cõi Trần giống như những âm thanh hỗn độn, nếu đem so sánh chúng với những Cung Đàn Tuyệt Diệu đang vang lên ở Cõi Cao Siêu. Vì trên Con Đường Đạo này, mỗi khi tiến về phía trước sẽ không làm sao còn lùi lại phía sau được nữa; mỗi sự đau khổ mà ta phải chịu, dù sâu xa đến đâu mặc lòng, cũng là Điều Tốt Lành, vì nó đã dạy cho ta được một Bài Học.

Và khi mà sự vô minh được giảm bớt đi, thì Con Đường Đạo được trở nên sáng suốt hơn trước, khi mà sự yếu đuối tan đi thì Con Đường Đạo trở nên yên tĩnh hơn trước, khi mà những làn rung động Hồng Trần không còn có thể phá quấy và làm mích lòng ta nữa, Con Đường Đạo trở nên bình thản êm ả hơn lên. Riêng chỉ có những Đấng đã Thành Đạo mới có thể nói rằng ở mức cao nhất của Con Đường này có những gì; chỉ riêng những Đấng Cao Cả đang đứng ở chót đỉnh chờ đợi chúng ta trải qua những Thế Kỷ mới có thể nói lên điều đó được. Nhưng những kẻ mới đặt chân lên những Giai Đoạn thấp đều biết rằng: Những nỗi buồn rầu của Con Đường Đạo lại là những Niềm Vui khi ta so sánh chúng với thú vui Hồng Trần và Cái Bông Hoa Nhỏ Nhất mọc lên trên Đường Đạo có giá trị tương đương với Tất Cả Những Bảo Vật ở Thế Gian. Và cái ánh sáng luôn luôn soi tỏ Con Đường Đạo là như thế đó, khi Người Đệ Tử càng ngày càng tiến bước và chỉ một tia sáng của nó thôi cũng đủ làm cho lu mờ ánh sáng của Thái Dương Hệ ở Trần Thế. Những ai đi trên con đường này đều biết Sự An Tĩnh không thể tưởng tượng được, Sự Hoan Lạc mà không một nỗi khốn khó nào của Cõi Trần làm cho tiêu diệt được. Họ an hưởng một Sự Nhàn Hạ Vô Biên trên một tảng đá mà không Một Trận Địa Chấn nào có thể làm tan vỡ và Niềm Chí Phước tức là Hạnh Phúc Tuyệt Vời luôn luôn đang ngự trị ở trong Thánh Điện.

# QUYỂN SÁU

## CHƯƠNG NHẤT

### SỰ TRONG SẠCH CỦA XÁC THÂN

## CHƯƠNG NHÌ

### LÒNG SÙNG ĐẠO

## CHƯƠNG NHẤT

### SỰ TRONG SẠCH CỦA XÁC THÂN

#### I- MỤC ĐÍCH CỦA PHÁP MÔN RAJA YOGA (DU GIÀ VƯƠNG GIẢ)

Pháp Môn Raja Yoga hay là Du Già Vương Giả là sự tìm kiếm Đấng Duy Nhất bằng cách phát triển những Đức Tánh cao cả của Cái Trí, của Cái Vía và của Xác Thân.

Theo phương pháp này Sinh Viên sẽ tiến từ Hạ Trí đến Thượng Trí, từ Cái Vía tới Kim Thân hay là Trục Giác, từ Xác Thân đến Ý Chí.

Khi công việc hoàn thành, đời sống nội tâm sẽ thay thế đời sống tầm thường của Con Người, và Tâm Thức cao siêu sẽ hoạt động mạnh mẽ. Chơn Nhơn sẽ điều khiển Phạm Nhơn và tất cả bản tánh sẽ trở thành sự biểu lộ của Tinh Thần.

Sinh Viên muốn theo Pháp môn Du Già Vương Giả phải có:

- Một Xác Thân tinh khiết, lành mạnh.
- Một Cái Vía trong sạch, tốt đẹp.
- Một Cái Trí khương kiện, tinh tấn, lanh lẹ.

Cả ba đều phải hoàn toàn dễ sai khiến, dễ uốn nắn, dễ nhạy cảm và triệt để phục tùng mạng lệnh của Chơn Nhơn dưới ba phương diện:

Ý Chí, Minh Triết và Hoạt Động.

## II- XÁC THÂN

Xác Thân là Thể được cấu tạo hoàn toàn nhất và cũng tiến hóa nhất trong 7 Thể của Con Người.

Tuy nhiên đối với các Nhà Huyền Bí Học, nó lại là một trong những Thể khó sai khiến nhất, bởi vì phải làm cho nó vừa nhạy cảm đối với những sự rung động của mấy Cõi cao, đồng thời vừa lãnh đạm đối với những sự rung động của các Cảnh thấp. Hai điều này trái ngược nhau, dường như khó thực hiện được. Nhưng chúng ta phải cố gắng mãi.

### A- SỰ TINH LUYỆN THỂ XÁC

Muốn có sự nhạy cảm phải Tinh Luyện Xác Thân bằng cách giữ kỷ lưỡng những điều sau đây:

- 1- Cần thận chọn lựa thức ăn hạp với mình.
- 2- Điều độ trong mọi sự: Bữa ăn, giấc ngủ, giải trí, Thể Dục, nhất là Tiết Dục.
- 3- Sạch sẽ từ y phục tới thân mình.

#### 1- SỰ CHỌN LỰA THỨC ĂN

## a- Phải Trường Trai.

Chưa được thì tập lần. Chớ nên đương dùng mặn mà dứt ngang ăn chay trường liền, e cho Xác Thân chưa quen, phát đau ốm, phải trở lại ăn mặn như trước. Cần thận trọng.

Máu huyết, xương thịt và từ điển Thú Vật vô mình ta biến thành máu huyết, xương thịt của ta. Vì thế, về phương diện Đạo Đức, ăn mặn không được tinh khiết.

Như quyển “Dưới Chân Thầy” đã nói: “Và bởi còn một Thói Dị Đoan Hung Ác hơn nữa cho rằng Con Người cần phải ăn thịt.” Ăn thịt thì Xác Thân trở nên thô kịch và nhiều chứng bệnh hiểm nghèo lại sinh ra. Nhưng trong tất cả những lý do này, có một lý do sâu xa hơn hết là muốn dùng thịt phải sát hại những Sinh Vật vô tội, biết vui sống, biết đau khổ và thật ra có khi chúng rất hữu ích cho Con Người.

Dùng Thịt là Phạm Tội Nghịch với Lòng Từ Ái và tự mình dựng lên một bức rào trên con đường mình đi, trong khi chúng ta tìm kiếm các Đấng Chơn Sư Từ Bi Minh Triết.

Một sự cố gắng nghiêm trang và đứng đắn không thể đi đôi với sự sát hại Thú Vật để ăn thịt. Hành động như vậy sẽ phạm đến oai đức của các Tôn Sư chúng ta, như vậy Xác Thân của chúng ta không thích nghi với Công Việc Phụng Sự.

Sinh Viên phải là người tiên phong về đời sống trong sạch của Thể Xác và bàn tay không bao giờ dính máu của một Sinh Vật nào cả.

Khuyên người có thiện chí mà đồng thời gieo rắc sự hãi hùng và nghi kỵ, nói chuyện hữu ái mà đồng thời còn tàn sát là một điều vô lối và phi lý hết sức.

Chúng ta đã sẵn có bao nhiêu sự khó khăn phải lo chiến thắng, chúng ta lại còn khuyến khích Thú Tánh của chúng ta và làm yếu bộ óc

cùng những dây thần kinh của chúng ta, để cho bị khó khăn thêm nữa, thật là đáng buồn biết bao.

### **b)- Phải bỏ Rượu, Thuốc Lá và các Chất Ma Túy.**

Rượu làm hư hai Hạch quan trọng trong Óc ta, ấy là: Hạch Mũi (Corps Pituitaire ou Hypophyse) và Hạch Óc (Tùng Quả Tuyến: Glande Pinéale).

Hạch Mũi là cơ quan để luyện Thần Nhãn. Hạch Óc là cơ quan để Chuyển Di Tư Tưởng. Bị rượu, chúng nó không còn làm môi vật cho nhiều thế lực Huyền Bí nữa.

Thuốc Lá, Thuốc Phiện và các Chất Ma Túy khác làm hư hoại Cái Vía. Sau khi bỏ Xác, lên Cõi Trung Giới, những người ghiền sẽ giống như những Người Xụi Bại ở Cõi Trần, họ Bị Tê Liệt trong một thời gian khá lâu, cho tới chừng nào chất độc trong Cái Vía tiêu tan hết, họ mới cử động được.

Sinh Viên Huyền Bí Học nên hiểu thật rõ ràng rằng:

### **c- Những Luật Thiên Nhiên không nên vi phạm.**

Không nên tưởng rằng: Anh chỉ thừa nhận về mặt lý thuyết và anh không thể khinh thường chúng là đủ.

Điều mà Thiên Nhiên đưa đến cho chúng ta đều liên quan đến những hành vi của chúng ta, đâu chúng ta biết hay không biết cũng mặc. Không có một sự tha thứ nào, không có một mưu mẹo nào có thể ngăn trở hiệu quả được, khi mà chúng ta làm sai Luật Trời.

## **2- CÓ ĐIỀU ĐỘ TRONG MỌI SỰ VIỆC**



Luật Vệ Sinh là Luật Thiên Nhiên.

Phải tuân theo mới bảo vệ được sức khỏe.

## a- VỀ BỮA ĂN

Nói cho đúng phép: Đói mới Ăn, Khát mới Uống. Không nên ăn quá sức chịu đựng của dạ dày, mà cũng không nên ăn ít quá, vì không đủ những chất cần thiết để bồi bổ sức lực đã hao mòn.

Điều hay hơn hết là phải ra công học hỏi Xác Thân, coi nó cần dùng món chi hạp với nó để có đủ sức hoạt động mạnh mẽ và loại ra món nào nó không thích. Thường khi những món ngon miệng không hữu ích cho Xác Thân mà còn gây nhiều tai hại như Rượu và Thịt chẳng hạn.

Ngoài ba bữa ăn chánh, không nên ăn cái chi cả. Ăn Ngộ được rất tốt, song điều này không phải mỗi người đều thực hiện được một cách dễ dàng, trừ ra những người đã lớn tuổi.

## b- VỀ GIẤC NGỦ

Đừng ngủ ít quá mà cũng đừng ngủ nhiều quá. Ngủ ít quá, bộ Thần Kinh căng thẳng, sanh ra nóng nảy, quạu quọ. Ngủ nhiều quá thì sanh ra lười biếng, đần độn.

Hãy ngủ cho vừa phải; phải xem xét coi Xác Thân của chúng ta cần phải ngủ mấy giờ. Về điều này mỗi người mỗi khác. Thường thường người lớn tuổi thì ngủ ít hơn hồi còn trẻ.

Nên ngủ trong khoảng 10 giờ tối (22 giờ) tới 6 giờ sáng là vừa.

### **c- VỀ MẤY VIỆC KHÁC**

Đừng làm việc quá sức, đừng làm việc quá độ. Phải tự lượng sức mình. Việc nào làm không nổi hãy bỏ, đừng quá rán sức mà có hại cho Xác Thân, và công việc cũng sẽ hư.

Nên luôn luôn nhớ đến năng lực, làm việc thế nào cho khỏi bị mệt nhọc, và bộ Thần Kinh khỏi bị suy nhược.

Nên tập Thể Dục vừa sức. Đừng luyện tập những Môn Thể Thao mệt nhọc, có thể đi bộ, cỡi xe đạp cũng được.

### **d- PHẢI TIẾT DỤC**

Nên biết rằng Sự Giao Hợp là một phương tiện để tạo ra một Hình Hài để Linh Hồn nhập vào hầu tiếp tục Sự Tiến Hóa đã bỏ dở kiếp vừa rồi, chớ không phải vì sự vui sướng của xác thịt.

Nếu phung phí Lục Sanh Hóa một cách vô độ là tự giết mình lần mòn. Bộ Thần Kinh sẽ suy nhược, Xác Thân sẽ xanh xao yếu đuối, dễ làm mồi cho bệnh hoạn.

Nếu không cải hối kịp thời thì sợ phải chết sớm, trước ngày giở Thiên Đình đã định sẵn cho mình, lại còn gây những Nghiệp Quả xấu cho ba Thế: Thân, Vía, Trí kiếp sau nữa.

Thế nên phải hết sức Tiết Dục. Thật là:

Có Trời mà cũng có ta.

Tu là cội Phúc.

Hãy quan niệm cuộc đời một cách vui vẻ.

Hãy tiếp nhận một cách can đảm và hân hoan các thử thách đưa tới.

Đừng lo ngại những sự khó khăn, vì đó là con đường để mở mang ý chí, và giúp cho Xác Thân trở nên cường tráng.

Hãy thưởng thức vẻ đẹp Thiên Nhiên, hãy trau dồi lòng mến Thiên Nhiên, hãy sống gần Thiên Nhiên mỗi khi có thể được, điều này tối quan hệ: Không khí trong sạch rất cần cho sức khỏe. Nếu Sinh Viên bị bắt buộc sống trong Đô Thị, mỗi khi có thể làm được, nên sống một ngày hay nhiều ngày ở nơi thôn dã, rừng, núi, biển, sông.

Sự tập thở dài hơi và cho đều, rất hữu ích.

Sau cùng, hãy suy nghĩ và phác họa một cách đại khái, cách sống đúng phép vệ sinh, rồi hãy theo đúng chương trình đó, đều đặn, tùy theo lẽ phải.

Một khi đã tập quen được nếp sống đó rồi, đừng bận tâm tới nó nữa.

Nếu cần phải nghĩ đến Xác Thân quý bạn hãy nghĩ rằng: Nó mạnh mẽ, nó tinh khiết và trầm lặng.

Xác Thân ta phải là con ngựa của ta cỡi. Một khi đã sắp đặt sẵn tất cả mọi điều để cho nó được lành mạnh, thỉnh thoảng nhìn xét nó một cách đơn sơ cũng đã đủ, vì thời giờ và tư tưởng ta còn phải tập trung vào những việc cần thiết và hữu ích khác.

### **3- SẠCH SẼ TỪ Y PHỤC CHO TỚI THÂN MÌNH**

Vấn đề sạch sẽ không kém phần quan trọng chẳng những về phương diện Vệ Sinh mà còn về phương diện Huyền Bí nữa.

Sinh Viên có thể làm một Vận Hà để chuyển Thần Lực của Chơn Sư cho kẻ khác. Thần Lực này theo 10 đầu ngón tay và 10 đầu ngón chân mà ra. Nếu y phục và thân thể của Sinh Viên không được sạch sẽ, Thần Lực này sẽ bị nhiễm trọc, nó không giúp ích được. Điều này không khác nào nước ngon ngọt trong vắt theo một ống dẫn nước đóng đầy bùn sét chảy ra ngoài. Nó sẽ hóa đục, không thể dùng để uống hay nấu ăn.

Trước khi chấm dứt, tôi xin lặp lại những lời khuyên nhủ của Đức Bà A. Besant như sau đây:

### **B- XÁC THÂN TRỰC TIẾP LIÊN HỆ TỚI TIÊN THỂ (Corps Atmique)**

Xác Thân trực tiếp liên hệ tới Tiên Thể (Corps Atmique), lớp vỏ của Atma,<sup>5</sup> Ngôi thứ Nhứt của Chơn Nhơn, trên Cõi Niết Bàn hay là Cảnh Giới Thiêng Liêng.

Nó là Thể đặc biệt của Ý Chí và do đó nó là Cơ quan của sự Hành Động.

Vì thế tinh luyện nó là một việc tối quan trọng. Tinh luyện nghĩa là phục hưng, cải tạo lại Xác Thân để dùng nó vào những mục đích Tinh Thần; vì vậy, Tinh Thần Hóa Xác Thân là điều hết sức trọng hệ và rất cần thiết.

Xác Thân chỉ nên chứa đựng những hợp chất nào thanh bai, tinh khiết nhất của ba Chất:

Chất Đặc, Chất Lỏng và Chất Hơi

của ba Cảnh chót Hồng Trần là:

Cảnh thứ Năm, Cảnh thứ Sáu và Cảnh thứ Bảy

cùng những Hợp Chất của bốn Chất Dĩ Thái Hồng Trần, làm ra Cái Phách, ấy là:

Chất Dĩ Thái thứ Nhứt, hay là Nguyên Tử Căn Bản Hồng Trần,

Chất Dĩ Thái thứ Nhì,

Chất Dĩ Thái thứ Ba, và

Chất Dĩ Thái thứ Tư của 4 Cảnh cao Hồng Trần tức là Cảnh thứ Nhứt, thứ Nhì, thứ Ba và thứ Tư.

Ai có một Xác Thân được cấu tạo như thế nội trong kiếp này sẽ đi đến quả vị Chơn Tiên.

---

<sup>5</sup> Kinh sách xưa của Ấn Độ thường dùng chữ Atma đồng nghĩa với Chơn Thần (Monade).

Tại sao Xác Thân của Sinh Viên Huyền Bí Học phải tráng kiện?

Sách “Dưới Chân Thầy” đã dạy chúng ta về điểm này. Tôi xin lặp lại ở đây:

“Thế Xác là Con Thú của con, là Con Ngựa để con cỡi. Vậy con phải đối đãi với nó tử tế và săn sóc nó cho kỹ; đừng bắt nó làm việc quá sức, phải nuôi nó đàng hoàng với thức ăn và thức uống tinh khiết mà thôi, và luôn luôn giữ nó thật sạch sẽ, không một mảy may dơ bẩn. Vì nếu không có một Thế Xác hoàn toàn tinh khiết và mạnh khỏe, con sẽ không kham nổi công việc tập luyện khó nhọc, không thể chịu đựng được sự cố gắng không ngừng.”

Vừa đọc sơ qua không thấy chi lạ, khó khăn. Nhưng, chừng có kinh nghiệm mới biết những lời này thật đúng tới bực nào.

Sự huấn luyện Huyền Bí bắt buộc Thế Xác phải rán sức rất nhiều, Bộ Thần Kinh phải mảnh mai, và luôn luôn căng thẳng. Như thế mới trở nên nhạy cảm được.

## C- NHỮNG LỜI KHUYÊN NHỬ CỦA ĐỨC BÀ A. BESANT

“Hãy tự kiểm soát mình một cách chặt chẽ hơn. Phải nhắm thực hiện một sự phối hợp tế nhị giữa bên trong và bên ngoài, luôn luôn nhận xét một cách cẩn thận ảnh hưởng của Hạnh Kiểm mình đối với kẻ khác, và hết sức tránh đừng để kẻ thù có dịp thốt ra những lời phỉ báng, lăng mạ.”

Huyền Bí Học không có những kẻ thù nào khác hơn là những người em non dại trong cái nhà chung, và mỗi người trong chúng ta có Bốn Phận đừng cho kẻ khác có cơ hội nói xấu những điều tốt lành của chúng ta, vì chúng ta thiếu Tánh Thích Nghi với những hoàn cảnh mà

Nghiệp Quả chúng ta, hay là Ý Muốn của Sư Phụ đã đặt để chúng ta vào đó.

Do sự lãnh đạm của chúng ta đối với cảm tình của kẻ khác, do tật hay quạu quọ, giận dữ của chúng ta trong những việc nhỏ nhen, chúng ta có thể khiến cho họ xa lánh con đường mà chúng ta đang theo đuổi.

Quý Huynh hãy tìm những dịp phát triển các Đức Tánh mà Quý Huynh không có, và chắc chắn Quý Huynh sẽ gặp những dịp đó. Chính sự tìm kiếm này giúp Quý Huynh tập trung thần trí vào những thực tại, trong giữa những tình thế của cuộc đời. Cái trường huấn luyện và rèn tập Quý Huynh, chính nó ở trong đời sống của Quý Huynh. Nếu Quý Huynh không tìm thấy nó ở trong đó, Quý Huynh không còn thấy nó ở đâu nữa. Hãy rán hiểu những nỗi thăng trầm đã trải qua và hãy lợi dụng chúng mỗi khi chúng hiện ra. Cứ sau một giai đoạn làm việc vô cùng bận rộn, lại kế tiếp đến một thời kỳ nghỉ ngơi an tịnh, xa hẳn Thế Gian náo nhiệt. Những kẻ không thông hiểu, than phiền về những sự thay đổi này. Khi được gọi đi làm việc, họ nuối tiếc sự thanh nhàn nghỉ ngơi; được đặt để vào chốn nghỉ ngơi yên tĩnh, họ lại đòi hoạt động.

Người khôn ngoan biết rằng mỗi tình thế đều có cái giá trị của nó. Mỗi khi ở vào trong tình thế nào, y nên cố gắng Học Hỏi những Bài Học của tình thế đó, và không mong mỗi thay đổi hoàn cảnh. Không bao giờ mong muốn cái điều không có, tránh xua đuổi cái gì hiện đang có; đó là cái phương thức của người Sinh Viên thực sự học hỏi đời sống.

Hãy lấy Công Việc Phụng Sự làm Lý Tưởng. Nếu Quý Huynh học hỏi, phải mến yêu sự hiểu biết, nhưng cũng phải học hỏi để dạy dỗ những ai không biết. Nếu Quý Huynh thương yêu, hãy thương yêu người mà Quý Huynh tận tâm trù mến cho hết lòng, nhưng xin đừng bao giờ quên rằng năng lực thương yêu của mình phải lan rộng khắp Vạn Vật. Nếu Quý Huynh làm việc, hãy tìm thấy nguồn vui trong sự hoạt động có tánh cách sáng tạo, nhưng xin hãy coi công việc mình làm như là một sự cộng tác với Thượng Đế, Ngài là người thợ duy nhất cải thiện Thế Gian và làm cho Nòi Giống tiến hóa; nếu không thì sự hiểu biết, lòng sùng đạo, sự hoạt động, có thể trở thành những xiềng xích,

trói chặt Quý Huynh vào quyền lợi của Bản Ngã thấp hèn, chớ không còn là những dây liên lạc, có thể nâng Quý Huynh lên cao trong bầu không khí rộng rãi của Lương Thức Cao Siêu.



## CHƯƠNG NHÌ

### LÒNG SÙNG ĐẠO HAY LÀ SÙNG TÍN

#### I- KHÁI NIỆM

Đức Bà A. Besant nói: “Tôi thường nghe câu hỏi này: Tôi phải làm thế nào để phát triển lòng Sùng Tín?”

Sau đây là những lời giải thích của Bà:

Làm thế nào để phát triển Lòng Sùng Tín?

Muốn có Lòng Sùng Tín, trước nhất ta phải Thương Mến và Tận Tâm đối với những Bậc Trưởng Thượng mà ta gặp trong đời sống hằng ngày. Đó là mầm giống đầu tiên của một mối cảm xúc lớn lao hơn nữa sau này.

Ta thương mến một người mà ta cảm biết là cao thượng hơn ta và trau dồi tình thương đó cho được trong sạch. Ta hết lòng tìm thế giúp đỡ người, đủ mọi phương diện, một cách kín đáo, không bao giờ trông mong y trả ơn hay biết ơn, nhưng ta giúp đỡ vì có lòng thương nên giúp mà thôi. Như thế ta diệt trừ được ý muốn chiếm hữu và lòng khao khát được thụ hưởng sự đền bù; điều này làm cho tình thương trở nên như bọt, vì tỏ ra ích kỷ. Ta tìm thế hành động một cách âm thầm, không phô trương cho ai biết rằng mình đã làm điều đó, chỉ vui thích cho ra mà thôi.

Vui hưởng tình thương của người ta báo đáp lại không phải là một điều quấy hay là tai hại. Không ai ngăn cản chúng ta, không cho

chúng ta vui thích khi ta gặp lại người mà ta thương yêu; điều này không phải là một hành động ích kỷ.

Chon Sư tỏ ra vui lòng khi Ngài thấy các Đệ Tử thương yêu và tôn kính Ngài.

Chính Lòng Thương là món lễ vật duy nhất mà Con Người có thể dâng lên cho các vị Thượng Đế. Các Ngài có dùng tình thương này vào chỗ nào đâu, nhưng các Ngài vẫn cúi xuống đặng nhận lãnh nó. Việc này không khác nào:

“Làm như Mặt Trời cần phải cảm ơn ta,

Khi ta để cho Ánh Sáng rọi vô nhà.”

Khi chúng ta có thể Hy Sinh một cách thung dung và vui vẻ như vậy, mặc dầu người ta biết hay không biết, cảm ơn hay không cảm ơn, tới chừng đó, chúng ta không còn sợ lòng thương của kẻ khác biểu lộ với chúng ta làm cho chúng ta trở nên ích kỷ. Nhưng ngày nào mà chúng ta chưa được như thế, ngày đó chúng ta nên phân tách kỹ lưỡng động cơ của chúng ta và tìm cách rửa lòng cho trong sạch.

Chúng ta đừng quá lo sợ mình quá thương yêu, nếu nhờ đó mà chúng ta vun trồng được Tình Bác Ái Vị Tha. Sức mạnh của tình thương, cũng như tất cả những vật có sự sống, nhờ sự luyện tập mà phát triển càng ngày càng nhiều. Trái lại, nó sẽ héo mòn nếu nó không hoạt động.

Chúng ta nhận thức lần lần Chon Nhon nơi những kẻ mà chúng ta thương yêu; chúng ta quý trọng Đền Thờ vì lòng ta yêu mến báu vật của nó chứa đựng và để chiếu sáng trước mặt chúng ta. Chúng ta sẽ thờ ơ với cái vỏ bên ngoài để đi đến Con Người nội tâm, tức là Ngôi thứ Ba (Manas) nhập với Ngôi thứ Nhứt (Atma), xuyên qua Ngôi thứ Nhì (Bouddhi).

Kẻ nào có thể thương yêu đậm đà và tận tụy một người bạn sẽ mở mang được sự Sùng Bái cao thượng khi anh gắng sức đạt được nó.

Và anh bắt đầu hiểu được đôi chút về “Chon Sư là sao?” và Lòng Sùng Bái của anh sẽ hướng về Ngài.

## II- PHƯƠNG PHÁP LUYỆN TẬP

Vì thế, muốn thành một Người Bhakta (Người Sùng Đạo hay Yêu Thương), cần phải Tham Thiên về Đấng Chon Sư và cố gắng hình dung Ngài.

Tình trạng này không nên tự ép buộc cho có được, nó phải nảy sinh một cách tự nhiên, Sinh Viên mới tiếp xúc được với Ngài trong Nội Tâm và Ngài thành một sự thật đối với anh.

Tuy nhiên người ta có thể giúp nó phát triển:

a)- Bằng cách Suy nghĩ đến những Đoạn miêu tả những Đức Tánh của Đấng Chon Sư trong quyển “Tiếng Nói Vô Thình” (La voix du Silence).

b)- Bằng cách Tham Thiên những Đoạn tiết lộ tư cách của Đấng Shri Krishna (Đức Sư Phụ lý tưởng) trong quyển Thánh Kinh Bhagavad Gita.

c)- Bằng cách suy nghĩ:

về Nghị Lực,

về Tánh Dịu Dàng Ấu Yếm,

về Đức Minh Triết,

về Lòng Từ Bi,

tất cả phải tăng cường đến mức độ cực điểm, Hiện Thân noi Người Toàn Thiện.

d)- Bằng cách duy trì Trí Óc trong trạng thái yên tĩnh và tìm thể vượt qua Trí Óc với một tấm lòng mong mỏi nhiệt liệt gặp mặt Chơn Sư.

Sự giao thiệp và chuyện trò với những Người Sùng Đạo thường phát sanh Lòng Sùng Bái. Cũng như một ngọn lửa này do một ngọn lửa khác sanh ra, một tâm hồn này nhờ tiếp xúc với một tâm hồn khác trở nên nhiệt thành.

Đức Shri Krishna nói:

“Các bậc Hiền Triết say mê trong sự Sùng Bái Ta. Trong Tinh Thần họ chỉ có Ta mà thôi. Đời sống của họ ẩn tàng nơi Ta. Người này soi sáng người kia, luôn luôn họ nói tới Ta, họ toại lòng và vui vẻ.”  
(Bhagavad Gita X, 8-9)

Ở Đông Phương, người ta luôn luôn khuyên nhủ Sinh Viên nên tìm kiếm những Bậc Đạo Đức và nghe những lời Họ nói, để nhờ đó kêu gọi một đốm lửa nhỏ Yêu Đương và Nhiệt Thành cháy bùng lên, thành một ngọn lửa to. Chỉ có một Tâm Hồn mạnh mẽ, cương quyết mới giữ được lòng nhiệt thành trong cảnh cô đơn, còn vị Tân Tín Đồ tốt hơn không nên bỏ qua một cơ hội nào tăng cường nguyện vọng của mình bằng cách lân la với những kẻ đồng một chí hướng.

### III- MỘT PHƯƠNG PHÁP CHẮC CHẮN NHẤT

Trong tất cả những phương pháp giúp nhen nhúm Lòng Sùng Bái, phương pháp chắc chắn nhất là:

- a)- Tuân theo Ý Chí của Chơn Sư trong đời sống hằng ngày.
- b)- Làm tròn Nhiệm Vụ như một sự Hy Sinh Hiến Dâng cho Ngài.
- c)- Nhận lãnh mọi sự đau khổ như một phương thế Tinh Luyện Phàm Nhơn để được xứng đáng đứng trước mặt Ngài.
- d)- Sống ngoài đời chỉ để thực hành Ý Chí của Ngài.
- e)- Hiến dâng cho Ngài tất cả Nghị Lực và Quyền Năng của mình.
- f)- Xem tất cả những sự vui thích đều vô vị, khi còn một bức màn che khuất không cho ta thấy Ngài.
- g)- Và cho mọi công việc để thực hành Ý chí của Ngài đều là thú vị.

Sự Sùng bái thực tiễn tuyệt đối của một Tâm Hồn như thế, lâu ngày sẽ phá tan bức rào dựng lên bởi huyền tường và vô minh giữa kẻ Chí Nguyện và Chơn Sư, và tới chừng đó vị Đệ tử mới biết được niềm Hạnh Phúc vượt qua ngoài sức hiểu biết Phàm Tục.

Nhiều người sẽ cho sự miêu tả trên đây là thái quá và tình cảm như thế là quá đáng.

Đúng vậy, nhưng chúng ta muốn sống một Cuộc Đời Siêu Phàm. Vậy mấy vị ấy hãy hấp thụ Giáo Lý về mặt lý trí tùy theo sức họ, họ hãy sống cách nào cho cao thượng hơn hết, họ hãy giữ đúng theo lý tưởng và thực hiện một cuộc đời trong sạch và vị tha, họ sẽ tiến bước một cách thích đáng với tính khí họ. Tuy nhiên, sau này họ cũng có nguyện vọng tìm kiếm Lạc Y (Anandamayamosha - Robe de Jole) và mặc vào; (đây là cách nói bóng dáng về một Trạng Thái Tinh Thần thuộc về cõi Bồ Đề hay là Kim Thân). Dầu sao họ cứ đi theo con đường thích hợp nhất với họ, nhưng họ chớ khiến trách hay khinh bỉ những Huynh Đệ theo đuổi Con Đường Sùng Bái.

Tất cả chúng ta đều có vài điều có thể đem dạy kẻ khác mà trái lại cũng còn nhiều điều cần phải học hỏi thêm nữa và Đức Khoan Dung là một trong những đức tánh mà kẻ Chí Nguyễn làm Đệ Tử phải có.

## IV- HAI MẪU NGƯỜI SÙNG TÍN

Có hai mẫu Người Sùng Tín:

- a)- Mẫu thứ Nhất là những Người Sùng Tín thụ động.
- b)- Mẫu thứ Nhì là những Người Sùng Tín hoạt động.

Đặc tính chung của hai mẫu này là: Lòng mến yêu tập trung về Đấng mà họ tôn sùng, thờ phượng. Tuy nhiên họ khác nhau về điểm này: Người thụ động cảm thấy một niềm vui triệt để trong sự chiêm ngưỡng. Còn người hoạt động thấy một sự vô cùng vui vẻ trong công việc phụng sự Đấng mình tôn sùng. Hai hạng người này đều có thể là những người thông minh, nhưng sự thông minh này luôn luôn phụ thuộc vào năng khiếu chánh yếu là Tôn Sùng.

Ở nơi họ, cội rễ của đời sống ở trong trái tim chớ không phải ở trong trí óc. Họ sống trong những mối cảm xúc của họ. Họ tiến lên cao bằng Trực Giác chớ không phải bằng Hành Động hay là Ý Chí.

### A- MẪU NGƯỜI SÙNG TÍN THỤ ĐỘNG

Người ta thường gặp những Người Sùng Tín Thụ Động ở Ấn Độ hay là trong Nhóm Người Thần Bí của Cơ Đốc Giáo.

Người Sùng Tín Ấn Độ tham thiên hằng giờ trong niềm hoan hỉ cực lạc. Họ lìa xa quả Địa Cầu, vì họ tập trung tư tưởng vào Đức Thượng Đế hay là Sư Phụ họ. Không bao giờ họ tách rời các Ngài ra khỏi sự tôn sùng của họ, vì Sư Phụ hợp nhất với Thượng Đế và Thượng Đế sáng chói nơi Sư Phụ. Đời sống của họ là chiêm ngưỡng, tôn sùng và ca ngợi, xung tưng trong trạng thái xuất thần. Đối với những người ở chung quanh, họ dịu dàng, âu yếm hay chiều chuộng, hay giúp đỡ, luôn luôn sẵn sàng dìu dắt. Đó là những Vị Thánh và những Nhà Thần Bí. Họ tự coi mình như quá đỗi hèn mọn để cảm được niềm vui càng mãnh liệt hơn khi họ chiêm ngưỡng Chúa họ, khi họ quỳ dưới chân Ngài.

Những Dòng Tu Kín trầm mặc của Cơ Đốc Giáo La Mã, lấy một tấm lòng Sùng Đạo như thế làm lý tưởng, vì họ cũng muốn chịu đựng trong sự kín đáo những tội lỗi và đau khổ của Thế Gian. Họ đem nước Cam Lộ rưới cho tất cả những vết thương mà không muốn cho những người được họ săn sóc trong Cảnh Giới Tinh Thần, Thiên Liêng biết đến họ.

Mong rằng không một ai coi thường sự hy sinh của họ, khinh khi cách phụng sự của họ. Tất cả những người như thế trong các cấp bậc, trong các Tôn Giáo, ở khắp mọi nơi hợp thành một cơ quan duy nhất. Đó là Trái Tim của Lòng Sùng Tín Thuần Khiết và cần thiết cho đời sống Tinh Thần của Thế Gian.

## **B- MẪU NGƯỜI SÙNG TÍN HOẠT ĐỘNG**

Hạng người này chia sẻ với những Người Sùng Tín Thụ Động sự cần phải chiêm ngưỡng trong sự trầm lặng Đấng mà họ thờ phượng, nhưng họ coi đó như là một sự nghỉ ngơi, một niềm khuyến khích.

Người Sùng Tín Hoạt Động không muốn ở mãi trong Đền Thờ, nhưng thỉnh thoảng tới đây:

a)- Để tìm cảm hứng và niềm an ủi trong các bóng tối mát mẻ của những Cửa Tò Vò Hình Vòng Cung.

b)- Trong hương thơm của Trầm Nhang.

c)- Trong những điệu du dương của Âm Nhạc.

d)- Và nhất là trong sự hiện diện của Đấng Thiêng Liêng. Ngài thấm nhuần Mọi Vật, khiến cho:

Bóng Tối được mát mẻ,

Trầm Nhang được thơm ngát,

Âm Nhạc có uy lực phấn khởi lòng người.

Nhưng nếu cần tới thời kỳ nghỉ ngơi yên tĩnh như thế thì: Cách tự phát biểu cao cả của anh, cái niềm vui sâu kín nhất của anh là thực hiện ý muốn của Đấng mà anh thờ phượng mến yêu:

- Trong một sự cộng tác tràn đầy nhiệt tâm hoan hỉ với Ngài.
- Trong cảm giác được Hợp Nhất với Ngài.
- Được trở nên Một Phần Tử của Đấng Cao Cả mà anh mến yêu.

Nếu họ sống trong thời đại mà người ta hành hạ và ngược đãi những người khác Đạo, họ vừa đi, vừa ca hát khi lên giàn hỏa, không có chút chi nao núng. Họ tử vì Đạo mà không hề nhận thức được trạng thái hấp hối lâm chung của mình trong một niềm vui xuất thần được hợp nhất với Chúa mình.



## V- LÚC ĐẦU TIÊN HỌ LÀ NHỮNG NGƯỜI THẾ NÀO ?

Lúc đầu tiên họ là những người có những niềm âu yếm mãnh liệt, có bản tánh hay quyến luyến. Khi còn trẻ thơ, họ yêu mến tôn thờ một người bạn lớn tuổi hơn nhưng thường thường ở rất xa. Một lời nói, một nụ cười của người bạn làm trái tim họ rộn rục vì sung sướng. Tuy không biết gì về điều này cả, họ sẽ được Chơn Nhơn của họ dẫn họ đến công việc và cái cách giải trí làm phát triển nơi họ những đức tánh cần thiết sau này, hiện giờ còn tiềm tàng nơi họ.

Khi lý tưởng của họ thay đổi, chính họ cũng thay đổi, lý tưởng của họ phụng sự cái gì, họ cũng tìm cách phụng sự cái ấy.

## VI- CÁCH HÀNH ĐỘNG CỦA HỌ

Mắt luôn luôn chăm chú nhìn Đấng mà họ thờ phượng, sùng bái; họ lấy làm vinh hạnh bắt chước Ngài, không phải để trở nên cao cả, nhưng để giống hệt Đấng mà họ thờ phượng.

Sau cùng, lý tưởng thật sự của họ bắt đầu ban rải ánh sáng lên họ, tuy rằng cái mặt thật của lý tưởng hãy còn bị giấu kín.

Họ sẽ dần dần biết được những đức tánh cần thiết cho người Đệ Tử và cố gắng hoạch đắc chúng. Họ nóng lòng đi trên Con Đường Đạo để đến gần Sư Phụ và theo khắng khít những bước chân của Ngài đi.

Họ không lưu tâm đến sự thâm nhận những Môn Đồ nếu không phải là để dắt dẫn mấy người này đến một sự vinh quang hơn địa vị hiện thời của chúng.

Họ muốn có ý chí, muốn có sự hiểu biết, nhưng luôn luôn để tăng sự vinh quang của Chúa họ, để Phụng sự Ngài một cách đặc lực hơn và để được Hợp Nhất hơn với đời sống của Ngài. Mỗi sự hoạch đắc của họ đều được coi như là một phương tiện để thờ phượng chó không có một giá trị nào khác.

Họ tiếp đón nồng nhiệt mỗi người Tân Tín Đồ, vì đó là thêm được một người đến thờ phượng trước bàn thờ của Đấng mà họ mến yêu, tôn kính.

Lòng ích kỷ, tánh ganh ghét, sự độc quyền, các tật xấu đó trong tình yêu thuộc về Cảnh Giới thấp sẽ tiêu tan trong ý muốn nồng nhiệt làm cho mọi người biết đến sự tôn sùng Ngài, thờ phượng Ngài. Giống như Con Chim Sơn Ca, trong khi lao mình bay vút lên trời xanh, cho Trái Đất dưới thấp biết được vẻ huy hoàng của Vầng Thái Dương không bị mây che phủ, Người Sùng Tín xưng tụng, ca ngợi cái vinh quang của Thần Tượng mình, kêu gọi những kẻ khác, dầu ở Quốc Gia nào, ở Tôn Giáo nào, ở Giai Cấp nào, đến chiêm ngưỡng sự vinh quang biểu lộ của Chúa y giáng lâm trong một Hình Hải, để tới nhập học với y mà ca ngợi và xưng tụng Đức Thượng Đế giáng lâm.

## VII- CON ĐƯỜNG SÙNG TÍN DẮT ĐI ĐẾN ĐÂU?

Con Đường Sùng Tín thường dắt dẫn những khách lữ hành đi trên đó đến Khu Bộ của những vị Giáo Chủ Nhon Loại mà vị Thủ Lãnh

là Đức Bồ Tát. Đức Bồ Tát hiện kim, các Đức Chơn Sư K.H., D.K. và Jésus ... đã theo Con Đường Này. Đức K.H. sẽ thành vị Bồ Tát vị lai, tức là vị Bồ Tát của Giống Dân Chánh thứ Sáu, trong sáu, bảy trăm năm nữa. Đó cũng là Con Đường của Jinarajadasa, của Đức G.S. Arundale và của Alcyone.

Cũng có vị đã Thành Đạo hoạt động dưới sự điều khiển của các vị Nirmanakayas và nhập vào một Cấp bậc của các Ngài, luôn luôn tuân Thần Lực vào cho đây những Kho Dự Trữ Thiêng Liêng, để cho những người làm việc sốt sắng tới đó lấy những phương tiện cứu giúp Nhân Loại. Các Ngài là những tia sáng Mặt Trời, những làn mưa dịu dàng khiến cho Thế Giới Tinh Thần đắm chìm nẩy lộc, những vị trầm tĩnh ban phước lành cho kẻ khác, và cũng được kẻ khác ca tụng công đức.

Nhiều vị Đệ Tử Phật thuở xưa đã gia nhập vào Hàng Ngũ của những vị Nirmanakayas.

# QUYỂN BẢY

TINH THẦN AN PHẬN

TÁNH KÍN ĐÁO

TÁNH ĐÚNG ĐẮN

## I- TINH THẦN AN PHẬN

### A- KHÁI NIỆM

Sách “Dưới Chân Thầy” đã giải rành rẽ về điều này trong Chương Hạnh Vui Vẻ: “Con phải vui vẻ trả Quả của con, dù thế nào cũng mặc, nhận lãnh sự đau khổ như là một vinh dự, bởi vì nó chứng tỏ rằng các vị Thần Nhân Quả thấy con đáng giúp đỡ.” Lẽ dĩ nhiên muốn có Tinh Thần An Phận cần phải thật biết cái nào là định mạng, cái nào là tự do ý chí, tức là thông hiểu Luật Nhân Quả một cách rành mạch.

Định mạng hay là số phận của ta kiếp này, vốn do ta đã tạo ra trong nhiều kiếp trước và nhất là kiếp mới rồi, ấy là Quả Muồi phải trả, không thể nào tránh khỏi.

Ta lấy thân hình Nam hay Nữ, phải sanh vào một Gia Đình thuộc về Quốc Gia nào, Chung Tộc nào, được thương yêu chiều chuộng hay là bị ghét bỏ hành hạ, sức khỏe dồi dào hay suy kém, trí hóa minh mẫn hay u mê đần độn, thân thể ta, sự nghiệp ta và những cơ hội đưa đến, dầu tốt, dầu xấu, vốn do Nghiệp Quả của ta gây ra với một số người khác, chớ nào phải tại Tạo Hóa bất công trong sự sanh sản, cho nên mới có những người tài ba lỗi lạc, cao sang quyền quý và những kẻ tầm thường ngu dại, dốt nát, bần hàn, khổ cực.

Chúng ta ở trong một Thế Giới do Định Luật chi phối, những điều trái ngược đó không thể nào lại xảy ra được bao giờ.

Nếu đúng ngày giờ trái mới chín muồi và rụng xuống, phải đúng ngày giờ, chúng ta mới Trả cái gì mà trước kia chúng ta đã Vay.

Nhưng thường thường Con Người hay than thân, trách phận, đổ lỗi cho Trời Đất, tại sao sanh mình ra thua sút chúng bạn, chớ ít khi nhìn nhận tại nhiều kiếp trước mình đã Vụng Đường Tu, nghĩa là

Những Hành Vi Của Mình Dữ Nhiều, Lành Ít, cho nên mới tạo ra hoàn cảnh hiện tại.

Chúng ta đã Gieo thì bây giờ phải Gặt, giống nào theo giống nấy.

## B- SỰ AN PHẬN CẮT NGHĨA THEO HUYỀN BÍ HỌC

Nhưng tại sao chúng ta phải An Phận? Bởi vì khi chúng ta vui lòng nhận lãnh Nghiệp Quả, Cái Vía chúng ta giãn ra, lớn hơn trước nhiều, màu sắc lại thêm xinh đẹp, tư tưởng chúng ta lại nhập vô Cái Trí của những người ở chung quanh làm cho họ thêm phần phấn khởi.

Trái lại khi những sự khó khăn, đau khổ <sup>6</sup> đưa tới mà chúng ta buồn bực, than van, Cái Vía chúng ta thắt lại làm cho trái tim ta nhiều khi bị đau nhói, tư tưởng chúng ta lại còn gây ra những sự phiền hà nóng giận cho những kẻ ở gần bên chúng ta, bởi vì tư tưởng truyền nhiễm.

Thế thì trong lúc chúng ta chưa trả hết Quả cũ mà lại còn đương nhiên gây thêm những Quả xấu mới khác nữa.

---

<sup>6</sup> Chớ nên tưởng rằng mỗi lần chúng ta bị đau khổ là tại kiếp trước chúng ta đã gieo những Nhân chẳng Lành. Không phải luôn luôn như vậy đâu. Cũng có thể ngày nay chúng ta bị nhiều người khác làm cho bị đau khổ vì một lý do nào đó, hoặc vì tánh ích kỷ hay là vì quyền lợi cá nhân của họ, cũng có khi bị ta tính toán sai lầm. Muốn tìm ra nguyên nhân đâu tiên, do ở kiếp hiện tại hay ở quá khứ phải mở Huệ Nhãn xem xét. Chúng ta chớ nên ức đoán điều chi cả. Gặp đau khổ thì cứ lo giải trừ mà thôi.

Cứ tiếp tục như vậy mãi từ kiếp này qua kiếp kia, biết chừng nào chúng ta mới thoát đọa Luân Hồi ở Trần Thế.

Một lẽ khác nữa: Lòng bất mãn làm nảy sinh ra trong Trí và Vía những làn rung động rối ren, không đều đặn, khiến cho hào quang của hai Thế này chóp chóp như run rẩy, nó xua đuổi một cách hung hăng những ảnh hưởng tốt lành đến gần Con Người.

Những làn rung động của những ảnh hưởng tốt lành thì điều hòa và có tiết điệu. Khi đụng vào các làn rung động như gió lốc của Cái Vía và Cái Trí, chúng bị đẩy lui ra ngoài xa.

Những làn rung động xấu xa này lại còn hấp dẫn những làn rung động của những Tinh Chất u buồn, làm tăng thêm cái tai hại đã có sẵn.

Còn sự An Phận phóng ra những làn rung động điều hòa và dịu dàng. Trái với những làn rung động chậm chạp, chúng hấp dẫn những Tinh Chất tinh anh và đem vào mình những ảnh hưởng vui tươi, tốt lành làm cho Cái Vía và Cái Trí trở nên xinh đẹp.

Hiểu được sự An Phận về phương diện Huyền Bí, Con Người phải vui lòng trả Quả.

Và An Phận có nghĩa là:

Chẳng oán Trời, trách Đất, giận vật, hờn người, mà chỉ lo thanh toán những mối nợ nần đã vay khi xưa mà thôi.

Khi chúng ta có được đặc ân kết thúc sổ kế toán ghi những mối nợ nần thiếu ở tiền kiếp, khi chúng ta đã trang trải xong những món nợ ấy rồi từ nay, đã lật qua một trang mới của cuốn “Bộ Đòi Lớn” nơi đó không còn thấy những lỗi lầm của dĩ vãng nữa.

## C-PHẢI CẢI TẠO HOÀN CẢNH

Chúng ta phải có tinh thần An Phận. Đúng vậy, tuy nhiên An Phận không phải cứ ở mãi một chỗ không dám hoạt động để sửa đổi hoàn cảnh; đừng nói: Tại Trời sanh tôi như vậy nên tôi phải chịu chớ biết làm sao bây giờ. Hiểu An Phận như thế, rất sai lầm. Có Định Mạng mà cũng có Tự Do Ý Chí để cải thiện đời sống của ta và đồng thời cũng tạo ra hoàn cảnh của kiếp sau nữa.

Kiếp này là kết quả của kiếp trước, kiếp sau là kết quả của kiếp này. Ta hiểu chậm thì đừng biếng nhác, cứ lo học hỏi ngày này qua ngày kia, trí hóa ta sẽ mở mang lần lần.

Ta yếu đuối cần phải giữ đúng phép vệ sinh, dùng thuốc men đặng bồi bổ sức lực và năng tập Thể Dục để trở nên tráng kiện. Về phương diện tập luyện, cần phải tùy thuộc tuổi tác, sức khỏe và công việc hằng ngày, điều này, mỗi người mỗi khác.

Ta không được khá giả, phải cần cù làm việc và tiện tặn, không phải hà tiện, không tiêu xài vô lối, trong một thời gian sau ta có thể đủ ăn, đủ mặc.

Ta cứ lo tập rèn tánh nết cho thật tốt, bằng cách sửa đổi tư tưởng, lời nói và việc làm của ta ra chơn chánh. Ta cố gắng không ghen tỵ, không ích kỷ và sẵn sàng giúp đỡ bất cứ là ai, tùy khả năng và phương tiện của ta.

Đó là những yếu tố giúp ta cải thiện được phần nào số mạng của ta kiếp này và còn tạo ra nhiều ảnh hưởng tốt đẹp cho kiếp sau nữa.

Chúng ta phải bắt chước những ghe bầu chạy cấn: Gặp gió ngược mà vẫn giương buồm chạy tới được. Mới nghe qua thật là phi lý, nhưng đó là sự thật, một trăm phần trăm, tôi đã thấy chuyện này tận mắt nhiều lần.



## D- SỰ AN PHẬN CỦA CÁC SINH VIÊN HUYỀN BÍ HỌC

Tôi vẫn biết: Những cơ hội học hỏi Huyền Bí Học theo bề ngoài có nhiều cách. Những Sinh Viên cư trú tại Đô Thị được dự những cuộc hội họp có kỳ hạn đều thọ lãnh tất cả những Giáo Huấn cần yếu.

Những Sinh Viên ở Đồng Quê không được hưởng ưu thế đó và những người sống lẻ loi, tản mác, chỉ nhờ có Thư Tín để học hỏi mà thôi.

Nhưng số phận của mỗi người đều do Nghiệp Duyên định đoạt, và sự bất mãn chỉ làm cho tất cả những sự giúp đỡ khác phải bị đẩy lui không đến được.

Chúng ta nên hiểu rằng: Sinh Viên nào chuẩn bị đầy đủ, trong lúc Tham Thiền Ân Huệ sẽ ban xuống, và ban đêm trong lúc ngủ, Sự Giáo Huấn cũng thường đưa đến cho Cái Trí, hoặc giả, Sinh Viên cũng có thể đi tới một chỗ kia để Học Hỏi chung với các bạn, mặc dầu sáng ra, thức dậy không nhớ chi cả.

Sự cô đơn không làm trở ngại những phương thế giúp đỡ, nhưng lòng bất mãn dựng lên một bức tường không thể vượt qua được.

Còn muốn hiểu cặn kẽ tại sao “Phải vui vẻ trả quả của con, dù thế nào cũng mặc, nhận lãnh sự đau khổ như là một vinh dự, bởi vì nó chứng tỏ rằng các vị Thần Nhân Quả thấy con đáng giúp đỡ,” xin quý bạn đọc quyển “Giảng Lý Dưới Chân Thầy,” Đoạn An Phận, và quyển “Con Đường Của Người Đệ Tử,” từ trang 92-97: d)- Đức tánh thứ Tư: Titiksha cho tới câu chót: “Y có thể đạt được cái Đức Tánh thứ Năm của Thế Trí, đó là Shraddha.”

## E- BỀN CHÍ

Một ngày kia, Đức Bà Blavatsky nói với một cô Sinh Viên thân mến như vậy: “Em ơi! Em phải uống cho cạn ly rượu Bền Chí, không chừa một chút cạn nào mới được.”

Người ta có thể đem lời này lặp lại cho mỗi Sinh Viên Huyền Bí Học.

“Trong Khoa Huyền Bí Học, hầu hết những công việc tạo tác đều thực hiện một cách âm thầm, kín đáo, Sinh Viên không biết mình đã tiến tới đâu về các phương diện cao siêu, cho đến khi bức màn vén lên một cách thình lình. Lúc bấy giờ anh mới thấy được trình độ tiến hóa của anh và đoạn đường của anh đã vượt qua trong những năm không thấy kết quả ra sao, và đã đi tới đâu rồi.”

Luôn luôn trong lúc đầu tiên, chúng ta có khuynh hướng yêu cầu những Huấn Thị mới, xin cho được những Sách mới, những Giáo Huấn mới và những Giảng Giải mới. Chúng ta có cái cảm tưởng rằng chúng ta chỉ được tiến bộ khi nào chúng ta có được cái gì mới và không thể đem chia sót cho kẻ khác ở ngoài. Đó là một cảm tưởng sai lầm, sản phẩm của Rajas (Động Tác của Giác Quan) và thường có nhiều vô minh trong đó.

Nên biết thói quen thông thường của người đời là cái chi cũng muốn biết, nhưng biết một cách qua loa vậ thôi, chớ ít khi chú trọng đến vấn đề nào và đi sâu vào vấn đề đó.

Người học Đạo phải tránh điều này.

Sự tiến bộ do nơi sự đồng hóa mà có, chớ không phải do nơi sự hấp thụ suông mà được. Những người xin những Giáo Huấn mới thường không phải là những người đã đồng hóa những Giáo Huấn cũ.

Sinh Viên còn phải nghiên cứu những sách vở có chứa đựng một Giáo Huấn mới và thực hành cho kỳ được, mặc dầu những Giáo Huấn đó đã phô bày trước mắt đại chúng, nhưng vẫn còn nhiều giá trị mà ít người nhận ra.

Thí dụ như Sinh Viên phải hiểu rõ những lời dạy trong những quyển sau này:

- 1- Những Luật Căn Bản của Thông Thiên Học (Lois Fondamentales de la Théosophie).
- 2- Con Người và những Thể của nó (L'homme et ses Corps).
- 3- Cõi Trung Giới (Plan Astral).
- 4- Cõi Thượng Giới hay Thiên Đường (Monde Céleste).
- 5- Nhân Quả (Karma).
- 6- Luân Hồi (Réincarnation).
- 7- Trước Thềm Thánh Điện (Vers le Temple).
- 8- Con Đường của Người Đệ Tử (Le Sentier du Disciple).
- 9- Những Nguyên Lý Thông Thiên Học, dịch ra tiếng Pháp là Evolution Occulte de l'humanité (Sự tiến hóa Huyền Bí của Nhân Loại).
- 10- Cái Phách (Double Éthérique).
- 11- Cái Vía (Corps Astral).
- 12- Cái Trí (Corps Mental).
- 13- Nhân Thể (Corps Causal).
- 14- Thái Dương Hệ (Le Système Solaire).

Ngoài ra còn bảy cuốn nữa, quý giá vô cùng:

- 1- Những Luân Xa (Les Chakras).
- 2- Huyền Bí Học trong Thiên Nhiên (L'Occultisme dans la Nature: 2 quyển).
- 3- Khía Cạnh Huyền Bí của Sự Vật (Le Côté Caché des Choses).
- 4- Tâm Thức Học (Etude sur la Conscience).
- 5- Giảng lý Dưới Chân Thầy (Commentaires sur Aux Pieds du Maitre).
- 6- Giảng lý Tiếng Nói Vô Thình (Commentaires sur La Voix du Silence).
- 7- Giảng lý Ánh Sáng Trên Đường Đạo (Commentaires sur La Lumière sur le Sentier).<sup>7</sup>

Bốn quyển đầu tiết lộ nhiều sự Bí Mật Huyền Bí.

Ba quyển sau để đào tạo các Đệ Tử Chọn SỰ.

Sự nhẫn nại để học hỏi của Sinh Viên thêm vào do sự Tham thiền hằng ngày sẽ chóng mở rộng quan điểm của anh về cuộc đời và rèn tập anh về phương diện Huyền Bí Học.

## II- TÁNH KÍN ĐÁO

---

<sup>7</sup> Còn nhiều quyển viết bằng Anh Văn chưa dịch ra tiếng Pháp.

Các Nhà Huyền Bí Học và các Nhà Thần Bí Học đều công nhận rằng: “Cái Lưỡi là phần tử cứng đầu, kỳ khôi, bất phục tùng.” Kiểm soát nó là một điều tối quan trọng.

Khi xưa, Qui Luật của Trường Pythagore bắt buộc Thí Sinh phải nín thính trong một thời gian hai năm - có khi kéo dài tới năm năm - chỉ được nghe lời của Thầy giảng giải, không được phép hỏi han chi cả. Điều này có hai điều lợi: Dinh dưỡng Luân Xa ở Yết Hầu và tập cho Sinh Viên quen tánh ít nói, kín đáo, và phải suy nghĩ kỹ lưỡng trước khi mở lời.

Chúng ta đã từng thấy ở ngoài đời, tánh hay nói không kín miệng được, và thường sanh ra những chuyện thù oán, bất hòa, có khi đem tai họa vào thân.

Trong Đường Đạo còn có nhiều sự nguy hiểm lớn lao hơn nữa. Thí dụ như sự luyện tập thân thể là việc riêng của mỗi cá nhân, và phải luôn luôn ở dưới quyền điều khiển của Chơn Sư hay là một vị Cao Đồi của Ngài. Nếu đem nói ra cho người thường chưa chuẩn bị biết, họ bắt chước hành theo, cái kết quả là điên hay là chết.

Một lẽ khác, có nhiều quyền năng mạnh gấp trăm, ngàn lần điển khí, làm lợi cũng được, mà làm hại cũng được. Vị nào lòng còn tràn trề dục vọng hay oán chạ thù vợ, nếu luyện được những quyền năng này, sẽ gây tai hại khủng khiếp cho đời, không biết sao mà lường được, vì họ còn hiệp bè lũ với nhau và dạy dỗ nhau nữa.

Vì vậy có nhiều điều giáo huấn mà Sinh Viên đã thọ lãnh hay sẽ thọ lãnh, không thể đưa ra trước công chúng, vì họ chưa đủ điều kiện để nhận thức. Nếu chưa hoàn toàn đồng hóa những Giáo Lý căn bản của Thông Thiên Học, không khi nào họ chấp nhận các Hạ Bí Pháp của Huyền Bí Học.

Chẳng những như vậy mà thôi, sợ e họ còn trở lại nhạo báng và công kích là khác nữa.

Sách “Dưới Chân Thầy” đã cảnh cáo chúng ta:

“Bây giờ con cũng nên tập tánh quen suy nghĩ kỹ trước khi nói; bởi vì khi con được Điểm Đạo rồi, con phải giữ gìn từng lời nói, bằng không con sẽ nói ra những gì con không được phép nói . . . Vậy con hãy tập thói quen nghe hơn là nói; không nên phát biểu ý kiến trừ phi người ta trực tiếp hỏi con. Có một câu gồm đủ các đức tánh phải tập là: Trí (Hiểu Biết), Dũng (Can Đảm), Nguyện (Quyết Chí), và Mặc (Làm Thinh); và cái hạnh cuối cùng là khó tập hơn hết.”

Nói cho đúng, những bí mật trong “Sự Điểm Đạo” của Quần Tiên Hội không có bao giờ bị tiết lộ ra ngoài. Vị Đệ Tử nào quên lời thề, vừa muốn mở miệng ra đã quên mất những điều mình có ý muốn phanh phui ra, cả thàng như vậy.

Nguyên tắc của mấy vị Hồng Thập Tự Giá (Rose Croix) là: Ai muốn tiến mau trên Con Đường Huyền Bí Học phải biết những Luật Thiên Nhiên rồi có can đảm đem chúng ra áp dụng.

Muốn sử dụng quyền năng cao siêu mà người ta giao phó cho chúng ta trên Con Đường Đạo này chúng ta phải có một nghị lực cương quyết, cứng như sắt đá để điều khiển chúng, và chúng ta phải hoàn toàn tự chủ nữa. Sau khi thành công, phải thận trọng, đừng nói tới điều đó.

Xin nhắc lại một lần nữa rằng: Đối với những người chưa biết, những sự thật về phương diện vô hình của Thiên Nhiên, nhiều khi xem dường như không thể tin được và vô lối nữa. Nếu không cẩn thận, đem những điều đó ra nói không đúng chỗ, chỉ làm cho họ đã không buồn nghe mà lại còn không thèm nghiên cứu những Giáo Lý khác, như Luật Nhân Quả và Luân Hồi chẳng hạn, nói chi tới Giai Cấp trên Thiên Đình và các Đấng Chơn Sư Minh Triết Từ Bi.

Khi xưa, Đức Khổng Tử tới viếng một tòa Cổ Miếu thấy một Hình Người quấn khăn bịt miệng tới ba lớp, Ngài day lại dặn các Môn Đệ khá cẩn ngôn, cẩn hạnh. Gương này để cho chúng ta soi chung.

### III- TÁNH ĐÚNG ĐẮN

Hiện nay, vì sinh hoạt càng ngày càng khó khăn và phức tạp, cho nên chúng ta khó tổ chức một đời sống Đạo Đức cho đúng phép. Tuy vậy, chúng ta phải cố gắng, được bao nhiêu hay bấy nhiêu.

Trong việc làm, bữa ăn, giấc ngủ, phải có điều độ. Phải Tham Thiên cho đúng giờ khắc. Phải làm cho tròn Bốn Phận và Nhiệm Vụ được giao phó. Phải đọc kỹ những Qui Luật và ghi nhớ vào Tâm Trí để đem ra ứng dụng khi cơ hội đưa đến.

Sinh Viên thường đưa ra những câu hỏi mà người ta có thể trả lời bằng cách: Xin anh đọc lại trang sách đã giải bày điều anh muốn biết mà anh đã quên hay không để ý tới.

Anh nên đọc đi, đọc lại “Những Nấc Thang Vàng” hoặc những sách dạy về Tham Thiên, hay là những sách Đạo Đức chân chính, rồi suy nghĩ và đồng hóa cho trọn vẹn, vì nhờ sự lặp đi lặp lại đó nó làm cho những Huấn Thị thực dụng thành ra Tập Quán của đời sống anh. Như thế anh sẽ lợi dụng những cơ hội đưa đến cho anh được nhiều và anh sẽ tiến bước mau chóng hơn là để cho sự náo động của Cái Trí kích thích và tìm kiếm những sách mới, những tài liệu mới trong khi anh chưa giữ đúng những Qui Luật đã học hỏi.

### IV- PHỤNG SỰ

Tất cả những ai có lòng mộ Đạo đều đi tìm kiếm Chơn Sư, vì nhờ đó họ trở thành những người tự Hiến Dâng cho Công Việc Phụng Sự.

Quần Tiên Hội có đây là để Phụng Sự Thượng Đế và các vị Thiên Tôn, Phụ Tá Ngài trong việc Cai Trị Vũ Trụ chúng ta.

Các Chon Sư thân nhận Đệ Tử để một khi được các Ngài giúp đỡ, họ có thể Phụng Sự một cách đắc lực hơn. Các Ngài chọn Đệ Tử trong nhóm người cố gắng Phụng Sự và có nguyện vọng. Nguyện vọng Phụng Sự một cách hoàn hảo hơn. Vì thế cho nên tất cả chúng ta đều phải dự một phần hoạt động vào Công Việc Phụng Sự, hoặc bằng cách này, hoặc bằng cách khác. Tất cả chúng ta đều phải có Công Việc Làm trong Thế Giới bên ngoài.

Thế nên tất cả ba Con Đường: Sùng Tín, Trí Huệ, Hành Động đều là những Con Đường Phụng Sự, tất cả đều dẫn đến việc Phụng Sự toàn hảo Công Nghiệp của Quần Tiên Hội trong Thế Giới chúng ta hay những Hệ Thống Thiên Liêng khác, tức là những Bầu Hành Tinh khác trong khắp cả Thái Dương Hệ.

Vậy chúng ta hãy đi trên Con Đường mà chúng ta có thể theo đuổi. Điểm chốt của Con Đường là: Công Việc Phụng Sự, Phụng Sự trong Hàng Ngũ Quần Tiên Hội, Phò Trợ, Bảo Trợ Thế Giới chúng ta.

Bởi thế chúng ta Sụp Quì dưới chân các Đấng Phụng Sự Thế Gian và cầu xin ở nơi các Ngài sự giúp đỡ và hướng dẫn; nhờ những điều này mà chúng ta mới đạt được mục đích.



## V-LỜI CẦU CHÚC CỦA BÀ A. BESANT

Hỡi các Huynh Đệ của tôi! Các anh đã khởi sự bắt tay vào một Công Việc vô cùng Vinh Quang, mà cũng cực kỳ Khó Khăn. Cầu xin các anh sớm thấy được Ánh Sáng mà các anh tìm kiếm và Sự Phụ tác thành cho các anh được sanh ra Lần Thứ Nhì.<sup>8</sup>

A. BESANT

CHUNG

---

<sup>8</sup> Tức là được Điểm Đạo lần thứ Nhứt.

# QUYỂN TÁM

**DÃY ĐỊA CẦU CHÚNG TA**

**CÁC GIỐNG DÂN**

**CÁC CHÂU THẾ GIỚI**

## I- DÃY ĐỊA CẦU CHÚNG TA

### A- BẢY BẦU HÀNH TINH CỦA DÃY ĐỊA CẦU

Dãy Địa Cầu chúng ta hiện giờ gồm bảy Bầu Hành tinh:

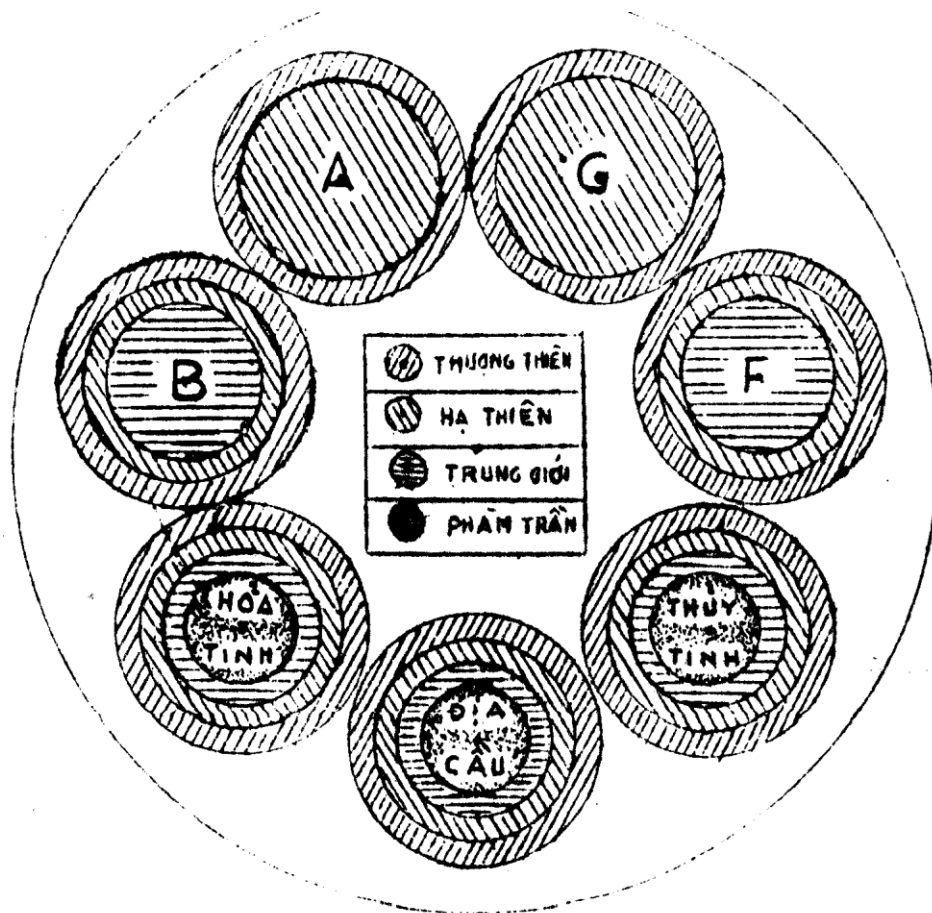
- Bầu thứ Nhứt không có tên, xin gọi là Bầu A.
- Bầu thứ Nhì không có tên, xin gọi là Bầu B.
- Bầu thứ Ba là Hỏa Tinh (Mars).
- Bầu thứ Tư là Trái Đất (Terre).
- Bầu thứ Năm là Thủy Tinh (Mercure).
- Bầu thứ Sáu không có tên, xin gọi là Bầu F.
- Bầu thứ Bảy không có tên, xin gọi là Bầu G.

### B- BẢY BẦU NÀY Ở CÕI NÀO ?

- Bầu thứ Nhứt và Bầu thứ Bảy ở Cõi Hạ Thiên.
- Bầu thứ Nhì và Bầu thứ Sáu ở Cõi Trung Giới.
- Bầu thứ Ba : Hỏa Tinh ở tại Cõi Trần.
- Bầu thứ Tư : Trái Đất ở tại Cõi Trần.

- Bầu thứ Năm: Thủy Tinh ở tại Cối Tràn.

Xin xem đồ hình dễ hiểu hơn.



DÂY ĐỊA-CẦU.

## C- DÂY TRÁI ĐẤT CỦA CHÚNG TA HIỆN GIỜ LÀ DÂY THỨ MẤY?

Dây Trái Đất của chúng ta hiện giờ là Dây thứ Tư.

Ba Dây trước mãn nhiệm kỳ tan rã đã lâu lắm rồi.

Nhưng Dây thứ Ba còn để lại một di tích là Mặt Trăng để soi sáng chúng ta lúc ban đêm. Vì vậy người ta gọi Dây thứ Ba là Dây Mặt Trăng hay là Dây Nguyệt Tinh.

Mặt Trăng ngày nay là một Bầu Hành Tinh chết chờ ngày tan rã, nó không còn Sinh Khí nữa.

Sách Tàu gọi Cung Trăng là Quảng Hàn Cung tức là Cung Lạnh thật đúng lắm. Danh từ này chắc chắn do một Nhà Huyền Bí Học Trung Hoa đặt ra. Ngày nay Phi Hành Gia Mỹ lên tới Nguyệt Cầu thì thấy ở đó khí hậu rất lạnh lẽo. <sup>9</sup>

Còn câu chuyện Hằng Nga trong Nguyệt Điện đúng mà không đúng. Đúng là Nhân Loại của Cuộc Tuần Huòn Thứ Bảy tại Mặt Trăng đều gần thành Tiên Thánh, cho nên thân hình rất phương phi đẹp đẽ.

Đó là câu chuyện đã xảy ra mấy trăm triệu năm trước rồi.

Còn bây giờ, mà tin rằng có Hằng Nga ở trên Cung Trăng thì không đúng. Tại Cung Trăng không còn Sinh Vật nữa.

Câu chuyện Vua Đường Minh Hoàng du Nguyệt Điện vốn do ảo thuật của Đạo Sĩ La Công Viễn hóa ra, chớ sự thật không có chi hết.

---

<sup>9</sup> Ban ngày ở ngoài nắng thì 130 độ C, ở trong bóng mát 50 độ dưới không độ C. Ban đêm thì 170 độ C dưới không độ, hết sức lạnh.

## D-NHÂN VẬT TRÊN DÃY ĐỊA CẦU CHÚNG TA

Trên mỗi Hành Tinh của Dây Địa Cầu chúng ta đều có bảy Loài kể ra như sau đây:

- 1- Loài Tinh Chất thứ Nhất (1 ère Essence Élémentale).
- 2- Loài Tinh Chất thứ Nhì (2 e Essence Élémentale).
- 3- Loài Tinh Chất thứ Ba (3 e Essence Élémentale).
- 4- Loài Kim Thạch.
- 5- Loài Thảo Mộc.
- 6- Loài Thú Vật.
- 7- Loài Người.

Tôi không kể vô đây các Hàng Thiên Thần, Ngũ Hành (Esprits de la Nature) và các Loài khác.

Bảy Loài trên đây liên quan mật thiết với nhau.

- 1- Loài Tinh Chất thứ Nhất sau đầu thai qua loài Tinh Chất thứ Nhì.
- 2- Loài Tinh Chất thứ Nhì sau đầu thai qua loài Tinh Chất thứ Ba.
- 3- Loài Tinh Chất thứ Ba sau đầu thai qua loài Kim Thạch.
- 4- Loài Kim Thạch sau đầu thai qua loài Thảo Mộc.
- 5- Loài Thảo Mộc sau đầu thai qua loài Thú Vật.

- 6- Loài Thú Vật sau đầu thai qua Hàng Ngũ Hành hay là Con Người.
- 7- Còn Loài Người thì thành Tiên Thánh.

## **E- BẢY GIỐNG DÂN TRÊN DÂY ĐỊA CẦU**

Trên mỗi Bầu Hành Tinh đều có 7 Giống Dân Chánh (Race-Mère).

Mỗi Giống Dân Chánh sanh ra 7 Nhánh gọi là 7 Giống Dân Phụ (Sous-Race).

Mỗi Giống Dân Phụ sanh ra 7 Chi nhỏ nữa gọi là Nhánh của Giống Dân Phụ (Branche de Sous-Race).

Như vậy có tất cả là :  $7 \times 7 \times 7 = 343$  Nhánh.

Không phải 7 Giống Dân Chánh sanh ra một lượt với nhau.

Khi Giống Dân thứ Nhất sanh ra, hoạt động và gần tàn rồi, Giống thứ Nhì mới sanh ra. Giống thứ Nhì gần tàn rồi, Giống thứ Ba mới sanh ra rồi cứ tiếp tục như thế cho tới Giống thứ Bảy.

Khi Giống thứ Bảy tàn rồi, không có Sự Sanh Hóa nữa. Đã đúng thời kỳ nghỉ ngơi rồi.

## **F- XIN NHỚ NHỮNG NGUYÊN TẮC TỔNG QUÁT NHƯ SAU ĐÂY**

Một là: Khi Nhân Vật qua Bầu Hành Tinh nào thì thân hình phải làm bằng Chất Khí đã cấu tạo ra Bầu Hành Tinh đó. Như thế mới sống và hoạt động tại Bầu Hành Tinh đó được.

Hai là: Trên mỗi Bầu Hành Tinh, mỗi Loài, từ Loài Tinh Chất thứ Nhứt cho tới Loài Người đều có những Bài Học riêng biệt: Loài nào, Bài Học nấy.

Khi Học hết Chương Trình, tới thời kỳ Bãi Trường. Nhân Vật về một Cõi kia nghỉ ngơi.

Chờ hết lúc nghỉ ngơi, qua Bầu Hành Tinh kế đó đặng tiếp tục Sự Tiến Hóa và Học những Bài Học mới khác nữa. Đây là Thời kỳ Tụ Trường của Niên Khóa mới.

Ba là: Tuy nhiên trên mỗi Bầu Hành Tinh đều có một số nhỏ Nhân Vật bị bỏ lại nghĩa là không được qua Bầu Hành Tinh kế đó. Sau sự Phán Xét cuối cùng của một Bầu Hành Tinh, họ phải ở lại Bầu Hành Tinh cũ đặng học lại những Bài Học mà họ chưa thuộc. Họ ở vào một tình trạng gọi là Tình Trạng của Nội Cảnh Tuần Hoàn (Ronde Intérieure). (Xin xem tới chỗ những Cuộc Tuần Hoàn sẽ rõ).

Bốn là: Khi Nhân Vật bỏ Bầu Hành Tinh nào đó rồi, Bầu đó nhỏ lại, Sanh Khí chỉ còn đủ để nuôi dưỡng Nhân Vật bị bỏ lại mà thôi.

## **G- NHÂN VẬT TẠI BẦU TRÁI ĐẤT CỦA CHÚNG TA HIỆN GIỜ**

Tại Trái Đất của chúng ta hiện giờ có 7 Loài:



1- Tinh Chất thứ Nhứt ở tại Cõi Thượng Thiên.

2- Tinh Chất thứ Nhì ở tại Cõi Hạ Thiên.

3- Tinh Chất thứ Ba ở tại Cõi Trung Giới.

Còn 4 Loài nữa ở tại Cõi Trần là:

4- Kim Thạch.

5- Thảo Mộc.

6- Thú Vật.

7- Con Người.

Còn các Hàng Thiên Thần, Ngũ Hành và các Loài khác nữa.

Tất cả đều có ở 3 Bầu Hành Tinh trước là Bầu A, Bầu B và Bầu C là Hỏa Tinh. Cũng có một số người tiến hóa cao vì Nhân Quả, ngày nay đầu thai ở Cõi Trần này, chớ xưa kia không có đầu thai ở Hỏa Tinh. Chúng ta không hiểu rõ duyên có đó, mà đầu có tiết lộ ra cũng thấy không có ích lợi gì, bởi vì điều này chúng ta không quan niệm được.

## II- CÁC GIỐNG DÂN TẠI ĐỊA CẦU CHÚNG TA

Tại Địa Cầu chúng ta Giống Dân thứ Nhứt và Giống Dân thứ Nhì đã tàn lâu lắm rồi.

Hiện giờ Giống Dân Da Đen ở Phi Châu, Á Châu, Úc Châu, Mỹ Châu là cháu chắt của Giống Dân thứ Ba là Giống Lê-Mu-Ri-Den (Lémuriens). Giống Da Vàng, Da Đỏ là cháu chắt của Giống Dân thứ Tư là Giống Ất-Lăn (Atlantes). Giống Da Trắng là cháu chắt Nhánh thứ Tư và thứ Năm của Giống thứ Năm là Giống A-Ri-Den (Aryen).

## A- GIỐNG THỨ NHỨT

Thân Hình: Thân Hình làm bằng Chất Dĩ Thái đặc lại, giống như Nguyên Sanh Chất (Protiste) đi đứng, bay, nhảy đều được. Người ta gọi họ là Những Bóng.

Cách Sanh Sản: Không có Nam Nữ. Khi sinh sản thì nứt mình ra làm hai hoặc mọc những Mầm. Mỗi Mầm rớt ra là một Người.

Giác Quan: Không có Giác Quan như chúng ta ngày nay, chỉ có một Giác Quan hoạt động là Thính Giác ứng đáp với lửa.

Vẫn có 7 Nhánh song khó phân biệt.

## B- GIỐNG THỨ NHÌ

Thân Hình: Thân Hình cứng hơn Giống thứ Nhứt, có Tòng, có Tụ.

Cách Sanh Sản: Có 2 Cách Chánh.

Một là: Nứt mình ra làm hai hoặc mọc những Mầm như Giống thứ Nhứt.

Hai là : Thân mình càng ngày càng cứng hơn trước, không thể nứt ra làm hai nữa, nhưng sinh ra những Cục Nhỏ như giọt mồ hôi, nhớt

nhót và trong trắng rồi lần lần trở nên cứng có Hình Người. Người ta gọi họ là “Giống do Mồ Hôi sanh ra” (Nés de la Sueur).

Họ bán Nam, bán Nữ, hai bộ phận sanh dục mới tượng hình chưa thấy rõ ràng. Có lẽ ngày nay người ta gọi là Những Bộ Nấp.

Giác Quan: Có hai quan hoạt động: Thính Giác và Xúc Giác, ứng đáp với Hỏa và Phong (Lửa và Gió). Cũng không thể phân biệt Nhánh này với Nhánh kia.

## C- GIỐNG THỨ BA

### 1- KHÁI NIỆM

Giống thứ Ba Thân Hình vạm vỡ rất mạnh mẽ, cao lớn, màu da đỏ có pha nhiều màu khác, trán trọt, mũi xẹp, hàm rộng. Ban đầu có một con mắt ở chính giữa trán, đời sau gọi họ là Xi-Lốp (Cyclopes), về sau hai con mắt mới mọc ra hai bên, còn con mắt ở chính giữa thụt vô trong đầu thành ra Hạch Óc (Glande Pinéale).

### 2- BA GIAI ĐOẠN SANH SẢN

Cách Sinh Sản: Có 3 Giai Đoạn:

## NOÃN SANH - GIAI ĐOẠN THỨ NHỨT

Một là: Nhánh thứ Nhất: Cũng do những Giọt Mồ Hôi sanh ra. Ban đầu thì Cái Trứng mềm, sau lần lần có vỏ cứng. Con Người đã khởi sự thấy: Bán Nam, Bán Nữ.

Hai là: Nhánh thứ Nhì: Cũng do những Giọt Mồ Hôi sanh ra. Con Người thấy Bán Nam, Bán Nữ rõ rệt.

## GIAI ĐOẠN THỨ NHÌ

Ba là: Qua Nhánh thứ Ba Con Người cũng vẫn ở trong Trứng. Chừng nở ra rồi thì Thân Hình nở nang đầy đủ Bán Nam, Bán Nữ thật sự và giống như gà con, đi, đứng, chạy đều được.

Bốn là: Tới Nhánh thứ Tư, khi Trứng nở ra Con Người tuy Bán Nam, Bán Nữ, song hai bộ phận sanh dục bắt đầu chênh lệch nhau một cái lớn, một cái nhỏ. Rồi về sau khi đứa nhỏ sanh ra thì Trai hay Gái rõ rệt.

Từ khi Phân Chia Nam Nữ đến nay đã 16 triệu rưỡi năm rồi.

Đến lúc Nhánh thứ Tư gần tàn, khi đứa nhỏ sanh ra rồi thì yếu đuối không đi, đứng được nữa.

## GIAI ĐOẠN THỨ BA

Thai Sanh: Tới Nhánh Như năm thì Trứng ở trong lòng mẹ.

Qua Nhánh thứ Sáu và thứ Bảy sự sanh sản như ngày nay mới thành đại đồng.

Giác Quan: Họ dùng được 3 Giác Quan: Thính Giác, Xúc Giác và Thị Giác ứng đáp với Hỏa, Phong, Thủy.

Tiếng Nói: Nhánh thứ Nhứt và Nhánh thứ Nhì chỉ biết Hét La, khi vui mừng, thương yêu hay đau đớn.

Qua Nhánh thứ Ba Tiếng Nói mới thành Độc Âm.

## D- GIỐNG THỨ TƯ

### 1- KHÁI NIỆM

Giống thứ Tư là Giống Ất Lăn (Atlantes), Tổ Tiên Giống da vàng và da đỏ bây giờ. Giống thứ Tư mới thật là “Giống Con Người.” Từ Giống thứ Tư sắp sau Con Người mới có thân hình như ngày nay và càng ngày càng thêm xinh đẹp.

Giác Quan: Giống thứ Tư có 4 Giác Quan hoạt động: Thính Giác, Xúc Giác, Thị Giác và Vị Giác.

Tiếng Nói: Tiếng Nói Lú Lo, về sau theo thời gian nó biến đổi lần lần và có những tiếng nói như bây giờ.

## 2- BẢY NHÁNH CỦA GIỐNG DÂN THỨ TƯ

- 1- Nhánh thứ Nhất là Giống Rmoahal.
- 2- Nhánh thứ Nhì là Giống Tiavatlis.
- 3- Nhánh thứ Ba là Giống Toltec.
- 4- Nhánh thứ Tư là Giống Touranien.
- 5- Nhánh thứ Năm là Giống Sémites.
- 6- Nhánh thứ Sáu là Giống Akkadien.
- 7- Nhánh thứ Bảy là Giống Mongol (Mông Cổ).

## E- GIỐNG DÂN THỨ NĂM

### I- KHÁI NIỆM

Giống Dân thứ Năm là Giống Aryen (A-ri-den), Tổ Tiên Giống da trắng bây giờ.

Giác Quan: Dùng được Ngũ Quan: Thính Giác, Xúc Giác, Thị Giác, Vị Giác, Khứu Giác.

## 2- BẢY NHÁNH CỦA GIỐNG DÂN THỨ NĂM

- 1- Nhánh thứ Nhứt cũng gọi là Giống Aryen (A-ri-den), Tổ Tiên Người Ấn Độ Da Trắng.
- 2- Nhánh thứ Nhì gọi là Giống Aryo-sémitique hay là Choldéenne, cũng gọi là Giống Ả Rập (Arabes).
- 3- Nhánh thứ Ba gọi là Giống Iranien tức là Giống Ba Tư.
- 4- Nhánh thứ Tư là Giống Celtique, Tổ Tiên Người Pháp, Ý, Bỉ, Irlandais, Hi Lạp, Thụy Sĩ miền Tây.
- 5- Nhánh thứ Năm là Giống Teuton (Tơ-Tông), Tổ Tiên của Người Slavons, Nga, Serbes, Na Uy, Thụy Điển, Mỹ.
- 6- Nhánh thứ Sáu: Đã sanh ra ở Úc Châu, Tân Tây Lan, Mỹ Châu và nhiều nơi khác. Chưa có tên, chưa đủ số để lập một Quốc Gia.
- 7- Nhánh thứ Bảy: Sẽ sanh ra ở Nam Mỹ Châu.

## F- GIỐNG DÂN THỨ SÁU

Giống Dân thứ Sáu, sáu hay bảy trăm năm nữa sẽ sanh ra tại California (phía Tây Hoa Kỳ).

## G- GIỐNG DÂN THỨ BẢY

Sẽ sanh ra ở Úc Châu song không biết là bao lâu nữa.

Hai Giống Dân này cũng như Giống Dân trước, mỗi Giống cũng có 7 Nhánh vậy.

## H- ĐẶC TÍNH CỦA MỖI GIỐNG DÂN

Tại Địa Cầu của chúng ta.

- Giống thứ Nhứt và Giống thứ Nhì mới tượng Hình Người.
- Giống thứ Ba mở mang Sức Mạnh của Xác Thân.
- Giống thứ Tư mở mang Tình Cảm.
- Giống thứ Năm mở mang Trí Thức.
- Giống thứ Sáu mở mang Trực Giác hay Bồ Đề Tâm.
- Giống thứ Bảy mở mang Tinh Thần.



## i- BỀ CAO CỦA NĂM GIỐNG DÂN CHÁNH

- Giống Dân Chánh thứ Nhứt hồi mới sanh ra, cao 173 pieds <sup>10</sup> hay là 53 thước.
- Giống Dân Chánh thứ Nhì, Giống Mồ Hôi, hồi mới sanh ra, cao 120 pieds hay là 37 thước.
- Giống Dân Chánh thứ Ba, Giống Lê-Mu-Ri-Den hồi mới sanh ra, cao 60 pieds hay là 18 thước.
- Giống Dân Chánh thứ Tư, Giống Ất Lăn (Atlantes) hồi mới sanh ra, cao 27 pieds hay là 8 thước.
- Giống Dân Chánh thứ Năm, Giống A-ri-den, những người đầu tiên cao hơn người cao hơn hết của người da trắng bây giờ lối vài tấc, có lẽ họ lối 2,5 thước hay 2,6 thước bề cao.

## J- TẠO VẬT ÔN LẠI

Lâu lâu, Tạo Vật ôn lại những việc đã làm. Người ta thấy Đàn Bà Đẻ Trứng, những Người Lại-Cái, những Bộ Nấp. Hiện nay trong lòng người mẹ, Bào Thai trước lấy Hình Dạng của Giống Dân thứ Nhứt, tức là như Nguyên Sanh Chất; có Tòng Tụ như Giống Dân thứ Nhì; không Nam Nữ, rồi Bán Nam, Bán Nữ của Giống Dân thứ Ba, cuối cùng thì hoặc Nam hay Nữ. Nhưng mà mỗi Giống đều giữ một phần của Bộ

---

<sup>10</sup> Pied là đơn vị để đo chiều dài thuở xưa bằng 0,324 thước bây giờ.

Sanh Dục của Giống kia. Vì vậy, ngày nay mới có việc Đàn Bà hóa ra Đàn Ông, Đàn Ông hóa ra Đàn Bà mà lâu lâu ta thấy các Báo có đăng những chuyện như thế đã xảy ra nhiều nơi trên Địa Cầu.

Sự biến đổi Bộ Phận Sanh Dục làm cho thân hình và tánh tình của Con Người thay đổi vốn do một sự Bí Mật của Tạo Công. Con Người căn cứ theo Vật Chất mà giải thích không bao giờ thật trúng đâu.

## K- VÀI MẪU CHUYỆN THAY HÌNH ĐỔI DẠNG

Báo “Miami Herald” tiết lộ rằng Charles Ernest Mac Leod, cựu Binh Sĩ trong Quân Đội Mỹ, biến thành Phụ Nữ đã thành hôn với ông Ralph Heidal cách đây một tháng ở Miami.

(Dân Nguyên số: 1004 ngày 15-16 tháng 11 năm 1959).

## MỘT NỮ GIÁO SƯ DẦN DẦN BIẾN THÀNH ĐÀN ÔNG RỒI RÙ QUÊN MỘT CÔ GIÁO CÓ CHỒNG NĂM CON

Luân Đôn.- Trong Xã Surrey ở Chilworth (Anh) ai cũng biết Cô Thorp là một Thiếu Nữ siêng năng, thùy mị đã đỗ bằng Tấn Sĩ Triết Học và được bổ dạy tại một Trường Đại Học Y Khoa.

Tạo Hóa trớ trêu, thân thể Nữ Giáo Sư lần lần biến đổi, Cô Thorp biến ra Đàn Ông và được Giới Y Học thừa nhận như thế.

Chuyện bất ngờ hơn hết là Ông Giáo Sư Thorp đổi tên là John Martin Thorp kia mới rồi lại rù quên một Cô Giáo tên Jean Geed, có Chồng đã 5 con. Cả hai cùng dẫn nhau đi xây Tổ Uyên Ương ở Vùng Yorkshire, để chờ đợi Cô Giáo xin ly dị được với Chồng, rồi sẽ làm Lễ Cưới chánh thức sau.

(Dân Nguyễn, Thứ Tư ngày 01 tháng 04 năm 1959)

**MỘT HỒI KÝ ĐỘC ĐÁO CỦA MỘT NGƯỜI  
19 TUỔI: LẤY CHỒNG  
29 TUỔI: LẤY VỢ**

Robert Allen hiện giờ là một Nhà Quang Tuyến Học ở Luân Đôn vừa công bố trên Thông Tấn Xã Odette Arnaud một Thiên Hồi Ký hết sức “độc đáo” nói về cuộc đời kỳ lạ của “Ông”: Trong 10 năm, 2 lần làm Lễ Hôn Nhân, lần thứ Nhất (1933) lấy Chồng và lần thứ Hai (1944) lấy Vợ.

Tại sao lại có chuyện kỳ lạ vậy?

Đó là vì Robert Allen trong 10 năm ấy đã biến từ một Người Đàn Bà tên Yoyce Allen sang làm Đàn Ông tên Robert Allen.

(Dân Chúng, Thứ Sáu ngày 17 tháng 4 năm 1964).

## ĐÀN ÔNG HÓA GÁI

(Đây là trường hợp của một Nhà Thông Thái đã có 3 con).

Ông Franz Little, một Nhà Thông Thái Anh, chuyên nghiên cứu về Điện Tử, có vợ 3 con, vừa tuyên bố với Báo Chí là Ông đã biến thành hoàn toàn ra Đàn Bà.

### III- NHỮNG CHÂU THẾ GIỚI

Cơ Trời là Luật Tiến Hóa. Hễ nói đến Tiến Hóa thì phải nói sự thay hình đổi dạng từ Vật Chất đến Tinh Thần.

Mặt Địa Cầu của chúng ta đã thay đổi nhiều lần rồi.

Khi mỗi Giống Dân sanh ra liền có một Châu Thế Giới nổi lên đặng chứa đựng nó.

Châu thứ Nhứt chứa đựng Giống Dân thứ Nhứt.

Châu thứ Nhì chứa đựng Giống Dân thứ Nhì, v.v...

Châu nào Giống Dân ấy. Khi một Giống Dân gần tàn, Châu chứa đựng nó lần lần sụp xuống biến mất dạng, Châu khác nổi lên chứa Giống Dân kế đó.

## 1- CHÂU THỨ NHỨT

Châu thứ Nhứt tên Thánh là Shvetadvipa, có chỗ cũng gọi là Pushkara. Ấy là Châu Địa Linh Bất Diệt (Terre Sacrée Impérissable) nổi lên ở Bắc Cực. Bắc Cực đây là Bắc Cực Tinh Thần, không có tiết lộ ra nó ở đâu.

Sự thật Pushkara là tên của Châu thứ Bảy.

Kinh Sách Tàu gọi Shvetadvipa (Ile blanche) là Bồng Đảo hay là Bồng Lai.

## 2- CHÂU THỨ NHÌ

Châu thứ Nhì tên Thánh là Plaska (Continent Hyber Boréen) xin gọi là Cực Lạc Thanh Châu.

Nó ở phía Bắc Á Châu nối liền Cù Lao Groenland và Kamtchatka, phía Nam là mênh mông đại hải. Khí hậu miền Nhiệt Đới.

Khi Giống Dân thứ Ba sanh ra được ít lâu thì Trục Trái Đất nghiêng. Khí hậu ở Bắc Cực hóa ra lạnh lẽo. Những Nhánh của Giống Dân thứ Nhì còn lại và một phần của Giống Dân thứ Ba đều chết hết!

## MỘT BẢNG CHỨNG CỤ THỂ CHỨNG MINH RẰNG KHI XƯA Ở BẮC CỰC KHÍ HẬU MIỀN NHIỆT ĐỚI

### HÃY PHÁ VỠ NHỮNG THÀNH KIẾN SAI LẦM

. . . Cũng về Thời Tiết, phần đông dân chúng đều nghĩ rằng Bắc Cực là một vùng lạnh lẽo nhất và tuyết rơi quanh năm, thành kiến này có lẽ dựa vào sự kiện một Quốc Gia càng xa Xích Đạo chừng nào thì càng lạnh chừng nấy. Nhưng Bắc Cực là một miền khô ráo, không lạnh lắm và ít có tuyết rơi; số tuyết rơi ở Virginia nhiều hơn ở Bắc Cực và ở Montana (Hoa Kỳ) lạnh hơn miền Bắc Cực 6 độ, cũng như ở Reykjavik, một Thành Phố cạnh Bắc Băng Dương, nhiệt độ cao hơn Nữ Ước (New York).

Bắc Cực không phải là một vùng quanh năm u tối. Vì quanh năm có trăng và ánh trăng phản chiếu trên những tảng đá có thể giúp những Nhà Thám Hiểm đọc sách dễ dàng, cũng không phải là một vùng vắng vẻ không Sinh Vật, vào Mùa Hè, có khi nóng đến 35 độ, không kém gì Saigon và từng đàn bò, nai đã sống được ở những cánh đồng mênh mông đầy hoa cỏ.

Các Quốc Gia như: Anh, Pháp, Nhật, Nga đều có đặt nhiều căn cứ khảo cứu Khoa Học và Quân Sự. Các Nhà Bác Học đã trồng được trái su, khoai tây và cả hoa hồng, hoa lan và theo họ, ở dưới nước có nhiều cá và các giống vật khác ở Miền Nhiệt Đới.

(Trích trong Tạp Chí “Thời Nay” số 93 ngày 01-08-1963. Xin Tác Giả thứ lỗi, vì tôi đã mất Số này, nên không nhớ tên để vô đây).

### 3- CHÂU THỨ BA

Châu thứ Ba là Châu Lémurie hay là Shalmali.

Chỗ nó choán khi xưa là Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.

Đúng ngày giờ nó trầm xuống Biển và để lại vài Di Tích như: Cù Lao Madagascar, Úc Châu, Tân Tây Lan, cù lao Pâques, v.v. . .

### 4- CHÂU THỨ TƯ

Châu thứ Tư là Châu Ất-Lăn-Tích (Atlantide) hay là Kusha.

Năm 75.025 trước Chúa Giáng Sinh, Châu Ất-Lăn-Tích bị một trận Đại Hồng Thủy nhận chìm xuống Đáy Biển với 64 triệu Sinh Linh và một Nền Văn Minh rực rỡ có nhiều điểm mà tới ngày nay chúng ta chưa sánh kịp.

Chỗ Châu Ất-Lăn-Tích nằm khi xưa là Đại Tây Dương bây giờ. Châu Ất- Lăn-Tích còn để lại vài Di Tích là những Cù Lao ở giữa Biển Đại Tây Dương, mà Cù Lao Acores là Chót Núi Cao Hơn Hết của Châu Ất-Lăn-Tích.

Lý do của sự biến cố này là: Các vị Đạo Sĩ của Châu Ất-Lăn-Tích Thần Thông Quảng Đại dùng tài phép không cho dân chúng mở mang vài năng khiếu và bắt họ làm tội mọi cả chục ngàn năm như vậy.

Thiên Đình đã cảnh cáo nhiều lần mà các Đạo Sĩ Không Ăn Năn Hối Cải. Cuối cùng Thiên Đình phải ra lệnh nhận chìm Châu Ất-Lăn-Tích đặng tẩy uế Quả Địa Cầu.

Xin nói rằng: Những Người Lương Thiện đều được di cư qua nơi khác để tránh khỏi tai nạn này.

Nhân nào Quả nấy và đây cũng là một Bài Học cho những Người Kiêu Căng Tự Phụ, ý tài sức, không sợ oai Trời.

## 5- CHÂU THỨ NĂM

Châu thứ Năm là Krauncha, bây giờ gọi là Âu Châu.

## 6- CHÂU THỨ SÁU

Châu thứ Sáu tên là Shâka (Sa-ka), sẽ lần lần nổi lên ở Thái Bình Dương đặng chứa đựng Giống Dân thứ Sáu.

## 7- CHÂU THỨ BẢY



Châu thứ Bảy là Châu Pushkara, sẽ nổi lên ở tại chỗ Nam Mỹ Châu bây giờ đang chứa đựng Giống Dân thứ Bảy.

Xin nhắc lại: Nói một cách tổng quát, trên mỗi Bầu Hành Tinh, bất cứ là Bầu nào, khi Nhánh thứ Bảy của Giống Dân thứ Bảy tàn rồi, Tiểu Kiếp của Bầu Hành Tinh chấm dứt, nghĩa là không còn Sự Sanh Hóa và Sự Tiến Hóa trên Bầu Hành Tinh đó nữa.

Các Loài Vật đều về Cõi Niết Bàn nghỉ ngơi, chờ đúng ngày giờ sẽ qua Bầu Hành Tinh kế đó đang tiếp tục học hỏi và kinh nghiệm những Bài Học Mới Khác.

Có bạn sẽ hỏi: Làm sao biết được mấy việc đã kể ra trước đây?

Tôi xin trả lời liền: Trước khi Sanh Hóa Thái Dương Hệ này Đức Thái Dương Thượng Đế có ghi trước ngày giờ Sanh Hóa các Dây Hành Tinh, và những Nhân Vật trên mỗi Dây. Từ Dây thứ Nhứt cho tới Dây thứ Bảy, mỗi Loài phải tiến tới trình độ nào, có đủ những chi tiết rành rẽ.

Các vị Phụ Tá của Ngài cứ coi theo đó mà Thi Hành Phận Sự không sai điều gì hết.

Tu Hành tới bậc La Hán có Huệ Nhân sẽ thấy được Thiên Cơ. Đây là nói về những việc vị lai.

Còn nói về quá khứ, những biến cố đã xảy ra từ thuở Khai Thiên Lập Địa, những tư tưởng, ý muốn, lời nói và việc làm của Con Người từ lúc mới sanh trên Dây Địa Cầu cho tới ngày nay đều có rọi bóng và ghi trên Chất Tiên Thiên Khí A-Ca-Sa (Akasa) làm ra những Tiên Thiên Ký Ảnh. Ngày nào Thái Dương Hệ này tan rã chúng nó mới tiêu mất. (Xin xem quyển Nhân Quả của tôi, Đoạn nói về Tiên Thiên Ký Ảnh). Và cũng nên nhớ rằng những việc của chúng ta đã làm đều liên lạc với chúng ta cũng như Con Nhện dính với những Đường Tơ của nó giăng.

Người có Mắt Thánh ngó vô thấy rõ ràng. Nhờ xem những Tiên Thiên Ký Ảnh mà Cao Đồ của Chơn Sư tri ra được những Kiếp Trước của một người nào đó. Có người đã nói theo Khoa Học, cái chi Ngũ Quan nhận thức được mới nên tin. Nhưng tại Cõi Trần những lời này chỉ đúng có phân nửa mà thôi. Thí dụ như những vi trùng, những Hành Tinh ở xa xăm như Hỏa Tinh, Mộc Tinh, chẳng hạn, nếu không nhờ những Kiến Hiên Vi, những Viễn Vọng Kính làm sao thấy được chúng. Con Mắt Phàm không phân biệt được Ngôi Sao Này với Ngôi Sao Kia.

Giác Quan của chúng ta còn yếu và có khi còn thua Giác Quan của nhiều Con Thú như Chó, Ngựa của chúng ta nuôi nữa.

Chỉ nên biết rằng: Cõi Trần không phải ở riêng biệt một mình nó. Còn 6 Cõi khác thâm nhập nó, mặc dầu những Cõi này làm bằng Vật Chất, nhưng Con Mắt Phàm không thấy được, nên gọi là những Cõi Vô Hình.

# QUYỂN CHÍN

## CHƯƠNG NHẤT

### NHỮNG CUỘC TUẦN HOÀN

## CHƯƠNG NHÌ

### SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG CỦA :

- MỘT BẦU HÀNH TINH

- MỘT DÂY HÀNH TINH

## CHƯƠNG NHẤT

### NHỮNG CUỘC TUẦN HUỒN

#### I- SỰ TIẾN HÓA ĐI THEO VÒNG TRÒN

Sự tiến Hóa không đi theo đường thẳng mà đi theo Vòng Tròn.

Ta đã biết rằng: Trên mỗi Bầu Hành Tinh đều có những Bài Học cho Con Người và các Loài Vật. Những Bài Học này, mỗi Bầu mỗi khác và càng ngày càng khó hơn trước nhiều.

Điều này quý bạn chớ lấy làm lạ.

Con Người phải học hỏi và kinh nghiệm từ Bầu Hành Tinh này qua Bầu Hành Tinh kia, từ Cõi Phạm cho tới Cõi Tối Đại Niết Bàn, hầu ngày sau, khi làm một Vị Thái Dương Thượng Đế mới biết phương pháp tạo lập một Tiểu Vũ Trụ khác như Thái Dương Hệ này vậy.

Những Giáo Lý Bí Truyền khi xưa vốn để dạy các Đệ Tử đã được chọn lựa trong các Tu Viện, các Đạo Viện do Nhân Viên của Quần Tiên Hội điều khiển từ hai Châu Lê-Mu-Ri (Lémurie) và Ất-Lăn-Tích (Atlantide) cho tới sau này ở Trung Hoa, Ấn Độ, Tây Tạng, Ba Tư, Kal-Đê (Chaldée), Ai Cập, Hi Lạp, v.v. . . chớ không tiết lộ ra ngoài.

Những Chương Đầu của Khoa Nầy mới được phép đem ra dạy công khai chỉ từ năm 1875, cho tới nay mà thôi. Vì vậy có nhiều điều mới nghe qua rất lạ tai, khác hẳn những Kinh Sách của các Tôn Giáo đã phổ biến. Vì thế có nhiều Đoạn cần phải lặp đi lặp lại nhiều lần mới có thể giúp quý bạn hiểu được phần nào.

## II- BẢY CUỘC TUẦN HOÀN

(Les 7 Rondes)

Trên mỗi Dây Hành Tinh đều có 7 Cuộc Tuần Hoàn.

Xin nói về một Dây sẽ hiểu được 6 Dây kia.

Thí dụ: Dây Địa Cầu của chúng ta hiện giờ là Dây thứ Tư. Nó gồm có 7 Bầu Hành Tinh:

- Bầu thứ Nhứt là Bầu A.
- Bầu thứ Nhì là Bầu B.
- Bầu thứ Ba là Bầu C (Hỏa Tinh: Mars).
- Bầu thứ Tư là Bầu D (Địa Cầu chúng ta).
- Bầu thứ Năm là Bầu E (Thủy Tinh: Mercure)
- Bầu thứ Sáu là Bầu F.
- Bầu thứ Bảy là Bầu G.

### A- CUỘC TUẦN HOÀN THỨ NHỨT

Trước hết Nhân Vật, từ Loài Tinh Chất thứ Nhứt cho tới Loài Người, tất cả là 7 Loài, sanh ra ở tại Bầu thứ Nhứt A, để học hỏi và kinh nghiệm, không khác nào các Học Sinh vào Trường nghe lời giảng dạy của các vị Giáo Sư, Giáo Chức.

Tới cuối Niên Học hết Chương Trình thì nghỉ ngơi. Cũng thế đó, khi Nhánh thứ Bảy của Giống Dân thứ Bảy tàn các Loài Vật không còn cái chi học hỏi ở Bầu Hành Tinh thứ Nhứt nữa. Nhân Vật về Cõi Niết Bàn <sup>11</sup> nghỉ ngơi, chờ đúng ngày giờ qua Bầu thứ Nhì để học hỏi thêm, cũng như các Học Sinh qua Niên Học Mới lên Lớp mới, Lớp khác, Học Chương Trình mới vậy.

Cứ tiếp tục như thế cho tới Bầu thứ Bảy. Đây có nghĩa là Nhân Vật ban đầu ở Bầu thứ Nhứt, hết ở Bầu thứ Nhứt qua Bầu thứ Nhì, rồi Bầu thứ Ba, thứ Tư, thứ Năm, thứ Sáu và cuối cùng là Bầu thứ Bảy. Nhân Vật bỏ Bầu nào thì Bầu đó trống.

Như vậy nên hiểu rằng: Trong 7 Bầu chỉ có một Bầu hoạt động, còn 6 Bầu kia nghỉ ngơi và im lìm bất động. 7 Bầu thay phiên nhau hoạt động, hết Bầu này tới Bầu kia, chớ không phải 7 Bầu đều hoạt động một lượt.

Khi Nhân Vật đi hết một Vòng thứ Nhứt gồm 7 Bầu Hành Tinh gọi là đã trải qua Cuộc Tuần Hoàn thứ Nhứt (1ère Ronde). Nhân Vật đã Học Hết những Bài Học của Cuộc Tuần Hoàn thứ Nhứt. Nhơn Vật tiến lên một Bạc.

Hết Cuộc Tuần Hoàn, Nhơn Vật nghỉ ngơi cũng như một Cuộc Bãi Trường lớn. Thời kỳ nghỉ ngơi này dài hơn thời kỳ nghỉ ngơi khi bỏ một Bầu Hành Tinh.

---

<sup>11</sup> Nói cho đúng là Cõi Niết Bàn giữa hai Dây Hành Tinh (Nirvana Intercatenaire).

## B- CUỘC TUẦN HOÀN THỨ NHÌ

Qua Cuộc Tuần Hoàn thứ Nhì, Nhân Vật cũng phải trở lại Hành Tinh thứ Nhứt để học hỏi những Bài Học mới khác.

Rồi qua Bầu thứ Nhì, Bầu thứ Ba, Bầu thứ Tư, Bầu thứ Năm, Bầu thứ Sáu và Bầu thứ Bảy. Mỗi Bầu đều có những Bài Học và những sự kinh nghiệm khác nhau.

Hết Cuộc Tuần Hoàn thứ Nhì, Nhân Vật cũng tiến lên một Bạc, rồi cũng nghỉ ngơi như Cuộc Tuần Hoàn thứ Nhứt.

## C- CUỘC TUẦN HOÀN THỨ BA

Hết lúc nghỉ ngơi phải bắt đầu học những Bài Học mới khác. Chương Trình mỗi Lớp mỗi khác, không giống nhau.

Qua Cuộc Tuần Hoàn thứ Ba, Bài Vở khó hơn trước nhiều. Nói tóm lại Nhân Vật phải trải qua 7 Cuộc Tuần Hoàn, nghĩa là: Phải đi 7 lần, mỗi lần là một Vòng gồm 7 Bầu Hành Tinh, mới hết 7 Cuộc Tuần Hoàn.

## D- SỐ PHẦN CỦA CON NGƯỜI VÀ CÁC LOÀI VẬT

Hết Cuộc Tuần Hoàn thứ Bảy Con Người thành Tiên Thánh và về Cõi Niết Bàn.

Còn 6 Loài dưới: Thú Vật, Thảo Mộc, Kim Thạch và 3 Loài Tinh Chất thì về Cõi Niết Bàn nghỉ ngơi rất lâu. Thời gian này dài hơn thời gian nghỉ ngơi khi hết một Cuộc Tuần Hoàn, chờ đúng ngày giờ sẽ qua Dãy Hành Tinh thứ Năm tiếp tục Sự Tiến Hóa thêm nữa.

## **E- DÃY ĐỊA CẦU TAN RÃ**

Xin nhắc lại Dãy Địa Cầu của chúng ta hiện giờ là Dãy Hành Tinh thứ Tư.

Khi Cuộc Tuần Hoàn thứ Bảy chấm dứt 7 Bầu Hành Tinh sẽ tan rã. Dãy Địa Cầu không còn nữa.

Dãy Hành Tinh thứ Năm sẽ sanh ra thay thế nó.

## **F- NHÂN VẬT CỦA DÃY HÀNH TINH THỨ NĂM**

Thú Vật của Dãy Địa Cầu chúng ta qua Dãy thứ Năm sẽ đầu thai làm Người.

Thảo Mộc của Dãy Địa Cầu chúng ta sẽ đầu thai làm Thú Vật.

Kim Thạch của Dãy Địa Cầu chúng ta sẽ đầu thai làm Thảo Mộc.



Tinh Chất thứ Ba của Dây Địa Cầu chúng ta sẽ đầu thai làm Kim Thạch.

Tinh Chất thứ Nhì của Dây Địa Cầu chúng ta sẽ đầu thai làm Tinh Chất thứ Ba.

Tinh Chất thứ Nhất của Dây Địa Cầu chúng ta sẽ đầu thai làm Tinh Chất thứ Nhì.

Khi thiếu Tinh Chất thứ Nhất, Đức Thái Dương Thượng Đế sẽ sanh ra.

Kinh Sách nói: Hết 7 Cuộc Tuần Hoàn sẽ sự Thay Hình Đổi Dạng. Nhưng thật sự là qua Dây Hành Tinh sau mới có sự thay đổi Hình Dạng và Loài này tiến lên Loài kia.

## CHƯƠNG NHÌ

### SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG

Có 2 sự Phán Xét Cuối Cùng Chánh:

- 1- Sự Phán Xét Cuối Cùng của một Bầu Hành Tinh, và
- 2- Sự Phán Xét Cuối Cùng của một Dây Hành Tinh.

### I- SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG CỦA MỘT BẦU HÀNH TINH

#### A- KHÁI NIỆM

Nói rằng: Nhân Vật từ Bầu Hành Tinh này qua Bầu Hành Tinh kia là nói một cách tổng quát. Sự thật là thế nào?

Ở trên mỗi Bầu Hành Tinh, trong 7 loài, từ Loài Tinh Chất cho tới Loài Người đều có Một Số Phần Tử không theo kịp chúng bạn, vì lẽ nào, không rõ, hoặc yếu sức, hoặc biếng nhác, bê trễ, v.v. . .

Vì thế cho nên mới có sự Phán Xét Cuối Cùng của một Bầu Hành Tinh.

Những Phần Tử nào thua sút chúng bạn rất xa đều bị bỏ lại, không được qua Bầu Hành Tinh kế đó, bởi vì Thiên Đình thấy rằng:

Dẫu cho họ đi theo chúng bạn họ cũng không hiểu nổi những Bài Học Khó Khăn cao hơn sự hiểu biết của họ. Họ là những Linh Hồn còn trẻ trung chưa có kinh nghiệm nhiều. Tốt hơn để họ ở lại học hỏi tại Bầu Hành Tinh cũ.

## **B- NỘI CẢNH TUẦN HOÀN**

Họ ở vào một Tình Trạng gọi là Tình Trạng của Nội Cảnh Tuần Hoàn (Ronde Intérieure).

Số Phần Tử bị bỏ lại không sanh sản thêm một đơn vị nào cả. Cứ giữ số cũ từ kiếp này qua kiếp kia.

Tỷ như số ở lại là 5 triệu thì cứ 5 triệu mãi, không thêm một phần tử nào nữa là 5 triệu lẻ một. Nếu có 50 người chết thì 50 người này đầu thai lại, đủ số 50 đã mất.

## **C- HỌ Ở LẠI BẦU HÀNH TINH CŨ BAO LÂU?**

Họ ở lại Bầu Hành Tinh cũ trọn Một Cuộc Tuần Hoàn.

Thí dụ: Họ bị bỏ lại ở Bầu thứ Nhứt A trong cuộc Tuần Hoàn thứ Nhứt.

Họ phải chờ anh em bạn của họ trải qua 6 Bầu nữa:

- Bầu thứ Nhì.

- Bầu thứ Ba (Hỏa Tinh).
- Bầu thứ Tư (Trái Đất).
- Bầu thứ Năm (Thủy Tinh).
- Bầu thứ Sáu và
- Bầu thứ Bảy.

Chừng các anh em bạn của họ, trong cuộc Tuần Hoàn thứ Nhì trở lại Bầu thứ Nhứt A, họ mới nhập vào để học hỏi những Bài Học chung như trước, nhưng họ đã xuống thấp một Bạc.

Hiện giờ chúng ta ở vào Phân Nửa Cuộc Tuần Hoàn thứ Tư. Tại Bầu A, Bầu B, Bầu C là Hỏa Tinh, có những người bị bỏ lại trong Cuộc Tuần Hoàn thứ Tư này. Ngày sau, khi Nhân Loại từ giã Bầu Trái Đất này cũng có một số Nhơn Vật bị bỏ lại. Họ sẽ ở vào Tình Trạng Nội Cảnh Tuần Hoàn.

Ở trên Thủy Tinh và 2 Bầu Hành Tinh thứ sáu F và thứ bảy G cũng có Nhân Vật bị bỏ lại vậy, nhưng họ là Nhân Vật của Cuộc Tuần Hoàn thứ Ba. Quý bạn chớ lấy làm lạ, bởi vì họ bị bỏ lại hồi Cuộc Tuần Hoàn trước là Cuộc Tuần Hoàn thứ Ba. Trong cuộc Tuần Hoàn thứ Tư này Nhân Vật đã trải qua 3 Bầu: Bầu thứ Nhứt A, Bầu thứ Nhì B, Bầu thứ Ba C là Hỏa Tinh. Ngày nay Nhân Vật mới đi tới Bầu thứ Tư là Trái Đất đây. Và cũng bởi Bầu Trái Đất là Bầu thứ Tư ở chính giữa 7 Bầu cho nên mới có câu: “Phân Nửa Cuộc Tuần Hoàn Thứ Tư.”

Chừng Nhân Vật qua Bầu Thủy Tinh, Bầu F và Bầu G thì những Người và Vật bị bỏ lại ở 3 Bầu này mới nhập với các bạn cũ để Học Hỏi để Tiến Hóa nữa.

## D- SỰ HỮU ÍCH CỦA NỘI CẢNH TUẦN HOÀN

Chúng ta nên biết: Muốn tạo ra Hình Thể của Vạn Vật, nhất là Con Người thì các vị Thiên Thần phải tốn công phu một thời gian cả chục triệu năm hay là cả trăm triệu năm, chớ không phải là chuyện đơn giản.

Thí dụ: Trong Cuộc Tuần Hoàn thứ Nhứt tất cả các Loài đều bỏ Bầu thứ nhứt A mà qua Bầu thứ Nhì B. Như vậy, Bầu thứ Nhứt A sẽ là Bầu Hành Tinh Chết, như Mặt Trăng bây giờ. Hết Cuộc Tuần Hoàn thứ Nhứt, 7 Bầu đều trống. Qua Cuộc Tuần Hoàn thứ Nhì, khi Nhân Vật trở lại Bầu A phải đợi các vị Thiên Thần làm ra Hình Thể các Loài hoàn toàn rồi mới nhập vô để Tiến Hóa. Xin quý bạn nhớ danh từ Nhân Vật mà tôi dùng đây là Linh Hồn của các Loài, chớ không phải là những Hình Thể này.

Nếu qua mỗi Bầu Hành Tinh phải chờ có những Hình Thể mới, Sự Tiến Hóa phải đình trệ trong một thời gian cả trăm triệu năm.

Còn như mỗi Bầu đã có sẵn những Nhân Vật, khi các loài trở lại Bầu nào, trên Bầu đó sẽ có những sự hoạt động rộn rịp. Các Loài Vật sanh sản mau lẹ và càng ngày càng thêm nhiều, không còn hạn chế như xưa nữa.

Bây giờ đây ta thấy Nội Cảnh Tuần Hoàn rất có ích lợi về những phương diện sau này:

- Một là: Đỡ tốn công phu cho các Thiên Thần khỏi phải ra sức làm những Hình Thể mới, nhờ vậy Sự Tiến Hóa có thể tiếp tục mau lẹ.
- Hai là: Nó giúp cho những Linh Hồn chưa tiến hoá có thì giờ ôn lại những Bài Học chưa thuộc. Nó là Trường Tiến Hóa của các Linh Hồn này.

Có một điều ta nên nhớ: Số Phận của Nhân Vật bị bỏ lại ở vào Tình Trạng Nội Cảnh Tuần Hoàn rất đáng thương, bởi vì sau khi chúng bạn họ từ giã một Bầu Hành Tinh hay là khi hết một Cuộc Tuần Hoàn

sẽ được nghỉ ngơi trong một thời gian. Còn họ lại cứ tiếp tục làm việc và học hỏi từ kiếp này qua kiếp kia, không có ngày giờ nghỉ ngơi và như thế không biết bao nhiêu triệu năm.

## II- SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG CỦA MỘT DẪY HÀNH TINH

### A- KHÁI NIỆM

Bài Học càng ngày càng khó khăn và Thần Lực càng ngày càng tuôn xuống thêm nhiều làm cho những tánh tốt càng hết sức tốt, mà các tánh xấu lại càng hết sức xấu. Cái nào cũng tốt bậc cả.

Vì vậy phải có Sự Phán Xét Cuối Cùng của Một Dây Hành Tinh.

Sự Phán Xét này rất gắt gao. Những Linh Hồn nào tới thời kỳ đã ấn định mà không có đủ những đức tánh do Luật Trời qui định, bị ngưng lại không được đi đâu thai nữa. Họ phải chờ cho Dây Hành Tinh sanh sau kế đó thành lập và Nhân Loại của Dây đó tiến gần tới trình độ của họ, họ mới xuống Dây đó đâu thai để tu hành thêm cho tới khi thành những vị Siêu Phàm được giải thoát.

## B- SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG CỦA DẪY ĐỊA CẦU CHÚNG TA

Sự Phán Xét Cuối Cùng của Dãy thứ Tư là Dãy Địa Cầu chúng ta sẽ xảy ra vào Phân Nửa Cuộc Tuần Hoàn thứ Năm là Cuộc Tuần Hoàn Sau.

Những ai không được Điểm Đạo lần thứ Nhứt nghĩa là không có đủ những Đức Tánh đã kể ra trong quyển “Dưới Chân Thầy” đều bị bỏ lại, không được đi đầu thai nữa.

Như đã nói ở trên, họ sẽ qua Dãy Hành Tinh thứ Năm đầu thai lại, để tiếp tục học hỏi và kinh nghiệm. Cuối cùng họ cũng sẽ Đắc Đạo thành Chánh Quả song thua sút chúng bạn cũ cả trăm triệu năm.

Thế nên quyển “Dưới Chân Thầy” rất hữu ích cho chúng ta hiện thời hơn những quyển Kinh Sách khác. Nó để dành đào tạo các vị Đệ Tử Chon Sư và những vị thiện nhân.

Một vị Cao Đồ của Chon Sư đã nói: “Ai mà giữ được những Lời Dạy trong quyển “Dưới Chân Thầy” đúng một trăm phần trăm thì sẽ làm một vị Chon Tiên.”

Hai vị Đại Đức, Annie Besant và Leadbeater, có viết quyển “Giảng Lý Dưới Chân Thầy”, quyển này hết sức rành rẽ, hết sức hay, nhưng tôi tưởng cần phải Giảng Lý quyển “Giảng Lý Dưới Chân Thầy” người ta mới hiểu, bởi vì hầu hết Tín Đồ các Tôn Giáo đã quen với những Giáo Lý Công Truyền, nên khi đọc tới những sách tiết lộ vài sự bí mật của Tạo Công đã truyền dạy trong Cửa Đạo thì rất ngỡ ngàng với những Danh Từ Mới và những Lời Giải Thích Mới. Phải đợi một thời gian sau, có kinh nghiệm mới lãnh hội được Chon Lý.

## C- SỰ PHÁN XÉT CUỐI CÙNG CỦA BA DÃY HÀNH TINH TRƯỚC

Dãy Hành Tinh thứ Nhứt có Sự Phán Xét Cuối Cùng hay không? Chẳng rõ.

Sự Phán Xét Cuối Cùng của Dây Hành Tinh thứ Nhì đã xảy ra ở Cuộc Tuần Hoàn thứ Bảy. Sự Phán Xét Cuối Cùng của Dây Hành Tinh thứ Ba là Dây Nguyệt Tinh đã xảy ra ở Cuộc Tuần Hoàn thứ Sáu.

Sự Phán Xét Cuối Cùng của Dây Hành Tinh thứ Tư là Dây Địa Cầu chúng ta sẽ xảy ra vào Phân Nửa Cuộc Tuần Hoàn thứ Năm.

Còn Sự Phán Xét Cuối Cùng của 3 Dây Hành Tinh sau: Dây thứ Năm, Dây thứ Sáu và Dây thứ Bảy?

Không biết, nhưng dựa theo những sự kiện trước đây ta có thể nghĩ rằng:

- Sự Phán Xét Cuối Cùng của Dây thứ Năm sẽ xảy ra trong Cuộc Tuần Hoàn thứ Tư.
- Sự Phán Xét Cuối Cùng của Dây thứ Sáu sẽ xảy ra trong Cuộc Tuần Hoàn thứ Ba.
- Sự Phán Xét Cuối Cùng của Dây thứ Bảy sẽ xảy ra trong Cuộc Tuần Hoàn thứ Nhì.

Nhưng đây chỉ là ước đoán thôi, chớ không chắc trúng.

### **III- DÂN SỐ TRÊN ĐỊA CẦU**

Dân số trên Địa Cầu nhất định là 60 ngàn triệu. Hiện giờ tại Trái Đất chúng ta mới có 6 ngàn triệu thôi. Còn 54 ngàn triệu nữa ở đâu? Một số theo đường tiến hóa của Nội Cảnh Tuần Hoàn, một số đã bỏ Xác Phàm về Cõi Trung Giới và Thiên Đường chưa đúng kỳ đi đầu



thai, có lẽ một số còn lại ở Cõi Niết Bàn giữa hai Dãy Hành Tinh. Nhưng xin nhớ: Không phải cả thầy đều xuống một lượt.

Họ chia ra từng đợt. Đợt này xuống được ít lâu bỏ Xác Phàm, kế đến đợt kia xuống thay thế, v.v. . .

Không bao giờ có nạn Nhân Mãn.

Đức Thượng Đế đã sắp đặt sẵn Chương Trình Sanh Hóa không bao giờ Ngài để cho Địa Cầu này không đủ chỗ chứa đựng Con Người và để cho cả trăm triệu người phải chết đói.

## IV- SỐ NGƯỜI ĐƯỢC GIẢI THOÁT SẼ LÀ BAO NHIÊU ?

Lấy sự tiến hóa bình thường của Nhân Loại ngày nay mà xét đoán, Thiên Đình phỏng định rằng:

Trong số 60 ngàn triệu Sanh Linh sẽ có:

- 12 ngàn triệu được 5 lần Điểm Đạo, hoàn toàn Giải Thoát.
- 12 ngàn triệu được 4 lần Điểm Đạo, thành những vị La Hán.
- 12 ngàn triệu được Điểm Đạo từ 1 lần tới 3 lần là những vị Tu-Đà-Hườn, Tu-Đà-Hàm và A-Na-Hàm.
- Còn lại 24 ngàn triệu bị loại ra trong sự Phán Xét Cuối Cùng của Cuộc Tuần Hoàn thứ Năm.

Nhưng nói cho đúng, trong số 60 ngàn triệu chỉ có 12 ngàn triệu Thành Công trong Chu Kỳ Tiến Hóa Này mà thôi.

Còn những vị La-Hán, A-Na-Hàm, Tu-Đà-Hàm và Tu-Đà-Hoàn cũng phải qua Dãy Hành Tinh thứ Năm để Tu Hành Thêm cho tới khi được Đắc Đạo thành Chánh Quả. Những vị này chỉ khác với chúng bạn bị loại ra là các Ngài ít bị khổ cực hơn mà thôi, vì các Ngài sẽ đi mau tới mục đích đã định sẵn nhờ Công Phu những kiếp trước ở Dãy Địa Cầu chúng ta.

## V- NHỮNG ĐIỀU NÊN BIẾT :

### A- TẠI SAO THÂN HÌNH GIỐNG DÂN THỨ NHỨT LẠI IN NHƯ NGUYÊN SANH CHẤT ?

Chúng ta ở vào Cuộc Tuần Hoàn thứ Tư, đáng lẽ Con Người sanh ra trên Địa Cầu phải có thân hình như ngày nay, mà tại sao Xác Thân của Giống Dân thứ Nhứt lại giống như Nguyên Sanh Chất.

Bởi vì chúng ta ở vào Trung Tâm của Cuộc Tiến Hóa, Trái Đất là Bầu thứ Tư của Dãy Hành Tinh thứ Tư, mà lại ở vào Cuộc Tuần Hoàn thứ Tư nữa. Thế nên mới có sự Ôn Lại những công việc của 3 Cuộc Tuần Hoàn trước mới bắt đầu khởi sự công việc của Cuộc Tuần Hoàn thứ Tư. Sự Ôn Lại Này cũng là một dịp tốt, một lần chót, để cho những Thú Vật mau có Cá Tánh để đầu thai làm Người.

Sự Sanh Hóa Giống Dân thứ Nhứt ôn lại công việc của các Thiên Thần tạo ra Thể Xác Con Người trong Cuộc Tuần Hoàn thứ Nhứt.

Sự Sanh Hóa Giống Dân thứ Nhì ôn lại công việc của các Thiên Thần tạo ra Thể Xác Con Người trong Cuộc Tuần Hoàn thứ Nhì.

Sự Sinh Hóa Giống Dân thứ Ba ôn lại công việc của các Thiên Thần tạo ra Thể Xác Con Người trong Cuộc Tuần Hoàn thứ Ba như là Thân Hình Con Người có da thịt, xương cốt và phân chia Nam Nữ.

Sự Sinh Hóa Giống Dân thứ Tư là khởi đầu công việc làm của Cuộc Tuần Hoàn thứ Tư. Giống Dân thứ Tư mới thiết là Giống Con Người.

300 triệu năm đã trôi qua từ khi Con Người mới sinh ra tại Địa Cầu chúng ta.

Ba Giống Dân Đầu Tiên sinh ra hồi nào không biết, Giống Dân thứ Tư sinh ra đã 8 triệu năm nay, còn Giống Dân thứ Năm sinh ra đã 1 triệu năm rồi.

Trong mỗi Cuộc Tuần Hoàn, ngoài việc tạo ra Thể Xác Con Người và các Loài khác, các vị Thiên Thần còn phải lo sửa đổi Cuộc Diện của các Bầu Hành Tinh và nhiều công việc khác nữa mà chúng ta không hiểu được.

## **B- CHỪNG NÀO CỦA ĐẠO MỚI MỞ CHO CON NGƯỜI?**

Khi mà “Cánh Cửa của Thiên Nhiên đóng lại giữa Con Người và Thú Vật” nghĩa là không còn Con Thú nào đủ sức đi đầu thai làm Người nữa, từ đây cho tới Cuộc Tuần Hoàn thứ Bảy, Cửa Đạo mới mở cho Con Người bước vào.

## **C- DANH HIỆU CỦA CÁC VỊ ĐẮC ĐẠO THÀNH CHÁNH QUẢ TRONG 4 DÃY HÀNH TINH**

1- Danh Hiệu của những vị Đắc Đạo thành Chánh Quả ở Dây Hành Tinh thứ Nhứt là Asura (A-su-ra). Tàu gọi là A-Tu-La.

2- Danh Hiệu của những vị Đắc Đạo thành Chánh Quả ở Dây Hành Tinh thứ Nhì là Agnishvatta (A-nhi-hoát-ta).

3- Danh hiệu của những vị Đắc Đạo thành Chánh Quả ở Dây Hành Tinh thứ Ba (Dây Nguyệt Tinh) là Barishad (Ba-rít-sa).

4- Danh hiệu của những vị Đắc Đạo thành Chánh Quả ở tại Địa Cầu của chúng ta hiện giờ là Jivanmukta (Ji-hoảng-mút-ta). Phật Giáo gọi là Aseka (A-sơ-ca). Ấn Giáo (Hindouisme) gọi là Atila.

### **XIN ĐỪNG LÀM LỘN HAI DANH TỪ ASURA (A-TU-LA)**

Xin nhắc lại lúc Giống Dân thứ Ba là Giống Lê-Mu-Ri-Den mới sanh ra Thân Hình rất xấu xí. Tiên Thánh bảo một Nhóm Linh Hồn tiến hóa khá cao, Cái Vía màu đỏ vỏ cam, đầu thai vào những Bộ Lạc mà các Ngài chỉ định, hầu họ sửa đổi Thân Hình của những người này càng ngày càng thêm tốt đẹp. Nhưng họ cứng đầu và rất kiêu căng tự phụ, Họ Chê Xác Thân Của Giống Dân Này Không Xứng Đáng Với Họ, Họ Không Nhập Vô.

Bà Blavatsky gọi họ là Asura (A-tu-la). Xin đừng lầm lộn Asura này với Asura là danh hiệu của các vị đã Đắc Đạo ở Dãy Hành Tinh thứ Nhứt.

Chính là Đức Bà A. Besant đã lầm lộn hai danh từ này trong quyển “Nhân Phô” (Généalogie de l’homme) của Bà viết. Nhưng về sau Bà có đính chánh lại trong quyển “Con Người Từ Đâu Đến Rồi Về Đâu”. Trang 27 chú giải (2). (L’homme d’où il vient où il va - Note 2 page 27).

## **D- Ở BA DÃY HÀNH TINH TRƯỚC ĐƯỢC MẤY LẦN ĐIỂM ĐẠO MỚI THÀNH CHÁNH QUẢ, THOÁT ĐẠO LUÂN HỒI ?**

- 1- Ở Dãy Hành Tinh thứ Nhứt được 1 lần Điểm Đạo trở thành một Vị Siêu Phàm được Giải Thoát.
- 2- Ở Dãy Hành Tinh thứ Nhì được 3 lần Điểm Đạo thành Chánh Quả.
- 3- Ở Dãy Hành Tinh thứ Ba (Dãy Nguyệt Tinh) được 4 lần Điểm Đạo làm một Vị Siêu Phàm.
- 4- Ở Dãy Hành Tinh thứ Tư là Dãy Địa Cầu chúng ta phải tới 5 lần Điểm Đạo mới được Giải Thoát.

Còn 3 Dãy Hành Tinh sau không rõ.

## KẾT LUẬN

Như tôi đã nói, những Lời Giải trong những Quyển của tôi đã soạn ra vốn là những mẫu tự A,B, C của Huyền Bí Học hay là Khoa Minh Triết Cổ Truyền. Còn nhiều sự khó khăn khác nữa.

Tuy nhiên chúng nó có thể giúp quý bạn “Tự Biết Mình,” đó là điều tối cần cho sự thành công trong Cửa Đạo, cũng như ở ngoài đời.

Cho hay Vũ Trụ vô tận vô biên, càng học nhiều chừng nào Con Người càng thấy mình còn dốt nhiều chừng nấy. Chúng ta phải tiến từ chỗ thấp lên chỗ cao, từ chỗ dễ đến chỗ khó.

Những sự Bí Mật của Tạo Công Phô Bày trước mắt chúng ta từ trong Núi Non, Biển Giả, Sông Ngòi, cho đến các Loài Kim Thạch, Thảo Mộc, Cầm Thú và Con Người. Đó là một cuốn sách dở ra, chúng ta thấy mà không đọc được, bởi vì chúng ta chưa có đủ những điều kiện cần thiết. Những điều kiện đó là:

Tu Tưởng trong sạch,

Lời Nói trong sạch,

Việc Làm trong sạch, và

Lo Mưu Cầu Hạnh Phúc cho Quần Sanh.

Nếu chúng ta có đủ bốn yếu tố này tự nhiên sẽ có những Bạc Cao Minh tới Điểm Hóa và Chỉ cho chúng ta phương pháp luyện tập để sáng mắt hầu lần lần vén lên những bức màn vô minh ngày đêm đương bao phủ chúng ta.

Chúng ta nên biết rằng: Chung quanh chúng ta là những Luật Trời, luôn luôn ngày đêm hành động không nghỉ, không ngừng. Chúng ta phải học hỏi thông suốt những Luật đó, từ Khu Vực này tới Khu Vực

kia, rồi nương theo chúng nó mà tiến tới. Chớ vi phạm những Luật đó. Hễ vi phạm thì sẽ có sự phản ứng lại. Chúng ta sẽ lãnh những hậu quả khốc hại của những việc làm không khôn ngoan của chúng ta.

Chúng ta có bốn phận phải mở Trí thông minh, đồng thời cũng phải mở Tâm sáng suốt để giữ cân cân được thăng bằng. Tâm và Trí điều hòa sẽ tiến mau đến mục đích đã định sẵn cho Nhân Loại trong Chu Kỳ Tiến Hóa này.

Nếu ỷ mình học rộng, tài cao, làm những việc bội Thiên nghịch Địa ấy là kêu cái họa đến cho mình, chẳng kịp thì chầy. Nhân nào Quả nấy, lưới Trời tuy Thưa nhưng không có chi Lọt Khỏi.

Muốn Đắc Đạo thành Chánh Quả, thoát khỏi đọa Luân Hồi phải chặt đứt 10 Dây Xiềng Xích trói buộc chúng ta. Phật Giáo gọi là Samyojana, có chỗ dịch như vậy:

- 1- Phàm Nhon là mộng ảo.
- 2- Sự hoài nghi về Cơ Tiến Hóa và Luật Nhân Quả, Luân Hồi.
- 3- Tin dị đoan.
- 4- Dục vọng Hồng Trần.
- 5- Sự thù hận.
- 6- Muốn có một đời sống Sắc Tướng.
- 7- Muốn có một đời sống Vô Sắc Tướng.
- 8- Kiêu căng.
- 9- Sự xao động của Cái Trí. Tâm chưa yên tịnh.
- 10- Vô minh.

Chớ nào phải có Tài lấp biển dời non, kêu mưa, hú gió, chỉ đá hóa vàng mà được Danh Đê Tiên Tịch.

Từ Cổ cập Kim, trên Thiên Đình vẫn trọng Đức Hạnh hơn Tài Trí. Nếu chúng ta quyết chí Sống một đời Đạo Hạnh Cao Siêu thì chúng ta sẽ thành công, sớm hay muộn, tùy theo Công Phu Luyện Tập của chúng ta.

Nếu Kinh Thành Ba Lê không thể trong một ngày mà hoàn tất, cũng thế đó, Con Người không thể thành Tiên, thành Phật trong một thời gian vài ba năm. Phải Tu Tâm, Luyện Tánh từ kiếp này qua kiếp kia, không bao giờ dừng chân nghỉ ngơi.

Tôi xin lấy câu này kết luận: “Hữu Phước thay những Người có Tấm Lòng Trong Sạch! Họ sẽ Thấy Được Đức Thượng Đế.”

Lành thay! Lành thay!

## CHUNG

Ở giữa Trần Ai chớ nhiễm Trần,  
 Xem Kinh giới Trí luyện Tâm Thần.  
 Ra công Tu Đức trau mình trước,  
 Đuốc Huệ sau này rọi Thế Nhân.

**VƯƠNG CHÂU**